CÁC DANH-TỪ KHÁC NHAU, NHƯNG ĐỒNG NGHĨA

(dùng tùy theo kinh sách hay pháp-môn)

HỒN :

— Điểm linh-quang
— Chủ-nhơn-ông
— Ngươn-thần
— Chân-Ngã
— Tâm
— Chơn-Tâm
— Chơn-như
— Linh-hồn
— Như-lai
— Luồng điển thiêng-liêng
— Chơn-nhơn
— Thượng-trí v.v...
(tiếng Anh : Overself, tiếng Pháp, Surmoi, Vrai moi)

VÍA :

— Chủ-nhơn-bà
— Cô-Tiên
— Thức-thần
— Tánh
— Hạ-trí, v.v...
(tiếng Anh : Astral body, tiếng Pháp : Corps astral)

HỒN VÍA GẶP NHAU :

— âm-dương phối hợp
— Minh tâm kiến tánh
— âm dương giao cấu (hóa Kim-quang)
— Tiên-đồng gặp cô tiên
— Chàng nàng gặp nhau v.v...

TAM BỬU :

— Tinh-khí-thần
— Ba báu linh

— Tam-huê
— Tam-thanh
— Phật-pháp-tăng
— Tam-bảo, v.v...

TẬP-TRUNG TINH-KHÍ-THẦN :

— Kết ba báu
— Tam-huê tụ đảnh
— Tụ tinh-khí-thần
— Tinh-khí-thần triều.đảnh
— Quy-y Phật-pháp-tăng, v.v...

XÁC-THÂN :

— Bản-thể
— Phàm-ngã
— Nó
— Xác
— Xác thân tứ-đại, v.v...

THẤT-TÌNH, LỤC DỤC :

— Hỉ, nộ, ái, ố, ai, lạc, cụ — Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.
— Thập-tam ma, v.v...

MÔ-NI-CHÂU :

— Ngọc Mô-ni-châu
— Mâu-ni-bửu châu
— Trưởng-lão Xá-lợi-phất
— Ngọc Xá-lợi
— Quả cầu sáng, v.v...

THÁNH-THAI :

— Xá-lợi-tử
— Anh-nhi-Anh-nhi bản.thể
— Nhị xác-thân
— Thân ngoại hữu thân
— Kim-thân
— Pháp-thân

— Kim-Đơn
— Kim-Cang
— Bản-lai diện-mục
— Thánh-thai phật-tử, v.v...

SOI-HỒN :

— Chiếu Linh-quang

TRUNG-TIM BỘ ĐẦU :

— Hà đào-thành
— Thượng đơn-điền
— Huyền-quang-khiếu
— Nê-hườn-cung
— Côn-lôn-đảnh
— Thiên-môn, v.v...

TRUNG-TÂM CHÂN-MÀY :

— Ngươn-môn
— Tam-tinh
— Trung đơn-điền (1)
— Mách điền hỏa-luân-xa
— Lư-hương (2)



(1) Hạ đơn-điền, thường được gọi tắt là « đơn-điền » ở thấp dưới quá rún.

(2) Lư-hương xạ nhiệt, trung tâm chân mày xuất hỏa (mô-ni-châu)

MỤC - LỤC

TẬP 1

Trang

☆ *LỜI MỞ ĐẦU* : 6

☆ *VẤN ĐÁP*

● 1.— Thiền là gì ? 7

● 2.— Tu là gì ? 8

● 3.— Thiền theo PLKHHBPP sẽ có kết quả ra sao ? 8

● 4.— Tu tắt là làm sao ? 9

● 5.— Tu theo PLKHHBPP có khó không ? và có phải điều kiện lễ-nghi gì không ? . 9

● 6.— Tại sao tu hành mà lại dản - dị vậy, không lễ-nghi, không cúng lạy, tụng kinh, thờ-tượng, không ăn chay, giữ giới ? *như vậy có phải là tà đạo không* ? . . 9

● 7.— Tại sao ăn chay có thể ăn trứng được ? 13

● 8.— Tam - bửu là gì ? 13

● 9.— Con người là ai ? . . . . . từ đâu đến, đến trần gian rồi đi đâu ? Tại sao phải tu ? 13

● 10.— Tu Hữu Vi, tu Vô Vi là thế nào ? . . 14

● 11.— Giáo-lý là Pháp-lý là sao ? . . . 14

11b.— Tại sao kinh sách phần đông chỉ thấy dạy giáo-lý mà không thấy dạy về Pháp-lý ? 14

● 12.— Tại sao tu hành phải thiền ? . . 15

● 13.— Ai có thể tu thiền được, có cần căn duyên không ? 15

● 14.— Nếu ít tuổi quá tu có được không, hay phải nhiều tuổi hoặc già mới tu được ? 15

● 15.— Sao bấy lâu nghe nói tu thì nhiều nhưng đắc chả bao nhiêu ? là tại sao vậy ? Tại sao phải có Minh Sư mới tu đắc được ?. 16

● 16.— Tại sao tu bây giờ dễ dàng quá, không khó khăn như xưa ? 16

● 17.— PLKHHBPP có nói về điển — vậy điển là gì ? 16

● 18.— Luồng điện trong bản thể của chúng ta đang nằm ở đâu ? 17

● 19.— Điển do đâu mà có ? 18

● 20.— Sao có người nói tu xuất hồn là tu tà ? 18

● 20b Có người thắc mắc nghi ngờ cho rằng trong Kinh Phật không hề nói đến xuất hồn 19

● 21.— Sao có người cho là tu mà mong thần thông thì cũng không giải-thoát được ?. . 19

● 22.— Có người nói tu PLKHHBPP là tu Tiên phải không ? 19

● 23.— Sao có người nói tu thành Tiên rồi còn phải luân-hồi ? 19

● 24.— Người không tu có thiệt-thòi gì không ? 20

● 25.— Sao có người nói tu là phản tiến-hóa không thực-tế ? 20

● 26. Tại sao đời sống ở thế-gian lại là tạm là giả, sao kỳ cục quá vậy, giả sao rờ thấy nhìn thấy được ? 21

● 27.— Tại sao nói có Thượng Đế linh-hồn và các cõi Trời, sao không trông thấy ? . 21

★ 28.— Có nhiều cõi Trời có phải không ? . . 22

★ 29.— Có người nói tu một kiếp sướng muôn thuở có phải không ? 22

★ 30.— Ngoài các Kinh Sách của Đạo Giáo, hoặc các Vị Chân Tu nói về xuất hồn, có sách nào hay cái gì khác để chứng-minh về xuất-hồn không ? 22

★ 31.— Người tu thiền có phân biệt Tôn-Giáo, giống dân không ? 23

★ 32.— Nhiều người muốn tu mà vì hoàn cảnh gia-đình chưa tiện, có thể hẹn sau này được không ? 24

★ 33.— Thái-độ của thân-nhân, nếu trong gia đình có người tu ? 24

★ 34.— Tu PLKHHBPP có ỷ lại van vái, nhờ cứu rỗi dùm không và có bắt buộc phải nhắm mắt tin tưởng điều gì trước không ? . . 25

★ 35.— Tu có sửa đổi được số-mạng, tướng số không ? 25

★ 36.— Làm chủ bản-thể là làm sao ? . . . 25

★ 37.— Sao nói tu xuất-hồn là học cái chết ? 26

★ 38.— Khi xuất-hồn ra có nguy-hiểm không ? 26

★ 39.— Người nào tu PLKHHBPP đều có thành công không ? 27

★ 40.— Sao có người nói tu giải-thoát khó lắm, phải nhiều kiếp mới hy-vọng được, không thế nào trong một kiếp mà được. . 27

● 41.— Tại sao người mới tu thiền không biết gì tu lại mau hơn người xem kinh-sách và biết nhiều, và không học cũng biết, sao lạ vậy ? 27

● 42.— Có phải ly-gia cắt ái hoặc lên non vô rừng mới tu được không ? 28

● 43.— Sao có người nói tu thiền bị tẩu-hỏa nhập - ma – hoặc điên ? 28

● 44.— Sao có nơi bảo đừng nên tập xuất-hồn vía ra gặp ma sợ, có thể bị điên ? . 30

● 45.— Lúc trước tu pháp-môn khác nay hành theo PLKHHBPP (hành luôn cả hai) có được không ? 30

● 45b— Các pháp thiền có nhiều, làm sao phân biệt pháp nào chánh và hiệu-nghiệm ? 30

● 46. – Bất cứ ai già trẻ, tôn-giáo khác, hành PLKHHBPP có được không ? 31

● 47. – Tu PLKHHBPP có mê-tín không ? . . 31

● 48. – Tại sao ông Tám không thâu nhận đệ-tử, và không nhận là Thầy ? 31

● 49. Xin cho biết về bài thơ dạy đạo của Ông Tám phát cho người tu mỗi tuần . . 32

● 50.— Giải cho biết chữ « Không » hay « Tâm Không » 32

● 51.— Người tu thiền có ích-kỷ không ? . 33

● 52.— Tại sao lại nói giúp người giác-ngộ và dẫn dắt vào đường Đạo lại lớn hơn cả giúp đỡ tài-vật ? 33

● 53.— Trong cuốn « Phép xuất-hồn » của Ông Tư viết có tả những cảnh trên Trời, có

người cho là sản-phẩm của sự tưởng-tượng hay ảo-ảnh mà ra — có phải vậy không ? 34

● 54.— Tại sao đạo Phật và Thiền là của Á-Đông mà sao sách và tài-liệu của Âu-Mỹ lại có nhiều hơn sách tiếng Việt . . 34

● 55.— PLKHHBPP có phải giống Yoga không ? . 35

● 56.— Người đời cho là có may rủi mà sao Đạo lại nói không có ? 36

● 57.— Phật nói con người từ hư-không rồi trở về hư-không là sao ? 36

● 58.— Xin cho biết về Long-Hoa hay Tận thế ? . 36

● 59.— Xin cho biết về nguồn-gốc của PLKHHBPP 37

☆ THIỀN :

Theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp — Cách-thức công-phu 43

Bảng tự thuật 23 tháng tôi thiền theo PLKHHBPP 50

☆ PHẦN PHỤ

Tài liệu nghiên-cứu và trích các pháp-môn tu và kinh-sách khác (giải-đáp phụ một số vấn đáp trên đây) ? 63

Bàn về Thiền 108

Các danh từ khác nhau nhưng đồng nghĩa . 116

HẾT (TẬP I)

☆ PHỤ CHÚ : Quý bạn nào đồng hoàn-cảnh với tôi (theo Thiên-Chúa (a) và Thông-Thiên-Học (b), xin lưu ý các vấn-đáp sau, vì đó là những thắc-mắc lúc đầu của tôi khi theo PLKHHBPP :

(a) T.C. : Vấn đáp số 1 (phần phụ chú (1) bên dưới trang), 6 (và Phần Phụ Vấn Đáp 6), 20 (và PPVĐ 20) 20b (và Phần Phụ VĐ 20b) 31

(b) TTH : Vấn đáp số 6 (và Phần Phụ Vấn Đáp 6), 20 (và PPVĐ 20) 21, 23, 38, 40, 43, 44.

Ngoài ra, quý bạn nào tu tụng kinh gõ mõ, xin giới thiệu lưu ý các câu sau : Vấn đáp số 6 (và Phần Phụ Vấn Đáp 6), 8 (và PPVĐ 8) 10 (và PPVĐ 10), 12 (và PPVĐ 12), 15 (và PPVĐ 15) 20 (và PPVĐ 20) 22 (và PPVĐ 22), 34 ; 42 (và PPVĐ 42)

HẾT (TẬP I)

Quý Bạn nào đã bắt đầu thiền theo PLKHHBPP xin xem tiếp Tập 2 : PHẦN THỰC HÀNH : giải-đáp các thắc-mắc về cách công-phu, những điều người tu thiền cần biết, và các cảm giác, triệu-chứng, dấu-hiệu hình cảnh thấy khi tham-thiền.

TÔI TẦM ĐẠO

TẬP II

Phần thực - hành

(chỉ dành riêng cho Quý bạn nào đã có công phu, nếu chưa thực-hành, không cần đọc)

Quý Bạn đã xem qua quyển một, và nếu Quý bạn đã có thực-hành công-phu theo Pháp Lý Khoa-Học Huyền-Bí Phật-Pháp, xin Quý bạn nên xem quyển hai này rất cần-ích, có giải-đáp cùng Quý bạn :

— Các thắc-mắc về cách-thức công phu luyện đạo.

— Những điều người tu thiền cần biết đến

— Giải-thích các cảm-giác, dấu hiệu, triệu chứng hay hình-cảnh, thấy khi công phu.

Xin chân thành chúc Quý-Bạn tu-hành tinh tấn, và đạt đến giải-thoát.

GIẢI ĐÁP CAC THẮC-MẮC VỀ CÁCH THỨC CÔNG-PHU VÀ NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI TU THIỀN NÊN BIẾT

★ **1 VẤN :** *Tại sao thiền PLKHHBPP lại ngồi xoay về hướng Nam ? Sao có pháp lại ngồi hướng Bắc ?*

ĐÁP : Ngồi hướng Bắc là lấy thuận theo dòng từ-điền (nam-châm) của trái đất. Pháp PLKHHBPP ngồi hướng-Nam là hướng hỏa sanh-hỏa, trong lúc soi-hồn ta tập-trung ba báu linh (Tinh-Khí-Thần) thì luồng-điền sẽ xuất phát nơi trung tâm chân mày. Nó cũng thuộc về loại hỏa cho nên nó phải tiếp-xúc với hỏa-giới mới thuận-tiến được. Nếu ngồi sái hướng thì lúc hỏa-xuất nơi hướng sanh thủy, mộc, thổ thì sẽ bị nghịch lại sở-nguyện thăng tiến. Ở trên trời có Nhựt Nguyệt Tinh là sáng-suốt còn ở bản-thể của chúng ta thì Tinh-Khí-Thần là sáng-suốt.

★ **2 VẤN :** *Giờ Tý là giờ nào ? Sao có người nói là 11 giờ đến 1 giờ ?*

ĐÁP : Giờ Tý lúc trước là 11 giờ đến 1 giờ. Sau, vào thời Cố Tổng Thống Diệm đổi giờ, thành ra nay là 0 giờ đến 2 giờ. Giờ chánh Tý là 1 giờ.

★ **3 VẤN :** *Tại sao lại phải thiền vào giờ Tý ? Giờ khác không được sao ? Sao có nơi khuyên không nên Thiền vào sau 10 giờ đêm ?*

ĐÁP : Thiền vào giờ khác cũng được nhưng không tốt bằng giờ Tý. Có người khuyên không nên thiền vào sau 10 giờ đêm là đúng vì Thiền mà không có Minh-Sư dẫn dắt có thể nguy-hiểm.

Đối với thiền PLKHHBPP đã có Minh Sư (hiện là Ông Tám) chỉ dạy, cùng trông nom về phần Vô-Vi thì không có gì là nguy-hiểm cả, mà trái lại rất tốt và mau kết-quả hơn. Thiền giờ Tý có những cái lợi sau đây :

— Giờ Tý là giờ Âm-dương vũ-trụ thay đổi. Thiền lúc ấy cướp được khi hạo-nhiên của trời đất (nhờ vậy mà thiền giờ Tý, cơ thể thay đổi theo, nên sau vài tháng, người thiền không còn hay ít bị cảm-cúm vì thời-thiết đổi thay nữa).

— Nếu ví bản-thể như cái bình-điện (accus) bết hoặc kém hơi, đem ra « xạc » vào giờ Tý thì được nhiều điện hơn là vào các giờ khác.

— Giờ Tý nhờ thanh tịnh yên tĩnh nên thích-hợp để tham-thiền và có thể ngồi được lâu hơn.

— Hơn nữa, phần lớn con người khi ngủ, vía xuất (một cách vô tri-thức) ra khỏi xác thân (cả những người không tu), nên mượn cái trớn đó mà tu thì mau xuất-hồn vía một cách tri-thức được (theo ý muốn).

— Lại nữa, trong lúc mọi người ngủ ngon giấc người tu can đảm luyện ý-chí, thức-dậy giữa khuya để công-phu, làm một cuộc cách-mạng bản thân.

★ **4 VẤN :** *Giờ công phu là từ 1 đến 3 giờ, nghĩa là có thể thiền vào bất cứ giờ nào trong khoảng đó phải không ? Ví dụ như vào 1 giờ 30 và hôm sau có cần phải đúng 1 giờ 30 không ?*

ĐÁP : Từ 1 đến 3 giờ dậy giờ nào công phu cũng được, không bắt buộc hôm sau phải đúng giờ hôm trước.

● **5 VẤN**: *Sau có pháp tu lại bảo phải thiền 4 lần một ngày (Tứ thời : Tý Ngọ, Mẹo Dậu)* ?

ĐÁP: Đúng, làm được như vậy thì rất tốt, nhưng khó và không phải ai cũng có thì giờ đặng công phu. Tuy nhiên, công phu vào giờ Tý vẫn hơn hết và hiệu-nghiệm hơn ba thời khác. Ông Tám đã thử và cho hay, thiền một tiếng vào giờ Tý có lợi bằng mấy tiếng vào giờ khác và khuyên các người tu chỉ nên thiền vào giờ này.

(các giờ khác : Mẹo Ngọ, Dậu, có thể thiền được khi nào tu khá cao, có điền rút bộ đầu đi lên (xem V.Đ. 53 tập 2)

● **6 VẤN**: *Đang ngủ ngon giữa khuya mà phải thức giấc như vậy khó khăn quá (đối với một số người) Và có hại cho sức khỏe không* ?

ĐÁP: Đúng, nhưng đó là dịp để ta luyện ý-chí. Xưa nay, ta chạy theo đời, động loạn, tội-lỗi và mê trần. Nếu muốn tu thì phải cố gắng, phải làm một cuộc cách-mạng bản-thân. Trong lúc mọi người ngủ, người tu làm ngược thiên hạ, thức dậy công phu. Trên thực-tế, chỉ có khó khăn nhất trong vài ngày hay tuần đầu, (phải cần để đồng hồ reo (1) còn về sau quen lần thì không còn là vấn đề nữa. (2) Và **tuyệt đối không có hại cho sức-khỏe- vì nhờ thiền, cơ thể thâu được chất thanh khí rất tốt**. Hãy xem các người tu PLKHHBPP ai cũng khỏe và hồng-hào.

---

(1) Đừng để chuông reo lớn quá, giật mình không tốt. Có thể lấy cái khăn chùm đồng hồ hoặc mở nắp sau đồng hồ ra chêm miếng băng keo nơi chuông cho kêu bớt lớn.

(2) Chính tôi khi chưa tu, đã từng bị mất ngủ rất nhiều năm Khi đầu tiên đến học PLKHHBPP, nghe nói phải dậy lúc khuya, tôi le lưỡi và tự là đã mất ngủ mà biểu dậy như vầy làm sao làm được. Thế mà khi thực hành chỉ 1 tuần sau không còn là vấn-đề nữa. Và hay nhất là chỉ một tháng ngắn, bịnh mất ngủ lại tiêu luôn.

● **7 VẤN** : *Nếu rủi có đêm vì đi ăn uống, tiệc-tùng về trễ mệt, ngủ quên quá 3 giờ thì sao ?*

ĐÁP : Trường-hợp này, thì tạm công-phu sau 3 giờ cũng được. Cần nhất là đừng bỏ qua một bữa nào. Vì bí-quyết của thành công, bất cứ làm việc gì, là phải đều đều và kiên-nhẫn. Nếu nghỉ bỏ 1 bữa, sẽ có thể quen thói làm biếng và nghỉ thêm bữa khác... (vì vậy PLKHHBPP không đòi hỏi gì khác ở người tu, ngoài sự cấm làm biếng) (1)

● **8 VẤN** : *Tại sao Thiền mà ngồi trên ghế thòng chân cũng được mà không phải ngồi kiết hoặc bán già ?*

ĐÁP : PLKHHBPP công phu từ rún trở lên, phần dưới rún không tập đến, nên ngồi thế nào cũng được. Ngồi kiết hoặc bán già có người ngồi không quen, bị đau và tê chân khó ngồi lâu được. Tuy nhiên nếu ngồi được bán hoặc kiết già thì tốt.

● **9 VẤN** : *Tại sao công-phu lại nhắm mắt, và có pháp-môn lại mở mắt ?*

ĐÁP : Mỗi pháp có khác nhau. PLKHHBPP lúc trước (thời Ông Tư) có dạy mở mắt, nhìn đầu mũi, nhưng xuất hồn thì xuất thấp, nên được Ông Tám sửa đổi lại nhắm mắt, ngó thẳng trước và tập-trung vào trung tâm chân mày, như vậy, khi xuất được cao hơn.

● **10 VẤN** : *Tại sao phải co lưỡi răng kề răng ?*

ĐÁP : Động tác co lưỡi, răng kề răng, thì nước trong miệng tuôn chảy, lọc trược-điểm của trái cật. Ngoài ra, ngậm miệng răng kề răng còn giúp cho tâm-thần

---

(1) PLKHHBPP không bắt giữ giới, vì nhờ công phu, rồi người tu sẽ tự động sửa chữa lấy mình (xem vấn đáp 6 tập I)

an lạc và đánh đổ ngoại xâm. (1)

● **11 VẤN:** *Khi công phu, nên cắn răng nhẹ hay mạnh ?*

ĐÁP: *Cắn nhẹ là đủ: răng kề răng (chỉ cần mấy cái răng cửa đụng nhau là được)*

● **12 VẤN** : *Tại sao ngồi chân đừng đụng đất và lưng thật thẳng ?*

ĐÁP : Chân đừng đụng đất (để trên nệm, mang dép) v.v. là để khi công-phu, điện trong người không bị phân tán ra ngoài. Lưng phải thật thẳng cho luồng sanh lực trong châu-thân được lưu-thông dễ dàng theo đường xương sống. Xương sống giữ thẳng rất quan hệ, giúp cho đối trược-điển ra, đem thanh-điển vô. Vì vậy, ngồi 5 phút thẳng lưng còn hơn ngồi cả giờ mà khòm lưng.

● **13 VẤN** : *Nếu là người Thiên-chúa giáo hay đạo khác, thiền cũng phải niệm Nam mô... ? Và đọc hai câu nguyện sao ?* (2)

ĐÁP : Niệm không sao cả. Hơn nữa những chữ ấy có công dụng riêng để khai mở các luân xa (3). Người hiểu đạo thì không có phân-biệt Đạo này tôn-giáo nọ. Tuy nhiên, nếu người tu không chịu niệm thì có thể thay các câu, bằng đọc một bài kinh nào đó (như Kính lạy Cha, Kính mừng) hoặc tưởng tới Đức Giáo Chủ của mình trong giây lát nhưng nhớ phải tập trung ở Hà-đào-Thành chứ đừng ở nơi tim.

---

(1) Theo Đại-Đức Narada (Trong Đức Phật và Phật-Pháp trang 490) cắn răng lại và ép lưỡi sát vào nóc vọng phía trên, hành-giả vận dụng hết năng-lực để kìm chế tâm và như vậy, tâm sẽ lắng dịu, an trụ, thuần nhất và định.

(2) Ông Tám có cho biết, có khi xuất hồn, cũng được gặp vài vị linh-mục (Thiên-chúa) tu dòng khổ-hạnh Phước-sơn (Jésuites) trên Thiên cảnh Các vị này, nhờ tu thiền nên có người cũng xuất-hồn được, nhưng Giáo-hội cấm không cho nói ra.

(3) Xem vấn đáp số 26 tập 2

— **14 VẤN** : *Soi-hồn (1) là để làm chi ?*

ĐÁP : Động-tác này rất ích-lợi để tập trung Tinh Khí Thần. Các chỗ chận nơi các đầu ngón tay, giúp cho điện dồn lên đỉnh đầu và tông ra giữa Trung-tâm chân mày, (sau này, công-phu đầy-đủ khi nhắm mắt tắt đèn sẽ thấy ánh sáng xuất ra nơi khiếu này). Nhờ soi hồn mà thần-kinh được mạnh, thận thủy lọc. Người nào khi chưa tu PLKHHBPP, lúc trước xài kinh kệ (tụng-kinh) thần-kinh bị suy, nếu tu PLKHHBPP nhờ pháp soi hồn khôi-phục thần-kinh và sửa lại được.

Khi công phu, nếu soi-hồn được lâu, thì lúc Thiền định ngồi cũng được lâu.

— **15 VẤN** : *Pháp-luân thường-chuyển để làm chi và sao lại phình bụng ra mà không hóp vô như tập thể-dục ?*

ĐÁP : Pháp-luân rất ích-lợi, giúp cho khử trược lưu thanh đem những rác-rưởi ưu-tư trong lòng lên bộ đầu tung ra ngoài (2).

Người không ăn chay nhờ phép thở này mà loại (3) ra khỏi được cơ-thể các trược-điện của thịt cá. Với thời-gian, làm pháp luân, ta còn có thể trừ bỏ

---

(1) Có pháp vô-vi gọi « soi-hồn với danh-từ : » chiếu linh-quang.

(2) Tu một thời gian, khi làm pháp luân để tay lên đỉnh đầu, ta sẽ thấy lúc thở ra, có hơi nóng xuất ra.

Về sau lâu, khi đã thông rồi, thì chỉ cần làm một hơi Pháp luân là đủ và mê đi. Lúc ấy, hít vô một cái thấy sáng cả trời đất.

Khoa-học duy-vật, lúc sau này thực-nghiệm và tìm hiểu được (chỉ một phần mà thôi) sự lợi-hại và quan-trọng của thở bằng bụng (mà với Thiền đã được dạy cả ngàn năm rồi). Trong « La Respiration rythmique et la concentration mentale » của bác-sĩ F. Lefebure (trang 26) có nói lối thở bằng bụng rất quan-trọng và giúp cho khích-thích sự hoạt-động cùng phục-sinh các tế-bào của gan, thận và mật, cùng tốt cho ruột, bộ-phận tiêu-hoá và sinh-dục.

Bác-sĩ F.L. có trình luận án về sự hô-hấp.

(3) Pháp tu nào không có pháp-luân thường chuyển, giúp loại trược-điện của thức-ăn mặn, thì sự ăn chay rất cần

được những thói-hư tật xấu (xem vấn-đáp 6 Tập 1), Khi thở hơi vô mà phình bụng ra, cái luân-xa ở lá-lách được khích-động và sau này mở được, thì người tu sẽ thấy được kiếp trước của mình (như phim xi-nê mầu).

● **16 VẤN :** *Làm pháp-luân phải kẹp hai cánh tay bên hông để làm chi ?*

ĐÁP : Nếu không kẹp, sau này khi xuất được, khòm lưng không đi được cao. Nhờ giữ người được thẳng mới xuất cao được.

● **17 VẤN :** *Tại sao làm pháp-luân có người chỉ : nín hơi thở đến nghẹt thở bực tức khó chịu mới thở ra, mà hỏi Ông Tám lại bảo đừng nín thở.*

ĐÁP : Phải, lúc trước Ông Tư dạy như vậy. nhưng sau Ông Tám có đổi lại để có kết-quả hơn.

● **18 VẤN :** *Trên tờ « Phương-Pháp soi hồn » có viết : « trí-ý tập trung tại xoáy Hà-đào-thành, cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật ». Nhưng đã bao lần hỏi Ông Tám thì Ông lại trả lời : « Chỉ chú tâm trên xoáy-óc một chút thôi rồi chú-tâm qua trung-tâm chân mày » cho đến khi xuất ánh sáng v.v... Như thế có phải là đối nghịch nhau không ?*

ĐÁP : (nguyên nhân lời Ông Tám) : Bạn phân-tách về sự đối-nghịch rất đúng, nhưng bạn nên bình-tâm xét lại : chúng ta đang thực-tập mở khiếu điển-quang của bộ đầu về phần điển hướng về Đức Phật là phần điển thanh và nhẹ nhàng. tưởng là đến nơi chứ không cần lảm nhảm thương nhớ vọng động, cho nên tôi đã nói với các bạn nhiều lần là : trí-ý tập trung tại xoáy Hà-đào-thành cố gắng xuất-hồn đi lên cõi Phật, chỉ có một chút đó thôi, rồi ngó ngay nơi trung-tâm chân mày. Bạn nên xét kỹ lại một khi bạn gom trí-ý nơi Hà-đào-thành thì

luồng thanh-điển ấy tựu ngay, vì nó là loại nhẹ, rồi bạn ngó ngay nơi trung-tâm chân mày là tống mở cái luân-xa mách-điển nơi ấy, vì luân-xa ấy là luân-xa dẫn đầu để mở các luân-xa khác ở trong cơ-thể. Đức Phật là người đã tự khai-thông được luồng-điển của cơ-thể xác phàm cho nên ngài mới lưu lại cho hậu-thế về phương-pháp để tự giải-thoát, ngài dùng chữ NAM để mở luân xa trung-tâm chân mày, âm-thanh của chữ NAM là luồng-điển trụ ngay trung-tâm chân mày, đối với người tu-luyện đúng theo pháp này đến lúc thanh-tịnh ý ta tưởng đến chữ NAM thì ta thấy sáng ngay nơi chân-mày. Đối với người mới tập tu thì luôn luôn thắc-mắc là vì đã trót làm con người thì ai ai cũng có sẵn sự tham-muốn, cho nên phần đông thiếu kiên-nhẫn để tìm hiểu lấy mình, những chỉ muốn bước vào tập tu là phải thành Phật ngay.

Người mới tu trong vòng ba năm thì khó chứng minh được sáu luồng-điển của sáu cái luân-xa ở trong nguyên-lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, mỗi chữ đều có dẫn-chứng bởi luồng-điển thanh-tịnh, như tôi đã cắt-nghĩa rõ ràng trong bản NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nhưng luôn luôn phải đặt vào mục đích cuối cùng từ nặng đi tới nhẹ, từ thắc-mắc đi tới khai-thông, thì mới nhận xét được sự tiến-bộ của mình.

19 VẤN : *Tại sao tu PLKHHBPP không có quán-tưởng (lúc Thiền-định) và đếm hơi thở (sổ-tức) (lúc thiền-định) như có pháp-môn khác dạy?*

ĐÁP : Mỗi pháp môn có cách hành khác nhau. PLKHHBPP không cần quán-tưởng và đếm hơi thở lúc thiền-định, vì là trực-chỉ thiền (xem vấn đáp 4 tập 1).

● **20 VẤN** : *Phải tu bao lâu mới xuất-hồn được ?*

ĐÁP : Tùy theo căn-cơ nghiệp-quả và sự cố gắng của mỗi người. Trung bình, thì đàn ông khoảng ba năm và đàn bà 5 năm, không kể những trường-hợp người có căn-cơ cao (kiếp trước có tu rồi) thì kiếp này chóng thành-công, có người chỉ cần vài tuần hoặc vài tháng đã xuất được. (1) Những người nghiệp-quả quá nặng thì phải lâu nhiều năm hơn.

Tuy nhiên, nói cho biết thời-gian, nhưng chỉ biết vậy thôi, **chứ người tu không nên trông lâu mau, vì còn vọng là còn tham-dục (2).**

Thường thì xuất-vía trước rồi, sau hồn mới xuất được. Còn yếu, thì thường xuất khi công-phu xong nằm xuống ngủ, trong trạng-thái mơ màng (nửa mê nửa tỉnh). Khá hơn thì xuất ngay trong lúc đang ngồi công phu. Và cao hơn thì xuất bất cứ lúc nào mỗi khi ngồi nhập-định (3).

● **21 VẤN** : *Sao lại có xuất vía xuất hồn. vía (4) là sao ?*

ĐÁP : Hồn là dương là chủ-nhơn Ông. Vía thuộc về Âm như Phụ-tá, (hoặc chủ-nhơn Bà) Hồn bị giam ở nơi con tim và vía ở nơi rún. Khi tu-hành luyện đạo, thì Hồn Vía được ra khỏi 2 nơi này (5).

---

(1) Như trường hợp em L. « Thiên Chúa giáo » chỉ có 4 tuần em đã xuất-vía được- Bà. B bán cá có sáu tháng v.v...

(2) Trong « Đại-Thừa Chơn Giáo » (trang118) Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế có dạy :... Tu đừng luận phải nhiều năm.

Có duyên đắc-ngộ đạo ngầm chuyển luân...

(3) Có người vừa nhắm mắt, thì đã thấy hồn đứng trên mây liền, hoặc cao hơn có người phóng cái đã đến cõi trung-thiên.

(4) Hồn vía còn được pháp vô-vi khác gọi là : Ngươn-thần (hồn) Thức-Thần (vía)

(5) Muốn biết rõ hơn về Hồn và Vía, xin xem cuốn « Pháp Xuất Hồn » Phần 2 : « Mơ duyên quái mộng » của Ông Tư viết. Hồn vía của người tu, sau này, tu cao, cũng sẽ phải gặp nhau như Ông Tư kể.

Xuất vía thì không xuất cao được bằng hồn.
Ở cõi trên có những khóa dạy người tu, vì vậy khi xuất được hồn vía cần phải tiếp-tục học Đạo thêm ở trên nữa cho đến thành.

● **22 VẤN**: *Xin tả cho nghe khi xuất-hồn thấy thế nào ?*

Có thể xuất-hồn đi du-lịch thế giới không ?

ĐÁP: Khi đã tu luyện đến mức xuất hồn được. thì ngay khi ngồi, nhắm mắt nhập định, hồn xuất ra khỏi xác. Ta (hồn) thấy nhẹ nhàng khoan khoái đầy sinh-lực. Ở cao dòm xuống (như trên trực-thăng hay phi-cơ) ta thấy rõ xác thân bất động, xấu-xí và thô-kệch, cùng người và cảnh-vật bên dưới. Nơi chỗ hồn xuất ra (lúc đầu ở Trung-tâm chân mày về sau càng tu cao thì nơi xuất lên lần cho đến Trung-tâm đỉnh đầu) có một cái đuôi sáng (1).

Hồn khi xuất ra đi xuyên qua vách tường, mái nhà, và tất cả mọi vật-chất thế-gian (xin xem giảng tại sao hồn đi qua vật-chất được, nơi phụ-chú (1) bên dưới trang 77 Tập I).

Mỗi khi ý ta muốn, lơ - lửng ngưng trên không, thì hồn ngưng và lơ - lửng. Khi muốn lên cao thì hồn bay lên cao tức thời nhanh chóng.

Có người khi mới xuất ra chưa quen và sợ cùng bỡ ngỡ, và có người ngạc-nhiên không ngờ mình lại có thể xuất-hồn được.

---

(1) Hồn xuất có : Xuất trong bản-thể và xuất ngoài bản-thể. Trường hợp đầu cũng thấy đủ thứ : trời, trăng, sông núi, đền đài, Tiên Phật vân v ... nhưng là giả-cảnh, và chỉ thấy qua một lần không xuất trở lại lần thứ hai được. (Kinh sách nói con người là tiểu thiên-địa, trời có gì người có nấy, thật là đúng y như vậy không sai).

Hồn xuất ngoài bản-thể, thì chính là cảnh thật, và muốn xuất trở lại nơi cũ bao nhiêu lần cũng được, tùy ý.

Ban đầu thì xuất-hồn ra gần và trong thời-gian ngắn, và lần lần càng xuất được xa hơn và lâu hơn. Lúc đầu xuất đi trong xứ, rồi sau đi ngoại-quốc, rồi xuất đến mặt trăng, mặt trời, và các cõi như Trung-giới, Bồng Lai Tiên Cảnh v.v... vì tùy công năng tu tập, càng cao thì càng xuất được cao và lâu hơn lực lượng điện của người tu đến đâu thì xuất được đến đấy, rồi phải trở về xác thân (do nơi cái đuôi sáng (1). Lúc nhập lại xác, hồn thường thấy không muốn, vì dòm lại xác thân thô-kệch, xấu xí. Có người xuất được lên cảnh Tiên thấy đẹp quá, có ý không muốn trở về nữa, thì bị Trên đuổi xuống ngay — vì kiếp trần chưa dứt.

Ở cõi Trên cảnh đẹp vô cùng, màu sắc ánh sáng rực rỡ hơn ở thế-gian nhiều (có thứ màu sắc và âm nhạc ở thế-gian không hề có) (2) Xuất-hồn không những xuất hồn lên trên, mà còn có thể xuất xuống dưới đất, đáy biển được nữa.

Cảm-giác, trước khi xuất-hồn được lần đầu, có thể người tu thấy rùng mình một chút, hay nghe tiếng nổ, tiếng nức nhỏ, hay cảm-giác kim đâm ở sau cổ, v.v... Cần nhất là phải giữ thanh-tịnh đừng sợ và cũng đừng mừng khi xuất được (3).

Điều mong muốn thông-thường và đầu tiên của các người tu là xuất đi du lịch thế giới. Điều này dễ dàng khi tụ tập đến mức. Lúc mới đầu Ông Tư, Ông Tám có xuất đi Hà nội, Mỹ, Nga và Trung

---

(1) Pháp-môn của vị Lạt-Ma Tây-Tạng L. Rampa, vía xuất khi nằm và do nơi lỗ rún. Cũng có sợi giây sáng (gọi là silver cord hay Kim-quang-tuyến) nối liền cái Vía (khi xuất ra) với cái rún nơi xác-thân.

(2) muốn biết thêm, xin xem cuốn « Phép xuất hồn » Ông Tư có tả cảnh trên Trời.

(3) theo ông Rampa, khi xuất hồn mà sợ, thì sẽ bị chậm mất khoảng ba tháng mới xuất lại được.

cộng chơi, Cô L, thì thích và xuất đi Hong Kong, Đài Loan...

Các người tu, khi xuất được, ban đầu, Ông Tám để cho đi ngoại quốc chơi một thời gian ngắn, và sau, ông khuyên không nên làm như vậy nữa (1). Nếu ham đi chơi dưới trần-gian sẽ thành quen, điện xuống thấp. Cần phải cố gắng tu thêm đặng xuất lên cao nữa, vì còn nhiều cõi cao hơn cõi Trần. Tu PLKHHBPP là tu giải-thoát mà còn ham-luyến cảnh-trần làm sao giải-thoát được.

● **23 VẤN** : *Tại sao đàn bà tu lại lâu hơn đàn ông ?*

ĐÁP : Vì đàn bà thuộc âm nhẹ dạ, thiếu cương-quyết hơn đàn ông, thuộc dương (2) nên chậm kết-quả hơn chút. Tuy nhiên, nếu quyết-chí, trên-thực tế, cũng có phái nữ tu sớm kết-quả hơn đàn ông.

● **24 VẤN** : *Tại sao khi xả thiền lại phải xoa tay, ngón chỉ lên trời và vuốt đầu vuốt mặt, chà bóp tay chân ?*

ĐÁP : Làm vậy để cho hồi điện vô lại đầu và chà xát các phần cơ-thể cho máu lưu-thông trở lại.

Ngón tay chỉa lên trời, đừng chỉ tới trước mặt vì tu lâu, khi thiền, điện rất mạnh, có tập-trung ở các đầu ngón tay, nếu người tu chỉ tới trước, điện xẹt ra có thể làm ngã các vong-linh nào đi ngang qua gần đó hoặc đang ngồi xem người tu công phu (làm như vậy mất lòng và gây ác-cảm với họ).

● **25 VẤN** : *Sao thiền, định-trí khó khăn quá. Đầu óc cứ nghĩ hết việc nầy đến việc nọ.*

---

(1) người tu xuất đi đâu ông Tám cũng biết hết mặc dầu người tu không có nói ra.

(2) Có lần ở Thiền-Viện của Ông Liêm, người tu chia ra hai bên Nam Nữ ngồi Thiền. Cô L. (đã xuất-hồn và mở con mắt thứ Ba) thấy điện bên phía Nam lên thẳng tắp còn bên Nữ thì lên uốn-éo.

: Mới tu bao giờ cũng vậy. Rất hiếm ai có thể định-trí ngay được. Phải thời-gian khá lâu, và từ từ định-trí mỗi lần thêm một ít cho đến lúc được hoàn toàn.

Có cách giúp thêm cho việc định-trí, là trong lúc thiền-định (tập trung nơi giữa hai chân mày) mà cái trí (1) lo ra bắt nghĩ chuyện này chuyện nọ thì làm như sau :

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật (không ra tiếng) ở bộ đầu hoặc làm pháp-luân vài cái, hoặc cố gắng kéo tư-tưởng trở lại điểm giữa hai chân mày. Hoặc nhủ với cái trí là giờ phút công-phu là lúc thiêng liêng phải buông bỏ không được nghĩ đến mọi sự đời nhỏ-nhen giả-tạm (2).

Ta nên biết, khi tu, cái trí nó xúi dục ta đủ thứ, nào là nhủ « đêm khuya ngủ cho ngon, dậy làm gì cho cực khổ, hay xúi ta xả thiền sớm ngủ cho khoẻ, cái xác làm cho bức rức, mỏi, đau chân, đừng ngồi nữa v.v... » Cần phải can-đảm điều-khiển cái trí đừng để nó sai khiến dụ-dỗ và làm chủ ta.

Nếu ta thiếu cương-quyết nghe lời nó thì quen thói, ta sẽ bị nó dẫn dắt ta, như trước nay chưa tu, theo đời động loạn. Nó cũng như con ngựa bất-kham (Tâm viên ý mã) phải trị lần lần cho thuần-thục và với thời-gian kiên-nhẫn công phu, ta chắc chắn sẽ định-trí được hoàn toàn và nhập-định được.

---

(1) Thường được gọi là : hạ trí, hay là « Nó » hay là lục căn lục trần hay cái xác.

(2) Có người, khi công-phu để sẵn cây viết và tờ giấy gần bên, để khi lo ra nhớ công việc gì, ghi vào để hết nghĩ đến, cho yên tâm công phu tiếp.

● **26 VẤN** : *Muốn khởi động loạn trong lúc công phu ta phải làm sao ?*

ĐÁP : Ông Tám mới chỉ thêm cách niệm Phật như sau để tránh động loạn trong lúc công phu. Niệm đừng ra tiếng và niệm thật dài (3 lần) (thay thế niệm ở Hà-đào-thành lúc mới ngồi công phu)

chữ Nam :	tập-trung	ý-tri	nơi giữa hai chân này
chữ Mô :	—	—	giữa đỉnh đầu
chữ A :	—	—	sau giữa lưng (ngang rún)
chữ Di :	—	—	trước ngực ngay tim
chữ Đà :	—	—	vòng quanh bản thể (khắp các lỗ chân lông)
chữ Phật :	—	—	ngay rún (phía trước)

Niệm như vậy (1) để khai thông 6 cái luân-xa ở các điểm chỉ trên đây.

Xin xem giải-nghĩa lục tự di đà ở dưới đây (nguyên văn lời Ông Tám)

● **NAM** : Thật phương nam lửa bính đinh ngay trung tim chơn mày, nơi đó không khác gì mách-điền, chúng ta thử đập vào nơi đó thì tóa hỏa tam

---

(1) Có bạn tu (Thiếu úy Đ) người công-giáo không chịu niệm 6 chữ này và tự thay thế bởi chữ « Giê-Su Ma Ria Giu-Se » vì ông cho rằng không cần phải niệm danh hiệu của Đức Di Đà và thay bởi danh-hiệu của các đấng khác. Nhưng niệm như thế ông thấy trong người khó chịu không thông. Sau nghe lời Ông Tám thử đổi niệm 6 chữ Nam Mô... thì thấy điền-thông và kết-quả tốt. Vì thực ra 6 chữ ấy không phải để gọi Đức Di Đà (xin phò hộ như thông-thường người tu lầm hiểu) mà là nhờ âm-thanh của 6 chữ đặc-biệt ấy có đặc-tánh khai mở các luân-xa trong bản-thể.

tinh xây xẩm mặt mày, nơi đó cũng là chỗ trọng yếu của hỏa luân-xa, đối với những người tu cao điền khai thông bộ đầu thì khi dùng ý niệm chữ NAM, thì luồng-điển cuối cùng thanh-tịnh của nó sẽ trụ ngay trung-tâm chơn mày và bốc sáng.

Bởi vậy, cho nên Đức Phật đã dùng điển khai-điển chứ không dùng vật-thể lễ-nghi giả-tạo mà lôi cuốn chơn-điển vào giới động-loạn chấp nê.

☆ **MÔ** : Chỉ rõ vật vô hình : trong cái không mà có cái có, khi hỏa luân-xa ở trên được khai-tiến thì luân-khí xa ngay trung tim xoáy óc của bộ đầu được mở, lúc nhắm mắt lại được thấy rõ cảnh-vật ở bên trên, những người tu lâu vừa chú ý chữ NAM ở ngay trung-tim chơn mày thì cảm-giác hơi nặng, lúc ấy trung tim xoáy óc bộ đầu cảm-giác rút tăng tăng và nhẹ nhàng. Đức Phật đã được khai-minh luồng điển nơi trung-tim xoáy óc bộ đầu cho nên ngài đã thông-giải được tam thiên đại thiên thế giới và đã trở về nguyên-lý không không của vạn-vật.

☆ **A** : Nhâm qui gồm thâu nơi thận : trung tim hai trái cật cũng có một luân-xa thuộc về thủy-điển luân-xa, khi chúng ta co lưỡi răng kề răng thì nước trong miệng tuôn chảy, lọc trược-điển của trái cật, lúc ấy hỏa luân-xa và luân-khí xa ứng chiếu và rút phần thanh-điển của trái cật lên bộ đầu.

★ **DI** : Giữ bền ba báu linh : tinh, khí, thần. Khi đã thực-hiện được ba pháp kể trên thì tinh khí thần sẽ được tập-trung, lúc ta dùng răng kề răng lại thì tâm-thần được an-lạc và đánh đổ ngoại-xâm.

★ **ĐÀ** : Ấy sắc vàng bao trùm khắp cả. Khi ta làm pháp-luân thường chuyển hít vô đầy rún, đầy ngực và tung lên bộ đầu, thì tất cả lỗ chưn lông đều được phóng-xuất ánh sáng diệu-huyền, từ-điển như một cậu bé sơ sanh, còn phần thanh-điển của phần hồn thì sẽ được chung kết hội-đồng với bốn pháp kể trên và sẽ tựu nơi trung-tim bộ đầu, khi ta hành đúng-đắn pháp này thì mỗi buổi sáng ta rọi kiến xem mặt tươi sáng và vui vẻ hình như đã đoạt được một việc gì cao-quý.

★ **PHẬT** : Hay thanh-tịnh ở nơi mình ; khi ta thở ra ép bụng lại cho hơi đáy cặn ra khỏi lỗ mũi, thì lúc ấy thanh-khí điển của bộ đầu và ngũ-tạng tương-hội và minh-xét những gì ứng-hiện trong sự sai-lầm chính ta đã tự gieo rắc cho ta. Luân-xa này ở ngay nơi rún, từ hải qui gia có hoa quả vạn-vật rồi mới có ta, khi ta lìa khỏi bụng mẹ, thì tạm chia-ly cắt đứt sự liên-kết của vật-thể là cái rún, cho nên ta gọi nó là hòa-cảm luân xa, khi ta hành đúng-pháp mà đi đến điểm này thì ta sẽ được ngộ nhiều cảnh của tiền-kiếp trong lúc thiền-định.

Bạn nên nhớ kỹ sáu cái dung-điểm của sáu pháp luân-xa kể trên mà niệm Phật thì bạn sẽ được kết quả mỹ-mãn hơn. Nếu ỷ-lại nơi sự phù-hộ Đức Phật hay định niệm cho Phật nghe là hoàn toàn sai lầm.

★ **27 VẤN** : *Nếu là người Công-giáo hay Phật-giáo, tu thiền theo PLKHHBPP có cần phải đi nhà thờ đi chùa nữa không?*

ĐÁP : Cái đó tùy ý và tự-do của người tu muốn đi hay không tùy thích, vẫn có thể vừa tu thiền vừa đi nhà thờ, hay chùa nếu họ muốn.

Tuy nhiên, khi công-phu luyện-đạo rồi, lần lần họ sẽ hiểu những việc ấy không còn cần — thiết nữa *vì nhà thờ hay chùa chính ngay ở trong tâm họ mà Chúa hay Phật ngự nơi trong họ.* Mỗi đêm công phu chẳng khác nào đi nhà thờ và đi chùa rồi. Người tu thiền là để tu tâm sửa tánh đã làm đúng với ý của Chúa và Phật rồi. Những sự cúng kiến lễ-bái thuộc về sắc-tướng, (hữu-vi) hợp cho những người sơ-cơ trên đường đạo. Tu thiền là bước qua vô-vi, trình-độ cao hơn, những thủ-tục hình-thức bên ngoài không còn cần-thiết nữa.
(xem vấn-đáp số 6 tập 1) (1)

★ **28 VẤN**: *Ngồi thiền có cần bắt ấn tam-muội không ?*

ĐÁP: Để hai tay úp trên hai đầu gối hoặc bắt ấn tam muội cũng được. Bắt ấn tam-muội thì làm như sau : các ngón hai bàn tay đan xen kẽ với nhau (2) và để ngửa dưới rún, trên và giữa hai háng. Lúc sau, Ông Tám nói thiền không cần thiết phải bắt ấn tam-muội.

★ **29 VẤN**: *Phụ-nữ vào ngày có kinh-nguyệt có nên nghỉ công-phu không ?*

ĐÁP: Không nên, mà cứ tiếp-tục công phu như thường, mặc dầu vào những ngày này công phu ít lợi, nhưng không được nghỉ giáu-đoạn. Nếu nghỉ sẽ

---

(1) Là người công giáo, lúc đầu tu thiền, chính tôi cứ sợ không đi nhà thờ nữa là có tội và có thể bị cho là phản-đạo. Nhưng sau nhờ nghiên-cứu và tham-thiền, *tôi được hiểu rõ và chắc chắn* việc đó không còn hữu-ích nữa, khi linh-hồn tiến cao trên đường đạo. Chính Đức Giám-Mục Leabeater, và là chân-sư bên Hội Thông-Thiên-Học có giảng rõ về vấn-đề này (xem phần phụ vấn-đáp 6 tập 1).

(2) Hai ngón cái đụng đầu nhau, ngón chỏ và áp út trái để trên ngón chỏ và áp út mặt, ngón giữa và út mặt để trên ngón giữa và út trái.

(3) Chú-thích VĐ 28 : Vì lẽ năm luồng điển ở đầu ngón tay trì nặng cái vía khó xuất. Chỉ nên bắt ấn tam-muội khi tu đã xuất vía được rồi.

quen thói và lục căn lục trần sẽ lợi dụng cám dỗ người tu làm biếng vào ngày khác.

★ **30 VẤN**: *Nếu có người tu trong nhà có tà-khí (vì ở gần nghĩa-địa hoặc nơi ở trước có người chết, mả-mồ) hoặc trước khi chưa tu bị ngoại-xâm) chơi bùa hay bị bùa, bị tà-khí xâm-nhập bản-thể vì chơi cầu cơ hoặc mê-tín theo các đồng bóng, xác-nhập, khi công phu thấy khó phải làm sao ?*

ĐÁP: Có hai cách : 1 — dùng thuốc xông. Có thứ lá thuốc chế riêng rất công-hiệu (nhờ bạn tu cô L. mua dùm hay hỏi ở Thiền-Đường) đem về dùng lò than xông đốt lên khói trong nhà vào chiều khoảng 6, 7 giờ (khói cần đóng kín cửa nhà và làm một lần là đủ. Tà-khí sẽ dang ra và công phu sẽ dễ và nhẹ hơn.

Nếu khi chưa tu, trước có chơi cơ hoặc tin theo đồng-bóng xác nhập... bị tà khí (điều này phải có Ông Tám hoặc bạn tu đã mở con mắt thứ 3 nhìn mới xác-nhận chắc có tà khí hay không). Nếu bị tà khí ít (nhẹ) thì có thể chữa bằng xông thuốc như trên, nhưng làm như sau : ở trần, quấn khăn lông nơi cổ, chân đụng đất, đứng càng hẳng, quấn mền hoặc chiếu quanh người để lò than dưới hai chân, xông khói lên và nhờ ai đứng ngoài. ngậm rượu trắng, phun dùm vào ngực và lưng. Xông xong, khoan không nên tắm vội.

Nếu bị tà-khí xâm nhập khá, phải làm 1 tuần 3 lần (mỗi lần một gói thuốc xông) và luôn trong 2,3 tuần. Nếu trong nhà hoặc gần nhà có hồn ma lẩn quất có thể đọc các bài thơ dạy đạo hàng tuần của ông Tám. Hoặc thâu-âm các buổi nói pháp của Ông Tám, mỗi chiều sau 6,7 giờ, vặn lên cho các vong nghe, giúp-đỡ cho họ tu và dang ra (nhiều vong-linh cũng rất thích nghe pháp và muốn tu lắm) Nếu bị tà-khí xâm-nhập quá nhiều hoặc bị ma nhập

thì phải nhờ thầy giỏi (bên Võ Phật) dùng bùa phép, hoặc khuyên lơn hồn ma, hoặc quay điện (ma-nhê-tô) mới trị được. Hiện có người đệ-tử của Ông Tư là Thầy Hai Sa-Đéc giỏi về Võ Phật, trừ tà ma và ở Khánh Hội tại Linh-Quang-Tự đường Nguyễn văn-Khoái cũng có một vị Sư rất cao tay hằng ngày chữa khỏi rất nhiều người bị ma nhập, cứu nhiều người hết điên.

Cách thứ hai, nếu trong nhà hoặc gần nhà có vong-linh, muốn công-phu, bị nặng và khó, có thể mua một tấm gương soi nhỏ cũng được, nhưng càng lớn thì càng tốt, treo lên vách đối-diện với cửa vô nhà. Xong, nhờ Ông Tám thỉnh dùm Đức Quan-Thánh (vị này có tướng sát tà nên yêu ma sợ) xuống chứng-minh cho Ông Tám sẽ hẹn ngày biểu người tu (thường vào 1 giờ trưa) ngồi công phu trước tấm kính (độ 10-15 phút hay hơn cũng được). Nên để gần tấm kính một bình hoa đơn-giản để tỏ lòng thành-kính cùng Đức Quan-Thánh. Vào giờ hẹn, Ông Tám sẽ xuất-hồn mời Đức Quan Thánh đến nhà người tu chứng minh cho.

Tấm kính có công-dụng rút ánh sáng mặt trời trong ngày. Ánh sáng này thuộc về Dương nên đẩy lui được ảnh hưởng Âm tức tà ma, giúp người tu công phu được nhẹ, đỡ bị phá quấy.

Về sau, điều cần nhất là người tu (trước khi chưa tu bị tà khí nhập) phải đều đặn và cố-gắng công phu mới được, vì nhờ công phu có co lưỡi răng kề răng, và niệm Phật cùng làm pháp-luân, các lỗ chân lông khắp châu thân được phát-quang đẩy lui ra các tà-khí khỏi xâm nhập trở lại được.

---

(1) Đức Quan Thánh đối với ông Tám cũng như bạn.

★ **31 VẤN** : *Người tu có nên chơi cầu cơ, hay đi xem hoặc tin các nơi đồng bóng, gọi hồn, xác nhập.*

ĐÁP : Tất cả các điều trên đều không tốt và có hại. Đã có nhiều người ở xứ ta và cả Âu Mỹ bị điên vì chơi cầu cơ (1) gọi hồn, xác nhập.

Người tu, tốt hơn, không nên chơi hoặc đi đến những nơi ấy, hoặc tin-tưởng. Vì nếu đi đến những nơi ấy, khi tu còn non yếu đã bị tà ma vây quanh mà không biết (phải có thần-nhãn mới thấy được) và khi tin-tưởng sùng bái hộ rồi, thì nguy là sẽ bị tà khí hay yêu-khí thâm nhập lần lần vào bản-thể. Cho đến, về sau, nếu tiếp tục lâu, bị xâm nhập quá nhiều có thể bị họ chiếm xác luôn rất nguy-hiểm (2).

Ta có thể đến Linh-Quang-Tự nói ở trước đây, sẽ thấy nhiều người bị ma nhập đến nhờ Sư chữa. Cả bên Anh Mỹ cũng có rất nhiều trường-hợp bị điên vì ma nhập vì chơi cầu-cơ, hoặc dùng đồng-tử. Theo ký giả Maurice Barbanel, trong cuốn « Đây là thần-bí-học » (This is spiritualism), thì ở bên Anh Quốc mỗi tuần có đến 30.000 dân Anh đi dự những cuộc gọi hồn thân-nhân về nói chuyện qua trung-gian các đồng-tử. Thỉnh thoảng cũng có đồng-tử bị những vong-linh dữ tợn chiếm (3) và bên ấy cũng phải dùng đến phương-pháp quay điện (4) như bên ta thường làm, để đánh văng con

---

(1) Vong linh mượn điện của người cầm, để xử-dụng cơ, chuyển theo ý-muốn.

(2) Người tu khá có điền (các lỗ chân lông phát-quang) tà-khí không xâm nhập được và không sợ bị chiếm xác.

(3) Mặc dầu đồng-tử có vong-linh tốt bảo trợ (guide), nhưng có vong linh dữ và mạnh hơn lấn áp cả vong-linh bảo-trợ.

(4) By giving an electrical shock to the victim, the obsessing entity was disloged.

ma ra. Tại Mỹ-Quốc ở Nữu-ước tại Lily Dale cũng có một trại có đến ngàn đồng-tử cũng gọi hồn thân-nhân về nói chuyện hoặc chữa bịnh. Trường hợp bị ma chiếm xác vẫn luôn xảy ra (1)

Theo báo « Hãy thức tỉnh » (Réveillez-vous) của Tôn giáo « Nhân-chứng Jê-hô-va » (số 18) có cho biết hiện ở Mỹ đủ các giới, nhất là sinh-viên chơi cầu-cơ thường cũng bị ma nhập (2)

★ 32 VẤN : *Các xác nhập xưng là Phật Quan-Âm, Phật Bà hay Thần-Thánh có thật không ?*

ĐÁP : Phần lớn các xác nhập mà xưng như vậy đều là ma quỉ nhập chứ các đấng cao cả không có bao giờ chiếm xác người ngang như vậy. Nhiều người tin là thật vì không ngờ ma quỷ cũng có phép và nói được những điều quá khứ hiện tại dù bí mật đến đâu cũng đúng. Có khi, người tin còn được giúp-đỡ về việc gia-đình hoặc làm ăn phát-tài v.v...

Cũng có những trường.hợp thần thánh xuống thật nhưng chỉ trong giây lát chứ không chiếm xác luôn : như Đức Thánh Trần, Đức Quan Thánh hoặc các đấng bên Cao-Đài Giáo. Những đàn cơ này được tổ chức rất chu-đáo và cẩn thận, như đồng-tử là con gái đồng trinh, ăn chay trường (vì Tiên Thánh đâu có chịu xuống xác - thâu ô uế tội lỗi, như ma quỷ thường làm) và có người vẽ bùa tứ hướng có thần đứng trấn không cho ma quỷ vào ầu đồng-tử.

Nếu đàn-cơ mà không làm chu-đáo với những điều kiện trên, ma quỷ hay tinh vẫn có thể nhập vào

---

(1) Người ngồi cơ dễ tin vì ma thường giả là thân-nhơn.

(2) Bàn cơ này bên Mỹ gọi là « oui-ja board » cũng y như bàn cơ bên ta. Hãng Sears (mà nhiều người mua đồ PX đều biết) bán hàng năm cả triệu cái.

đồng-tử và giả-danh Tiên Phật như thường và có khi nói Đạo cũng hay lắm.

Trong « Đại thừa chơn giáo » Đức Cao Đài Thượng-Đế có dạy : « Âm thần thành quỷ âm hồn »

« Thành ma khuấy phá làm khôn với đời »
« Dựa vào đồng cốt gạt chơi »
« Xưng cô, xưng cậu dối đời kiếm ăn.....

Trong « Thánh giáo sưu tập 1966-1967 cũng có dạy : ... « bởi vì giữa thời ly loạn, biết bao nhiêu là sự nhiễu-nhương » tà-thần ma quái cũng có thể mượn danh Chí Tôn và Thánh Thần Tiên Phật để phụng-sự riêng cho mục-đích tăm tối ... »

Ông Tám và những người có thần-nhãn đều có thể thấy rõ ràng ma quỷ chứ không phải Tiên Thánh nhập chiếm xác (không kể các trường-hợp đàn cơ Cao Đài nói trên) hoặc thấy các hồn ma núp ở các Tượng Phật ở các chùa hoặc trên bàn-thờ Tư gia rất thường (1).

---

(1) Lúc mới tu, nghe Ông Tám nói vậy, tôi cũng không tin lắm vì thầm nghĩ sao lạ vậy, ma không sợ Tượng Phật sao ? nhưng sau này cô L. một đêm nọ xuất-hồn lên nhà tôi ở Quận 9 có thấy ma tụ hợp rất đông ở trong phòng khách. Trong phòng này tôi có để tượng Đức Mẹ Maria và treo hai tấm ảnh của Đức chúa Giê-su và Đức Phật, mà ma vẫn không sợ gì cả. Tôi mới tin Ông Tám nói đúng Thật ra các vị cao cả đâu có xuống làm chi mấy cái tranh giấy hoặc cục đất, xi-măng do người phàm làm ra.

Có những trường hợp linh-thiêng xảy ra như có Tượng Phật hoặc Tượng Chúa hoặc Đức Mẹ v.v... mặc dầu bị bom đạn, hỏa tiễn vẫn còn nguyên trong khi chùa hoặc nhà thờ bị đổ nát. Theo tôi nghĩ thì các đấng này không bao giờ che chở các tượng ấy làm chi mà các vị Thổ-địa hay vị thần nào gần đó lập công ra tay làm phép che chở, vì vùng đó dân chúng tin tưởng tôn thờ...

...Tôi chợt nhớ đến trong kinh có kể chuyện thời xưa, thiền-sư Đơn-Hà đốt tượng Phật để phá chấp cho một đệ-tử (và người này nhờ đó được ngộ Đạo). Nếu quả thực Phật có xuống thật nơi các tượng, thì đời nào vị Thiền-Sư này dám làm vậy ?

Lấy một trường-hợp một hai năm gần đây, các báo chí và nhiều người có biết đến xác bà Thánh A.S. ở Khánh - Hội, thực ra không phải là Thánh mà là ma vì các lẽ sau :

— Các người tu chơn ai cũng hiểu rằng xác thân do tứ-đại hợp thành, khi chết linh-hồn đi cho lẹ còn xác thân thì trả về cho tứ-đại (đất, nước, gió, lửa) chứ lưu giữ lại cả chục năm làm gì vô ích (1)

— Xác bà Sĩ do sự ngẫu-nhiên được chôn nhằm chỗ đất có tánh chất dưỡng-thi nên lâu không bị hư.

— Thân-nhân bà được một vong linh nào gần đó hợp với thân nhân và báo mộng cho hay. Đến khi đào mả đem xác lên, do tiếng đồn, người mê tín đến đông, cúng lạy và cầu xin phù-hộ này nọ. Lúc đầu, những lời cầu xin này do sự rủi may hoặc phần phước-đức riêng của người cầu xin : người được thì phao đồn lên, người không được thì im tiếng.

— Sự cúng-kiến, tin tưởng của đông người thu kéo các vong-linh gần đó tụ lại và hưởng nhận sự cúng-kiến đó và từ đó chính những vong-linh này giúp-đỡ thực sự những người cầu xin, do đó mà thiên hạ lầm là Bà A.S. là Thánh.

---

(1) Cũng có những trường hợp đặc-biệt và rất hiếm giữ lại xác hàng trăm hoặc ngàn năm của một vài vị Tiên (mang xác phàm) khi rời cõi Trần và có nhiệm vụ sau này sẽ xuống trần trở lại. Các vị ấy không muốn tái-sanh mất thời giờ cực nhọc vì phải mang xác thân khác từ bào-thai cho đến lớn, nên các vị ấy phải giữ xác lại để về sau này dùng đến Các xác này hiện còn tươi tốt và được cất kỹ trong hang núi bên Tây-Tạng hoặc Ấn-Độ có Thần canh giữ (Ánh-đạo 19-1971)

★ **33 VẤN** : *Tại sao Ông Tám không giúp chữa-trị dùm những người bị ma nhập, như có nơi làm ?*

ĐÁP : Lúc trước Ông Tư kiêm cả văn lẫn võ Phật cũng có giúp chữa bịnh tà ma, cùng dạy người tu. Ông Tám kiêm văn (không võ) nhưng Ông cũng có thể dùng điển khuyên lơn hồn ma trả xác nhập đừng khuấy phá người bịnh. Lúc đầu, Ông Tám có giúp vài người để thí-nghiệm sự tu hành của ông có kết-quả không, và ông có thành công cứu người bịnh, nhưng ông thấy làm như vậy mất thì giờ và hao điện cùng cản trở con đường tiến-hóa tu lên cao nữa.

Hơn nữa, người bị nhập cũng là do sự thiếu đạo-đức hoặc nghiệp-quả mới bị. Hoặc có khi họ thuận cho ma vô, Ông Tám không có quyền can thiệp nếu không chính người bịnh yêu cầu. Còn điểm nữa vì không chuyên về võ Phật, gặp trường-hợp con ma dữ, biểu không nghe, cứng đầu, phải đánh, hoặc nhờ các Chư Thiên bắt trói, làm như vậy gây thêm thù-oán và ông không có nơi riêng biệt để giam chúng để bắt chúng tu, chúng có thể xoay ra phá-phách người nhà ông.

Với lại, việc trừ tà ma đã có bên võ Phật, khối Địa-Tiên lo : Người bịnh nào đến lúc nghiệp-quả chấm dứt sẽ gặp dịp và được quí vị trên chữa giúp. Vì vậy, Ông Tám không nhận chữa các người bị ma nhập mà chỉ thuyết-pháp dạy tu, như sứ mạng ông đã nhận với bên Trên.

Nếu người muốn tu, mà lỡ trước khi chưa tu bị tà ma nhập có thể đến nhờ thầy Hai Sa-Đéc là đệ-tử chuyên võ Phật của Ông Tư chữa dùm.

★ **34 VẤN** : *Người tu có nên dùng bùa phép, như bùa hộ mạng, cầu tài v.v... không ? hoặc xin Ơn Trên phù hộ không ?*

ĐÁP : Không nên, mình phải tự tu tự tiến, không nên dùng bùa phép hoặc nhờ cậy lợi dụng thiêng-liêng hoặc xin ơn trên phù hộ (1).

★ **35 VẤN** : *Vấn đề tình-dục đối với người tu PLKHHBPP phải làm sao ?*

ĐÁP : Không bị cấm đoán, vì bắt diệt-dục liền trên thực-tế không có ai làm nổi (ngoại trừ trường-hợp đặc biệt rất hiếm hoặc người già). Việc tình dục giữa vợ chồng vẫn như thường nhưng với sự điều-độ. Sau nhờ công phu (làm pháp-luân thường chuyển) sẽ giúp người tu giảm dần dần tình-dục. Với thời gian cho đến khi dứt hẳn, chứ không phải dứt ngang có hại vì dồn-ép (refoulement) và không làm được.

Các bạn tu độc-thân nên tránh sự giao-hợp bất chánh. Việc xuất-tinh trong khi ngủ không có hại (2) Vị Đại-lạt-ma Tây-Tạng L. Rampa có cho biết, quan sát với thần nhãn, sự giao hợp chân chánh, giữa hai người yêu thương nhau, giữa vợ chồng âu yếm, có lợi cho hào-quang của hai bên, được sáng rỡ thêm. Còn trái lại những sự giao-hợp bất chánh tội lỗi, làm cho hào-quang hai người tối xậm lại và có hại.

---

(1) Tuy vậy, chứ người tu chơn không yêu-cầu mà vẫn được ơn trên. Trong Kinh Kim-Cang có nói : sau khi Phật giảng về tu thiền xong, có 82.000 vị Thiên-thần đứng lên tuyên-thệ với Phật xin đứng ra bảo-vệ người tu thiền cùng gia-quyến họ về tài-sản và tánh mạng.

(2) Cái tinh này do thức-ăn mà ra khi đầy thì tất-nhiên phải tràn ra ngoài, cũng như việc bài-tiết : đại và tiểu-tiện vậy.

Bạn tu độc thân để giúp chống chỏi tình-dục nên làm pháp luân thêm như sau : nằm, ngậm miệng, co lưỡi, răng kề răng, hai bàn tay bắt ấn tam muội để trước ngực, hoặc thẳng xuôi hai bên thân mình, chân phải gác trên bàn chân trái, làm pháp luân thường chuyển (xem cách công-phu) và đếm từ 1 đến 12 cái thở (pháp luân) rồi 1 đến 11, rồi 1 đến 10 và v.v... cho đến 1 đến 0.

Người tu nữ, công phu với thời-gian sẽ dứt kinh-nguyệt (trảm xích long) và người tu nam sẽ dứt hẳn tình-dục và quy-túc (sát Bạch-hổ).

Thực ra trong giai-đoạn đầu, vấn đề tình-dục chân chánh và điều-độ không có hại cho sự tu thiền và phát-triển tâm-linh.

Cái Tinh (sperme) người ta thường lầm là Tinh của Tinh khí Thần chỉ là trược-tinh chứ không phải ngươn-tinh (của tinh khí thần) Ông Tám có giải, theo điện. Tinh là sợi giây điền cái (trong xương) chứ không phải là tinh-khí (sperme). Mỗi tối công phu, chất Tinh (Thanh-Tinh) được đem lần lên bộ đầu (1)

Về sau lâu, với thời gian công-phu luyện đạo người tu sẽ tự-diệt hẳn dục (2) để đi đến giải-thoát. Vì ái dục là gốc rễ của sanh-tử luân-hồi (Kinh Viên-Giác Phiên-dịch và lược-giải trang 72).

---

(1) Cô L. (đã xuất hồn và mở con mắt thứ ba) cho biết ở bộ phận sinh-dục có hai luồng điện. Khi nó chạm nhau thì tình-dục bị khích-thích. Công phu lâu, cái luồng-điền này sẽ dang ra xa, và không còn chạm vào nhau được nữa (sẽ hết bị khích thích dục-tình)

(2) Diệt dục đây, không phải chỉ là ái dục mà thôi mà còn là tất cả các sự ham-muốn (dục-vọng) ;

★ **36 VẤN** : *Các pháp như : — Kiểm-thảo đời đạo*
— Chưởng hưởng dưỡng-khí
— Tưởng-niệm Đức Phật
— Mật-niệm bát chánh

là pháp do Ông Tư hay Ông Tám đặt ra ? Nếu không lầm thì trước kia, khi học đạo với Ông Tư, Ông Tám chỉ học được ba pháp là Soi-hồn, pháp-luân và tịnh mà thôi, Xin cho biết công-dụng, mục-đích và điều kiện khi muốn công phu các pháp trên.

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám) : Các pháp kể trên đều do Ông Tư đề ra. Tôi cũng như bạn chỉ có học được ba pháp soi hồn, pháp-luân và thiền-định trong lúc bắt đầu. Còn về bốn điểm kể trên thì nhờ ba pháp kể trên đã hành được đứng-đắn rồi thì sự thanh-tịnh của nội-tâm tự động ý-thức được sự sai lầm chính mình đã tạo ra, rồi mới bắt đầu « *Kiểm-thảo đời « đạo* » với một chơn-tánh cao siêu. Khi bộ đầu hé mở, lúc ấy bộ đầu cảm thấy mát dịu thì bạn bắt đầu hành « *Chưởng hưởng dưỡng-khí* » thì lúc ấy bạn sẽ ý-thức được nhiều sự huyền-diệu và cảm thấy khoẻ-khoắn hơn lúc chưa hành pháp nầy,

« *Tưởng-niệm Đức-Phật* » : Thì lúc nào rảnh cũng có thể co lưỡi răng kề răng tưởng-niệm trong sự thanh tịnh của bộ đầu, pháp này sẽ ổn định thần-kinh và định-tâm;

« *Mật-niệm bát-chánh* » là lúc nào niệm đến đâu thì điện chạy đến đó thì mới niệm được, pháp nầy để giúp cho cái vía nhẹ và có thể bay bổng lên cao dễ dàng.

★ **37 VẤN** : *Về pháp-luân thường chuyển, làm thế nào chỉ hít hơi đầy bụng đầy rún, có cần hóp bụng dưới rún lại không, vì khó có thể ngăn chận hơi xuống quá rún.*

ĐÁP : **(nguyên văn lời Ông Tám)** : Bạn khỏi cần hóp bụng dưới rún bạn vẫn giữ bụng lớn nhưng trong thâm-tâm nói « đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu » khỏi cần chú ý quá rún hay không vì bạn không thể nào đem hơi xuống quá rún được vì bạn chỉ hít có một, chứ không được nín thở và ép xuống đơn điền.

Bạn phải nhớ kỹ phạm-vi của lỗ rún nông tròn, chứ không phải phạm-vi eo hẹp mà bạn đã lầm tưởng.

● **38 VẤN** : *Pháp-môn giảng trong cuốn « Phép xuất hồn », khi đắc-pháp rồi thì như vậy là hết rồi, hay còn đường công-phu nào khác cao hơn không ? Do ai chỉ bảo ?*

ĐÁP : **(nguyên văn lời Ông Tám)** : Phật pháp vô biên, người tu đắc-pháp giữ lấy pháp ấy mà tự tu tự tiến thì phần hồn mới được tươi-đẹp mãi mãi, *từ giới này* cho *đến giới khác đều có Phật sự dẫn tiến và ảnh hưởng cả.* Bạn đang tu pháp này là thanh-lọc luồng-điển của phần hồn, nhẹ đến đâu thì được sự thanh-cao ảnh-hưởng đến đó, *chứ không phải sự dạy-bảo như thế gian.*

● **39 VẤN** ; *Phần « Mơ Duyên Quái Mộng » trong cuốn « Phép xuất hồn » nói về công-phu gì ? Có thể chỉ cho biết chút ít bí mật công-phu không ?*

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám) « Mơ Duyên Quái Mộng » là giải-thích về hồn và vía mà mọi người hành pháp nầy sẽ có cuộc gặp-gỡ như nhau. Còn về bí-mật công-phu thì tùy nơi căn-duyên của mỗi người.

Khi bạn quyết tâm tu thì cái vía của bạn được tạm xa cõi động-loạn trần-gian mà đi học pháp nơi tiên-giới như : lễ nghi. Phương-pháp công-phu đơn giản phải ứng phó khi phần hồn là chủ-nhơn ông cần dùng tùy theo mức tiến của sự công phu. Cái vía không khác gì một quan võ, cũng như ở thế gian bạn thường được dịp xét thấy khi Tổng-Thống định đi đâu thì tất cả quan võ phải am-hiểu những sự việc đã và đang có của nơi địa-điểm đã chỉ định, nhiên hậu Tổng-Thống mới đến.

Còn ở đời này bạn nên xét gương mặt bề ngoài của con người thì bạn sẽ thấy ngay sự động-loạn của phần hồn của họ, khi bạn gặp một người nào đó với gương mặt buồn bực tối tăm, thì bạn có thể nhận định ngay sự tham-muốn quá độ và luôn luôn thay đổi của phần hồn đã làm cho cái vía quá bận rộn và bất mãn, cho nên mặt mày không được tươi như những người đã tự-động buông bỏ tất cả thế-sự tham sân.

40 VẤN : *Tại sao thiền ở nhà cũng được, mà lại có người hay đến thiền-đường hoặc nhà Ông Tám để công phu ? như vậy có lợi gì hơn ?*

ĐÁP : Nếu công phu được ở nhà mình thì tốt.

Còn nếu công phu ở nhà khó. hoặc làm biếng thì nên đến Thiền-Đường hoặc nhà Ông Tám. Những nơi này có điện rất nhiều, nhờ vậy người tu công phu được nhẹ và ngồi lâu hơn.

Nếu được có nhiều người cùng đồng công phu luôn một lần thì rất tốt, vì thiền tập-thể điện trợ thêm cho nhau. Thường người mới tu mới nên ngồi trước người cũ và đàn bà nên ngồi trước đàn ông, vì người ngồi sau trợ điện thêm cho người ngồi trước.

★ **41 VẤN :** *Nghe nói Ông Tám hoặc có người tu PLKHHBPP phá mây được có phải không ?*

ĐÁP : Đúng như vậy. Ông Tư và Ông Tám cũng có dịp làm cho coi. Trong số người tu PLKHHBPP cũng có vài người làm được, như ông L. chẳng hạn.

Nghe nói phá mây thì có vẻ dị-đoan và phản khoa-học, chứ thật ra không có gì lạ, tu lâu, có điện mạnh thì phóng ra có thể làm tan mây (vì mây là hơi nước và rất nhẹ). Thường chỉ làm tan được cụm mây nhỏ vừa phải. Muốn cho chắc chắn khỏi lầm là mây tan do gió thổi (vì thường gió cũng thổi tan mây nhưng chậm hơn) nên làm lúc lặng gió, và lúc trên trời có vài cụm gần nhau. Chỉ định trước cụm mây nào sẽ làm tan trong khi các cụm gần đó còn nguyên, để kiểm-chứng.

Ông Tám rất hiếm « phá mây » cho coi vì mỗi lần làm, hồn Ông ở cao phải xuống thấp nặng ngực, và người tu không thích biểu-diễn thần-thông cho bất cứ ai. Chỉ lâu lâu, người nào chăm-chỉ công phu Ông Tám vui có dịp làm cho để thêm tin-tưởng.

Chính vợ chồng tôi đã có dịp quan-sát tận mắt và kỹ càng Ông Tám phá mây, chỉ độ vài ba giây là tan, khi trời lặng gió, và các cụm khác gần bên không phá, vẫn còn nguyên. (1)

---

(1) Không thể nói rằng vợ chồng tôi bị Ông Tám thôi-miên vì Ông Tám không hề dòm mắt chúng tôi, và không hề biết thôi-miên.

★ **42 VẤN**: *Tại sao cũng một câu hỏi mà có khi Ông Tám trả lời khác nhau hoặc nghịch nhau ?*

ĐÁP: Đó là tùy căn-cơ trình-độ của người hỏi mà Ông Tám trả-lời, hoặc có khi chỉ trả lời một khía cạnh của vấn-đề, hoặc có khi không trả lời thẳng câu hỏi mà dùng điện để giải-tỏa thắc-mắc hoặc uất-khí nội-tâm của những người xung quanh (nhờ vậy mà người nghe hoặc ngồi quanh thấy nhẹ nhàng thơ thới), hoặc Ông Tám *phá chấp* cho người hỏi.

Cũng nên biết thêm khi Ông Tám nói hoặc giải pháp mà ta nhận thấy mặt và tai ông ửng đỏ là lúc ấy linh-hồn (chơn nhơn) ông Tám tiếp điển. Trong trường-hợp này, không nên cúp lời Ông Tám vì nếu cúp, điện sẽ cắt ngang vấn-đề đang nói.

Ngoài ra cũng biết thêm là không phải là lúc nào chơn-nhơn Ông Tám cũng nói hoặc Ông Tám luôn luôn dùng đệ tam nhãn. Nếu khi chỉ dùng phàm-nhơn như chúng ta, việc đời cũng có thể sai được.

★ **43 VẤN**: *Có người tu PLKHHBPP thấy hiệu-quả tốt quá, muốn cho thân nhơn hoặc con cái cũng tu nữa, như vậy có nên ép họ tu không ?*

ĐÁP: Việc tu-hành không bao giờ nên ép buộc ai cả, dù cho là con cái dưới quyền của mình.

Điều tốt hết nên làm là nếu có dịp thì giảng cho họ nghe và để khi họ hiểu và nhận thấy cái lợi cùng sự tốt, đẹp của tu-hành, và nhất là nhận xét sự kết-quả nơi chính mình làm gương cho họ, thì khi ấy, tự ý họ tin và sẽ tu.

★ **44 VẤN** *Khi mở được con mắt thứ ba và xuất hồn được, người tu có nên dùng quyền-năng để giúp đời không ?*

ĐÁP: Ông Tám khi xưa cũng có giúp vô số người. khi ông tu thành-công. Thiên hạ đồn rùm và đến nhà Ông chật ních muốn xập căn gác.

Sau ông thấy làm như vậy không nên, vì người ta đến nhờ cậy cũng không ngoài việc hỏi tương lai cầu tài lợi toàn việc trần, trong vòng danh-lợi giả-tạm, ít có thực tâm muốn tu, và việc tu-tiến của ông bị chậm lại. Vì vậy, ông hằng nhắc nhở người tu, nếu thành-công, đừng làm như Ông khi trước, mà nên tinh-tấn tu hành tiến lên mãi. Như vậy không phải ích-kỷ, nhưng người tu có thể giúp đời hiệu-lực hơn và giúp tận gốc là giúp cho những người nào muốn tu được giải-thoát, được hạnh-phúc vĩnh-viễn lớn lao hơn trần-thế.

★ **45 VẤN**: *Sao có người tu thiền không ăn bữa cơm chiều (chỉ ăn ngọ) ?*

ĐÁP. Như vậy tốt, khuya công-phu được nhẹ nhàng hơn. Tuy nhiên, vấn-đề không ăn chiều là tùy người. Nếu ăn bữa chiều thì nên ăn đồ nhẹ nhàng, tránh các thức khó và lâu tiêu, thì khuya thiền cũng không bị ảnh-hưởng Nên lưu-ý là không nên ăn khuya.

Cũng có người bữa chiều ăn thật nhẹ (như súp, canh..) để tối trước khi đi ngủ, thức-ăn tiêu kịp, làm thêm pháp-luân (đếm từ 1 đến 12 cái pháp-luân, rồi 1 đến 11 cái, 1 đến 10 vân v... cho đến hết-cả thảy 78 hơi thở)

★ **46 VẤN** : *Người tu thiền có bị mất điện khi đi thăm người bịnh, đi đám ma hoặc nuôi và vuốt-ve mèo chó không ?*

ĐÁP : Đi thăm người bịnh có thể bị mất điện, nhưng có lợi cho người đau. Tuy nhiên, khuya công-phu sẽ có điện trở lại.

Đi đám ma. nên tránh. Nếu thật cần (như thân nhơn ruột thịt) thì nên đến khi xác đã liệm vô hòm rồi thì người tu không bị mất điện.

Nuôi-nấng và vuốt ve mèo chó, người ta lầm-tưởng có hại (mất điện) nhưng chỉ mất từ-điển ở bàn tay, không ăn thua gì nhưng giúp cho con vật (vì điện này ta rờ mó hay bắt tay ai cũng bị mất). Phần thanh-điển trên đầu của người tu không thể bị mất đặng.

● **47 VẤP** : *Tại sao Ông Tám chỉ : khi công phu có thể mở radio hoặc âm nhạc ?*

ĐÁP : Để cho lục-căn lục-trần nghe, không phá người tu khi thiền, và nhờ vậy thiền được dễ-dàng hơn.

● **48 VẤN** : *Sao có người, trong lúc Ông Tám nói pháp lại nhắm mắt ?*

ĐÁP : Họ thiền-định trong lúc gần Ông Tám để thâu điện của Ông Tám, và Ông Tám giúp họ, kéo vía họ (mặc dù ta không trông thấy gì được).

● **49 VẤN** : *Tu phải ở đâu, hoàn cảnh nào mới tu được ?*

ĐÁP : (nguyên-văn lời Ông Tư) Có tâm tu, bất cứ chỗ nào chúng ta tu cũng được, nhưng tùy theo cái phương-tiện mà ta có thể, chứ không cần phải chỉ định nơi nào . . .

Cái hồn sau này vô sanh vô tử, cho nên ở nơi

Chú-thích V.Đ. 46 : Các bạn tu, hành-nghề chữa bệnh (như bác-sĩ, y-tá, châm-cứu...) có đụng chạm với bệnh-nhân, bị trược-điển của bệnh nhân truyền qua (nên ngâm hai bàn tay vô nước, hít một hơi pháp-luân cho đầy bụng, rồi nín thở một chút, thì trược-điển theo nước ra hết)

nào chúng ta cũng có thể tu, bất cứ hoàn-cảnh nào chúng ta cũng chấp-nhận để mà tu.
Tu theo pháp-lý thì đi nơi nào cũng có sự giúp đỡ về cái thanh-khí điển ở bên trên, không có gì trở-ngại hết thảy, khỏi lo.

● **50 VẤN** : *Những bạn mới tu, điện còn yếu, khi nhắc tới Ông Tư (hoặc ông Tám) thì có linh-cảm tới được không ?*

ĐÁP : (nguyên-văn lời Ông Tư) Cái đó có tưởng tới tôi thì có sự cảm-ứng rồi. Nhưng mà các bạn còn nhiều phức-tạp ở bên trong, từ cái vía cho tới cái hồn, bạn tưởng, nhưng mà sự động-loạn bạn chưa có khai-thông được, như theo pháp soi-hồn và pháp luân, bạn thiếu thanh-thản, thành ra không thấy cái sự hỗ-trợ của tôi vậy. *Chứ còn nhắc tới thì là tôi ở đó chứ đâu . . .*

● **51 VẤN** : *Điện tức là Phật, Phật tức là điển có phải không ?*

ĐÁP : (nguyên-văn lời ông Tư) Điển có hai giới : Điển của ngũ-hành và điện của thanh-khí điển. Bất-động thanh khí điển, Minh-tâm điển mới là Phật, thành ra nó có giới có lớp, còn điển, cũng như nói điển nó xuất ra chạy, chạy qua chạy lại trên mặt, rần ngứa, cái đó cũng nói là Phật thì không được. Đó là điển của bản-thể, của ngũ-hành, Còn ở trên kia, điển xuất ra thì đó là điển của hồng-trần, cũng là thuộc về ở dưới cảnh trời. Thoát khỏi, bên trên, Trung-thiên sắp lên, mới đi đến Đại-định-giới, lúc đó là Bất động-chư-điển, thì lúc đó mới đi hoàn toàn tới Phật-giới được.

● **52 VẤN** : *Sao sách của Ông Tư (như cuốn Kinh A di-Đà) lại giải-thích khác các kinh sách khác ?*

ĐÁP : (nguyên văn lời ông Tư) . . . Về kinh-kệ rất nhiều, những lời giải-thích của nó khác, *còn nếu giải-thích về điển-quang thì nó còn khác hơn nhiều nữa.* ... (1)

● **53 VẤN** : *Khi nào thì người tu có thể công-phu nhiều giờ hơn như ban ngày chẳng hạn, hay là trước 1 giờ khuya ?*

ĐÁP : (nguyên-văn lời ông Tư) cái lúc mà bộ đầu được rút lên trên đó thì ông hành bất cứ giờ nào cũng vậy. Tuy bạn Lưỡng đi làm, chớ bạn Lưỡng không phải làm ở trong hãng đó. Bạn Lưỡng (tức ông Tám) ngồi nói chuyện chớ bạn Lưỡng *cũng vẫn đang ngồi xếp bằng ngồi công-phu ở bên Trên* Bất cứ giờ phút nào bạn Lưỡng cũng cương-quyết, cũng như ông, về phần hồn, chớ không phải nói về thể-xác, thì chừng nào mà cái điển nó rút bộ đầu đi lên đó, cái đó ông nên làm. Còn cái mà ông đợi cái điển mà nó giáng xuống đó, cái đó không nên làm. Bởi vì cái điển bên pháp-lý nó có giờ : 6 giờ sáng. 12 giờ trưa, 6 giờ tối và 1 giờ khuya.

● **54 VẤN** : *Về công-phu các (soi-hồn, pháp-luân, thiền-định) làm xong rồi làm lại nữa có được không ?*

---

(1) Ta lấy ví dụ như câu : « Lư-hương xạ nhiệt pháp-giới mông lung... « trong Kinh A-Di-Đà. Nếu giảng theo nghĩa đen thông-thường thì là cái lư thắp nhang và phát ra hơi nóng. Còn nói về điện-quang (vô-vi) thì đó là luân-xa ở trung-tâm chân mày, khi luyện-đạo, mách điển này phát ra cục lửa mô-ni-châu.

Lấy thêm ví-dụ chữ « Xá-lợi » thường được hiểu dản dị theo sắc-tướng, là một chất của xác-thân còn lại sau khi thiêu đốt ra tro. Nhưng giảng cao thì Xá-lợi chính là Mô-ni-châu, Thánh-thai.

Còn như các chữ : « Trưởng lão Xá-lợi-Phất, 1250 vị Tỳ-kheo... « theo lời giảng của kinh sách thường thì là những nhân-vật có thật vào thời Đức Phật. Các vị phát-huệ, đắc đạo thì giảng đó là ở trong bản-thể của ta. Trưởng lão Xá lợi-Phất đích là Mô-ni-châu, Xá-lợi trở thành, và 1.250 vị Tỳ-kheo là chúng-sanh có thật ở trong bản-thể.

ĐÁP : (nguyên-văn lời ông Tư) Khi cái môn nào ta làm xong rồi, thì ta tiếp-tục chỉ làm môn đó mà thôi không nên lập đi lập lại. Thà là ta tu hết cái môn thiền đó rồi ta nghỉ, ta mới trở lại ta tu bắt đầu trở lại cũng được. Cho nên lập đi lập lại vậy không được. Bởi vì tại sao ? bạn soi hồn, bạn đưa cái thanh-điển xuất-phát ra bộ đầu và khai-thông cái luồng-điển của xương sống. rồi bạn mới làm pháp-luân thì âm-dương nó tương-hội rồi bạn thiền-định để cho nó xuất-phát. Thì thiền-định cho nó đúng mức, thì trong cái mê có cái tỉnh nó mới xuất-phát được, rồi bạn ngưng trở lại, bạn soi hồn trở lại, thì nó hư hết trọi, cho nên cái môn nào làm cái môn nấy đàng hoàng rồi mình phải giữ, thà là mình xả làm trở lại được. Bạn có thể làm như thế này, sau này tu cao rồi có thể làm như thế này.

GIẢI ĐÁP CAC THẮC-MẮC VỀ CÁC CẢM-GIÁC, TRIỆU-CHỨNG, HÌNH CẢNH THẤY KHI CÔNG PHU

Các cảm-giác, triệu-chứng, hình-cảnh kể ra tiếp đây **tuỳ từng người tu, không phải ai cũng thấy giống nhau.**

Những giải-đáp sau đây, tôi thâu lượm lại những lời ông Tám giải, để giúp bạn tu khỏi thắc-mắc.

Nếu muốn biết rõ thêm, có thể gặp Ông Tám vì nhờ huệ-nhãn, nhìn người hỏi, Ông Tám sẽ trả lời đúng theo riêng mỗi người, mỗi căn-cơ và trình độ tu luyện.

● **55 VẤN** : *Sao có người công-phu thấy mồ hôi ra?*

ĐÁP : Đó là tốt vì các hàn-khí trong người xuất ra. Công phu 1 thời-gian sẽ hết ra mồ hôi.

● **56 ĐÁP** : *Công-phu thấy ngứa trên mặt mũi, tai v.v . . . gãi có được không ?*

ĐÁP: Ngứa đây, không phải do muỗi cắn, mà là ngứa do trược-điền trong người xuất ra. Không nên gãi vì gãi trược điền sẽ hồi trở vô không tốt.

● **57 VẤN**: *Nếu công phu thấy giữa đỉnh đầu, hay giữa hai chân mày, có cảm - giác nặng, rị, quầng quầng, rút, tê hay giật giật là sao ?*

ĐÁP: Đó là dấu-hiệu tốt điện đang chạy, các luân-xa này hoạt-động.

● **58 VẤN**: *Có người tu một thời gian (có thể 1,2 tháng hoặc hơn nữa) nghe được điện chạy giữa chân mày khi đến gần Ông Tám hoặc vị nào tu cao, mà sao ở rạp hát hay đám đông hoặc nơi nào có dán bùa chú cũng có khi thấy điện chạy ?*

ĐÁP: Ở rạp hát hay đám đông người hoặc chỗ có tà ma cũng có điện, nhưng là điện trược, còn điển của Ông Tám hoặc các vị tu cao là điển thanh (cũng vì như nước dơ với nước sạch cũng đồng là nước). Nơi nào có bùa chú, người tu cũng nghe điện chạy ở bộ đầu, vì nơi bùa chú tùy cao thấp cũng có điển do thần hay âm-binh.

● **59 VẤN**: *Làm pháp-luân có người sao thân người xương-sống giựt cụp cụp hoặc thân trên hoặc đầu rung kịch liệt là sao vậy ?*

ĐÁP: Đó là điểm có tiến-triển, Điện tung lên và chưa thông. Công-phu một thời-gian sẽ hết thấy triệu-chứng như nói trên.

● **60 VẤN**: *Sao có người ngồi thiền lại xoay tròn, hoặc ngả qua ngả lại như lên đồng vậy ?*

ĐÁP: Không sao cả. Nếu kềm lại được thì kềm, còn không thì cứ để như vậy. Người chuyển-động như vậy như tập thể thảo, ngồi công-phu lại được lâu hơn. Cứ công-phu một thời-gian (vài tháng) sẽ hết (1).

✶ 61 VẤN: *Khi công phu, có khi trên đầu ngứa như chí cắn, hoặc tê tê hoặc cảm-giác tăn tăn, mát. Hoặc ở trên mặt mũi, cằm, có khi thấy như kiến bò ?*

ĐÁP: Đó là dấu-hiệu tốt. Điện tụ lên bộ đầu. Nhớ cứ để yên đừng rờ tay lên, và tiếp-tục công phu.

✶ 62 VẤN: *Sao có người có lằn nứt xương ở phía bộ đầu hoặc ở giữa hoặc hai bên trán, hoặc giữa đỉnh đầu ?*

ĐÁP: Có người sanh ra đã có sẵn do sự cấu-tạo của xương đầu, hoặc do kiếp trước có tu, do tai-nạn hay do suy-nghĩ nhiều, hoặc do công-phu luyện đạo làm cho nứt xương.

Nếu công-phu nứt phía sau đầu thì thấy ma.

Nứt phía trước trán thì tốt hơn. Không thấy ma và được minh hơn. Thường (2) công-phu nứt phía sau hoặc phía trước rồi đi lần lên nứt giữa đỉnh đầu. Khi nứt đến giữa đầu, sẽ nghe tiếng cắc

---

(1) Có bạn mới tu, bị lắc như lên đồng và sợ bị nhập. Xin yên-trí, không phải và không thể bị nhập được.

(2) Tại sao công phu, xương đầu bị nứt ? Nếu giải theo khoa-học thì như sau : các bạn tập tạ theo phương-pháp Mỹ « Weider » đều biết khi tập đứng trước tấm gương và dồn tư-tưởng vào nơi bắp thịt nào muốn cho nẩy nở. Làm như vậy máu sẽ dồn lại chỗ đó và làm nẩy nở thêm các tế bào của bắp thịt và làm bắp thịt to ra. Thiền cũng tựa như vậy tập-trung tư tưởng lên bộ đầu, máu dồn lên nhiều nơi tập-trung lâu cũng nở to ra và vì vậy xương bị nứt theo.

như nồ nhỏ, đó là khai được thiên-môn và hồn được tự-do tạm, xuất-nhập ra khỏi bản-thể.

★ **63 VẤN :** *Nếu xương đầu nứt ra phía sau, thấy ma có sợ và nguy hiểm không ?*

ĐÁP : Không sao cả. Người tu được chỉ có cách co lưỡi răng kề răng và tiếp tục niệm Phật thì ma bỏ đi không thấy nữa.

Hơn nữa có Minh-Sư luôn theo dõi người tu về mặt vô-vi người nào nhát chưa quen sẽ được giúp đỡ không cho thấy. Có 1 em bé gái, em H, tu PLKHHBPP công phu xương sau đầu nứt và thấy ma luôn. Ban đầu em sợ, nhưng được Ông Tám chỉ dạy và em hết sợ và có khi em xuất-vía, em còn dám đấu phép với ma quỷ nữa (1).

★ **64 VẤN :** *Còn như đang công phu thấy chấm sáng lóe lên nhanh như chớp rồi mất là sao ?*

ĐÁP : Đó là nhờ công phu, trái tim được hé mở chút nên thấy như vậy. Sau này, mở được luôn, nhắm mắt công phu sẽ thấy sáng chưng như đèn măng xông (2)

★ **65 VẤN :** *Tại sao có người dạy thiền (các nơi khác) lại bảo khi thấy ánh sáng hoặc hình-ảnh gì hoặc thấy mê thì phải xả thiền bỏ đừng cho thấy ?*

ĐÁP : Những người tu mà thấy ánh sáng hoặc thấy mê mà không có Minh-sư chỉ dẫn hoặc theo dõi về mặt vô-vi (như những người tập theo sách, những

---

(1) nếu ta hiểu ma là gì, thì ta không còn sợ nữa. Ma cũng chỉ là linh hồn như ta. Nếu ta không tu, khi bỏ xác, thì cũng thành ma.

(2) hiện Ông Tám và cô L đã xuất hồn, đến giờ công phu mỗi đêm thì bộ đầu sáng rực như đèn hàn sút-duya.

người học thiền của những vị chưa có phát-huệ hoặc thành-công) thì có thể nguy-hiểm và lạc vào tà (1) dẫn dắt, nhưng với PLKHHBPP, có Ông Tám là một minh-sư, người tu yên chí không có gì là nguy-hiểm, vì Ông Tám luôn luôn biết trước sự tiến-triển tâm-linh của người tu cùng theo dõi chỉ bảo họ.

Chính trạng thái thấy ánh sáng mà sau tạo thành mô-ni-châu rồi thành thánh - thai mới xuất hồn được.

Trạng thái mê khi ngồi thiền cũng rất quý vì khi ấy các giác quan phàm tục mờ đi, siêu-giác quan mới xuất hiện. Để giúp bạn tu hiểu thêm về trạng thái mê và thấy ánh sáng xin xem dưới đây trích trong các pháp-môn tu khác :

Phái Chiếu-Minh — Cao-Đài Vô-vi : Trong « Đại thừa chơn giáo » (trang 119) Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dạy :

> . . . Ngồi nằm kiếm chỗ im lìm
> « Lúc mê giấc ngủ lim dim xuất hồn... »

Phái thiền do Tổ Đạt-Ma (trong Đạt-Ma Bửu-quyển trang 33) :

. . . ráng gầm mơ màng thấy bửu-quang. . . Vị Đại-lạt-ma Tây-Tạng L. Rampa trong cuốn « Chapter of Life » (Giai-đoạn của đời sống) có nói (trang 156) : « Thiền mà mê đi là một trạng-thái nguy-hiểm cao độ nếu người tu, trước hết không có sự dẫn dắt của người có khả-năng (2)

---

(1) Tức Thiên-ma ba tuần.

(2) The trance state is a highly dangerous state unless ones first practices under capable supervision.

Về phương diện khoa học, cuốn « L'hypnose » (thôi miên) của Bibliothèque Marabout (trang 75) có nói về trạng-thái mê : Sự tập-trung tư-tưởng làm cho ngủ đi phần lớn lớp vỏ của óc-não (1) (lớp vỏ của óc não tức vị-trí của ý-chí và tri-thức (l.s.g.) Trạng-thái mê nói trên, đúng ra là nửa mê nửa tỉnh (mơ màng) Khi thiền mà được như vậy thì rất tốt : có người thấy mô-ni-châu, hoặc thấy cảnh, hoặc xuất đi.

Cũng có người khi thiền không đi vào trạng-thái nửa mê nửa tỉnh, nhưng sau khi thiền xong, ngủ, cũng có lúc đi vào trạng-thái trên, và được Ông Tám cho thấy, hiện đến dạy bảo, hoặc kéo hồn vía đi các nơi như cõi trần, cõi Trung-giới hay Bồng lai Tiên cảnh . . . Lúc tỉnh dậy, có người nhớ ít nhiều, hoặc không nhớ tùy theo công-năng tu tập **được thanh ít nhiều. Tất cả những người tu PLKHHBPP dù gặp hay chưa gặp mặt Ông Tám, dù Ông Tám có biết địa chỉ hay không, đều được Ông Tám xuất hồn đến giúp đỡ (2).**

66 VẤN : *Tại sao lại có trạng-thái mê đi trong lúc thiền-định ?*

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám) : Trong lúc thiền-định mà được mê là luồng thanh-điển của phần hồn đã vượt khỏi sức hút của luồng-điển hồng-trần thế-gian, ta được nghe những tiếng động của thế-gian nhưng nội-tâm không bị diêu-động.

---

(1) La concentration amène l'endormissement d'une grande partie de l'écorce cérébrale (écorce cél : siège de la conscience et de la volonté).

(2) Mỗi khi người tu nhắc đến Ông Tám, là Ông Tám nghe và thấy liền hình người tu trước mặt (như T.V.) Ông Tám thường dùng điện (tư tưởng) đáp lại. Người tu nhận được hay không là do tu tập đến mức chưa.

● **67 VẤN** : *Muốn đạt tới trạng-thái mê nầy thì phải qua những giai đoạn nào ?*

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám) : Phải cố-gắng công-phu thực-thi cho kỳ được ba pháp kể trên, khai-thông luồng điển của bộ đầu mới đạt tới trạng-thái trong cái mê mà nó có cái tỉnh, nghĩa là ta không đá động gì đến sự diêu-động của thế-gian nhưng ta được biết rõ-rệt sự đi và về của phần hồn.

★ **68 VẤN** : *Sao có người tu mới hít một hay vài cái pháp luân đã mê đi ?*

ĐÁP : Trạng-thái đó rất tốt, công-phu mà mê đi, đến khi tỉnh lại thì có thể 1,2 giờ đã qua. Cái vía được xuất đi trong lúc mê và khi tỉnh lại, người tu nhớ hoặc không (tùy người) (1).

★ **69 VẤN** : *Trạng-thái thấy ánh-sáng đủ màu sắc, điện tập-trung tại chân mày rồi xoáy bong ra, trạng-thái này là do công-phu soi-hồn hay thiền-định ?*

ĐÁP : (nguyên văn lời Ông Tám) : Do sự thực-thi của tất cả ba pháp soi hồn, pháp-luân và thiền-định.

a) Soi hồn là tập-trung luồng-điển tinh-khí-thần của bộ đầu.

b) Pháp-luân là thanh-lọc luồng-điển của ngũ-tạng.

---

(1) Cô L. có cho biết khi xuất rồi nhớ nhiều hay ít hay không nhớ là do 24 đốt xương của xương sống đã thông hết hay thông nhiều hoặc ít hoặc chưa thông. Người có thần-nhãn dòm sẽ thấy đốt xương sống nào thông được trong sáng chứ không tối.

c) Thiền-định phẳng lặng và phân-minh luồng-điển trước thanh.

Lúc thiền-định mà được thấy ánh sáng xoáy bong ra là ta đã thâu lượm được một phần thanh-điển Mâu-Ni-Châu của phần hồn, cố gắng công phu thì luồng-điển ấy sẽ được tập-trung càng ngày càng thanh và lần lần bay xa hơn, đó là phần-hồn của hành-giả được thoát-ly khỏi bản-thể, được biết nhiều chuyện huyền-diệu, chưởng-dưỡng luồng thanh-điển ấy cho đến lúc đầy đủ mặt mày tay chưn như bản-thể thế gian, nhưng nhỏ và thanh-diệu hơn.

70 VẤN: *Mô-ni-châu, Thánh-thai là thế nào ?*

ĐÁP: Khi công phu có người thấy sáng như ngọn đèn 10 vát (trong khi nhắm mắt, tắt đèn) hoặc sáng hơn, hoặc có nhiều màu (có người tưởng-lầm là ánh sáng bên ngoài nên mở mắt ra xem nhưng không thấy). Đó là Mâu-ni-châu dưới hình thức yếu hoặc mạnh, do điện khi công-phu xuất ra ở giữa hai chân mày.

Khi nào thấy được Mâu-ni-châu, đừng nên mừng hoặc trông mong hôm sau sẽ thấy nữa, vì như vậy sẽ không thấy vì còn vọng-động, (sách có nói « Biển lặng thì Minh-Châu mới hiện là chỉ phải thanh-tịnh mới được).

Nên nhớ, thấy ánh sáng ở ngay trước mặt thì tốt vì là chánh, còn nếu thấy ở hai bên tuyệt đối không nhìn và lưu ý, vì đó là do bên tà dẫn dắt.

Sau này công-năng tu-tập đầy đủ, sẽ thấy trong Mâu-ni-châu có cái thai (gọi là thánh thai) (1). Thai này sẽ

---

(1) Sự tiến-triển của Thánh-thai như sau : Trước tiên, nhờ công-phu luyện đạo, gom hà-sa lên bộ đầu. Về sau, sẽ thành Mô-ni-châu (có tên Trưởng lão Xá-lợi-phất).

Mô-ni-châu già sẽ thành Xá-lợi

Tu luyện thêm Xá-lợi sẽ lên chức-phẩm Xá-lợi Phật. (tức Thánh-Thai)

lần lần đủ tay chân, mình mẩy, đó là hồn được thoát ra bản-thể và người tu xuất được.

(Muốn biết đầy-đủ hơn về Mô-ni-châu và Thánh-Thai, xin xem Vấn-đáp 20b cùng Phần phụ VĐ 20b nơi tập 1).

● **71 VẤN** : *Sao thiền thấy mâu-ni-châu rồi sau có thể mất không thấy nữa không ?*

ĐÁP : Mất là vì do vọng động, không thanh-tịnh, hoặc trong ngày đó có tư-tưởng hay hành-động gì trái đạo, như nóng giận, tham v,v... Vì vậy người tu đã thấy Mâu-ni-châu cần phải gìn-giữ các hành-động và tư-tưởng của mình, luôn được chân-chánh.

● **72 VẤN** : *Mở các luân-xa có bắt-buộc phải mở lần lượt khởi đầu từ « trung-tâm chân mày » cho tới hết theo nghĩa « NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT » hay không ? hoặc có thể trung tim bộ đầu trước rồi mở trung tim chân mày sau, được hay không ? Nghĩa là không lần-lượt gì cả, luân-xa nào thuận tiện thì mở, đúng hay sai ? Tóm lại tôi chỉ hỏi thật rõ-ràng về phương pháp tu thiền-định bắt đầu và kết-liễu như thế nào ?*

ĐÁP : **(nguyên văn lời Ông Tám)** : Phải theo thứ-tự, trước hết phải mở trung-tim chân mày vì đó là mách-điển, khai-thông được mách-điển trung tim chân mày, nhiên-hậu mới lần lượt mở theo thứ tự luân-xa Nam Mô A Di Đà Phật, vì nó không thể mở luân-xa không có điển-quang trợ lực.

Phương-pháp này dành riêng cho những người có tâm nghiên-cứu và thực tập, nếu không minh-đạo, cũng sẽ đoạt được sức-khoẻ khả-quan, giới nào cũng

---

(1) Ông Tám mỗi khi niệm Phật, thì ở Hà-Đào-Thành có tiếng như tim đập tức dời được tâm lên bộ đầu thì được thanh-thoát việc trần và giữ được tâm-không.

Ông Tám có kể cho nghe đến ngày sinh-nhật của Ông, Ông thấy vào giờ sanh, vô số sao sáng quanh người Ông.

luyện được chỉ trừ ra những người lười biếng thì vạn-sự bất-thành.

● **73 VẤN**: *Nếu nghe o o bên tai trong hay ngoài trong lúc công phu là sao ?*

ĐÁP: Thường công phu thời gian khá (1 năm hay hơn) người tu có khi nghe o o — (dài cỡ năm ba giây) bên tai, (khác với tiếng ù tai) đó là đã có tiến-triển nghe được điện của Ông Tám, nhắc đến người tu hay của Ông Tư hoặc vị Tiên nào đi ngang gần người tu. Về sau tu lâu, người tu còn có thể liên lạc với Ông Tám bằng thần-giao cách cảm nữa.

● **74 VẤN**: *Nghe tiếng nổ như tiếng súng sáu, trên đầu khi công phu hay khi ngủ là sao ?*

ĐÁP: Đó là do trược-điển xuất lên gặp thanh-điển nên gây ra tiếng nổ..

● **75 VẤN**: *Có người đang thiền thấy có người dòm mình là sao ?*

ĐÁP: Có thể đó là thổ-thần hoặc vị nào gần đó, đứng xem người tu hoặc đến ủng-hộ họ. Nên nhớ kỹ, dù thấy ai cũng vậy, nhớ luôn luôn co lưỡi niệm Phật và đừng sợ.

● **76 VẤN**: *Sao có người làm pháp-luân thấy bộ ? đầu sáng chói chan ?*

ĐÁP: Rất tốt; đó là hà sa, sau này gom lại sẽ thành cục sáng ở trước mắt (khi ta nhắm mắt)

● **77 VẤN**: *Ngoài cảm-giác, triệu chứng đã hỏi ra còn có cảm giác triệu-chứng nào khác nữa không ?*

ĐÁP: Có, và tùy từng người tu, có khi không giống nhau Xin kể ra dưới đây các cảm-giác, triệu-chứng v.v... chưa nói đến :

— Ngồi công-phu thấy nước mắt, nước mũi chảy: dấu hiệu tốt, rửa gan và óc.

— Người tu không thích nghe nói chuyện đời, chuyện áp-phe, chính trị, không thích đọc báo... Vì thấy nặng. và thích nói chuyện đạo không chán vì thấy dễ chịu hơn : đó là có tiến-bộ.

— Tu lâu có người thấy nước miếng ngọt như nước cam-lồ.

— Có người tu cao, khi nói pháp có khi thấy mùi trầm tỏa ra.

— Có cảm-giác nhức đầu, hoặc ê, khi tắm lội, thấy mát lạnh trên bộ đầu. Những dấu hiệu đó chứng tỏ có kết-quả, xương bộ đầu nứt, mở,

— Công phu thấy khô cổ ai cũng thấy vậy, vì điện rút lên trên nên khô cổ.

— Có người nghe tiếng nói bên tai. Có người nghe gõ mõ tụng kinh trên đầu. Trong các trường-hợp này, đừng để ý, cứ tiếp tục công phu và co lưỡi niệm Phật.

— Có người nhắm mắt công phu, thấy Phật hiện, xin đừng tin vì có khi ma giả. Hãy co lưỡi niệm Phật và tiếp-tục công phu.

— Tu lâu, sau này, khi nhắm mắt, dòm ra thấy : cũng như mống trời, ban đầu ở bên trên hơi đen đen, sau đỏ, xanh, màu vàng lợt, đó là luồng-điển của ông Tư cho thấy.

— Có người thấy ù hết hai bên tai, trước cũng như sau khi công phu : đó không phải là triệu-chứng của bên pháp-lý, mà là triệu-chứng do gan nóng, khi đã thông đằng sau sương sống. Uống nước mát cho cái gan nó mát thì không còn ù tai nữa.

— Người nào mới tu, mà lúc công-phu, thấy tê-lạnh bộ đầu, hoặc cứng tay chân, hay thấy tê như điện chạy từ trên đầu xuống dưới lưng, thì nên hỏi kỹ Ông Tám, vì e bị ngoại-xâm, tại khi chưa tu có xài bùa ngải hoặc cầu tha-lực bên ngoài phù-hộ.

— Có người thấy bên ngoài, không phải chính giữa chân mày, cục sáng có khi có màu khác nhau ; đó là điện của khối ngũ-hành cho thấy.

Tám, Ông Tư hay Vị Tiên nào giúp người tu kéo điển cho dễ mở bộ đầu sau này (1)

— Có người thấy bên ngoài, không phải ngay giữa chân mày, cục sáng có khi có màu khác nhau, đó là điển của ngũ-hành cho thấy (không quan-hệ). Cứ co lưỡi niệm Phật.

— Có người mới tu mà nghe oo bên tai, nhờ làm pháp-luân, khai thông hỏa-can, đang giải-trược khí của lá gan. Hãy cố gắng tiếp-tục thì tánh nóng và hờn giận sẽ biến mất. (2)

— Có người mới tu, lúc soi hồn, hai ngón tay cái bị nóng: là do luồng điển của ngũ tạng chưa được điều. Làm pháp luân thường chuyển sẽ khai-thông uất-khí ở bên trong, thì hiện-tượng này sẽ biến mất.

— Có bạn mới công-phu thì thấy nhức đầu và nóng đầu, luôn mấy ngày (nếu bỏ công-phu thì hết bị): tại làm pháp-luân quá mạnh, mới có hiện tượng trên. Phải hít từ từ, nhè nhẹ, trí-ý tập-trung ngay xoáy-ốc trung-tim bộ đầu, độ vài tuần thì sẽ được điều-hòa trở lại.

— Có người mới tu, mỗi lần làm pháp-luân, thì bị tức bên lá-lách: Đó là tại làm pháp-luân quá mạnh. Nên làm nhè nhẹ

— Có người mới tu, soi hồn, hai mí mắt cứ rung rung: tại thần kinh còn yếu, cứ tiếp-tục soi hồn một thời-gian (cỡ 6 tháng) sẽ hết.

— Có bạn mới công phu, thấy nóng ở phần dưới thân mình (dưới ngực): Nên làm pháp-luân trước, rồi mới soi-hồn sau. Nhớ hít nhè nhẹ.

— Có người mới công-phu, nghe có mùi vị (ví-dụ như trái sa-bô-chê, mùi rượu, mùi thuốc, ... hay nghe gió mát trên mặt mà không phải là gió.) Đó là ở trong ngũ-tạng xuất-phát (không phải do bên ngoài) do công-năng công-phu của hành-giả tiến-đạt, hãy cố-gắng tiếp-tục công-phu đến khi thanh-điển tập-trung nơi bộ đầu thì sẽ hết...

---

(1) Tu một thời-gian được nhẹ, nhiều bạn tu (dù ở xa xôi) đều có chứng được điển rút lên bộ đầu

(2) Những người đau thần-kinh (không có tu), thường khi uống thuốc ngủ và dùng nước ít, cho nên gan bị nóng, luồng trược-điển ấy xông lên cũng nghe oo, khác với người tu về pháp-lý nghe tiếng oo thanh nhẹ, tùy theo lúc ứng-chiếu của những phần thanh-điển thích-hợp ở bên trên.

Các bạn tu muốn được giải đáp thêm hoặc có những thắc mắc nào khác, có thể đến gặp Ông Tám (1). Ông Tám sẽ trả lời cho từng người tùy căn cơ và trình độ tu tập.

LỜI DẠY CỦA ÔNG TƯ

Nhân dịp cuối năm cũ và đầu năm mới Quý-Sửu (1973) Ông Tư có xuống nói chuyện với các bạn tu, qua Ông Tám. Cuộc nói chuyện này do « Tâm tâm tương ứng » (2) chứ không phải « nhập xác ». Tôi xin mạn phép trích và tóm-lược để giúp quý bạn tu dễ lưu-ý. (3)

— Ông Tư có nói không đồng-ý tổ-chức bất cứ « một cuộc hội-họp gì trong một tổ-chức kẻ trước « người sau, mà chúng ta *đồng hạng bạn đạo, kẻ « nhỏ như người lớn được quyền trao đổi để đánh « đổ tự-ái của nội-tâm và thực-thi từ-bi bác ái.*

— « Chúng ta cần cái gì trước hết, cần cái hòa-bình « nội-tâm nhiên-hậu tiếp đón cái hòa-bình của ngoại- « cảnh . . .

— « Ông Tư khuyên bạn tu *không nên mê-tín mê- « muội mà tu. Phải nghiên-cứu hành-pháp và tiến « lên trên. . .*

— « Tôi cũng ước mong các bạn hết sức cố-gắng đi « đến một con đường giải-thoát tất cả những phần- « hồn ở thế-gian còn đang bị giam hãm. Chúng « ta không có phân chủng tộc, không phân màu da « nhưng mà cái Pháp-lý này nó sẽ phát-triển tất cả, « như tôi đã nói, vào năm 2001 thế-giới đều có biết « cái pháp-lý vô-vi. Về thành-phần trí-thức không

---

(1) Địa chỉ xin xem tập I nơi vấn đáp 59. Bạn tu ở xa xôi có thể biên thơ về hỏi sẽ được Ông Tám phúc đáp.

(2) Tâm tâm tương ứng là phần hồn của ông Tám đứng lên trên và cái tâm của ông Tư ứng với tâm của ông Tám, thì tự-nhiên truyền bá xuống thế gian nói chuyện ngay với người thế gian được.

(3) Lời của ông Tư có diễn nên tôi giữ nguyên văn.

« mê-tín, người ta sẽ tìm hiểu cái phương-pháp công « phu này để đi đến...

— « Tôi chịu phụ-trách về phần thiêng-liêng cho các « bạn, nếu các bạn có lòng tu. Tôi không bao giờ « xa các bạn được.

— « Ông Tư khuyên bạn đạo « bạn phải tấn công ông « Lưỡng nhiều đi, nói chuyện với ông Tám nhiều « rồi nó sẽ cởi-mở. Bạn phải đứng ngang hàng với « ông Tám nói chuyện, đừng có sợ-sệt gì hết...

— « Phật không bao giờ hộ-phò mình được, chính « mình phải phát-triển đi lên...

— « Trước khi chúng ta muốn ảnh hưởng đến người « khác, chúng ta phải đạt được một cái gì quý báu...
— «*Không nên nuôi-dưỡng con tim bằng thịt, mà « lấy cái trung-tim điển-quang bộ đầu, cũng như cái* « hình của Đức Phật có hào-quang, đó là tượng « trưng cho Phật-Pháp, cho nên chúng ta phải đi « ngay trên đó, chớ không có nên đi trong trung- « tim bằng thịt nữa...

— (nói với những bạn tu có vợ chồng) « Ở thế- « gian ta làm vợ chồng nhưng mà tu rồi ta là bạn « đạo, cho nên vợ chồng được tu, sau này được giải- « thoát để cho thoát khỏi cái kiếp tù-tội ở thế-gian
— « Các bạn đã tu trước đã gặp những nghịch-cảnh « và hiện tại cũng vậy, có người vẫn gặp nghịch- « cảnh mà họ vẫn vượt qua, họ cho thế-giar đó- « thị giả, tất cả là giả tạm, chính bản thân của « mình cũng là giả, không có gì đáng phải suy- « nghĩ, đáng phải lo lắng, cũng như cái bài sấm « của tôi nói: Tu đừng sợ nghèo, Tu đừng sợ khó

«Tu đừng ôm-ấp những sự phiền-não, sái-quấy mới tiến lên được...

— «Chính bạn Lưỡng (tức ông Tám) còn phiền-não « gấp mấy lần người ta, nhưng mà ngày nay bạn « Lưỡng không có biết cái gì hết, trở nên một người « vô-tư, cũng như một Tiên-Đồng, không chấp ai, « không giận ai, không hờn ai. Cho nên các bạn « nghe lời nói của bạn Lưỡng thì các bạn thấy « thâm-tâm nó nhẹ-nhàng: Đó là bạn Lưỡng đã « cố-gắng *đánh đổ những phức-tạp của nội-tâm*, nên « bạn Lưỡng mới có ngày nay.

— «Tôi muốn mong sao hoàn-toàn tự-do độc-lập « của mỗi người cởi mở lấy họ, tự cách-mạng « lấy họ. Muốn cách-mạng đại-cuộc, phải tự cách- « mạng lấy cái tiểu-cuộc của mình trước. *Cái tiểu « thiên-địa của mình eo-hẹp và chứa đầy phàm-tâm « tham, sân-si, hỉ, nộ, ái, ố, dục, mình không sửa, « thì ai sửa cho mình?* Mình muốn hòa-bình với ai? hòa- « bình với người có nội-tâm hòa-bình, không phải hòa « bình với người có nội-tâm sát-phạt. *Cho nên đây chúng « ta là người đi trong cái chơn-chánh cách-mạng bản « thể, khai-thông lấy mình, tự cai-trị lấy mình, vượt « mức sức hút của hồng-trần để đi lên trên, dìu-dắt « tất cả lục-căn lục trần ở trong bản-thể...*

— « Người nóng nó dễ tu chớ không phải khó tu, « không có khó... Tôi trước kia cũng nóng lắm, « *nhưng khi mà mình cương-quyết rồi, mình bất cần « một cái gì hết, thành ra nó không có vọng-động.* « Nhiều khi ông bạn nóng ông bạn cũng bất-cần « cái gì hết, *nắm cái bất cần đó mà đi, nó sẽ tới « bằng sự thật...*

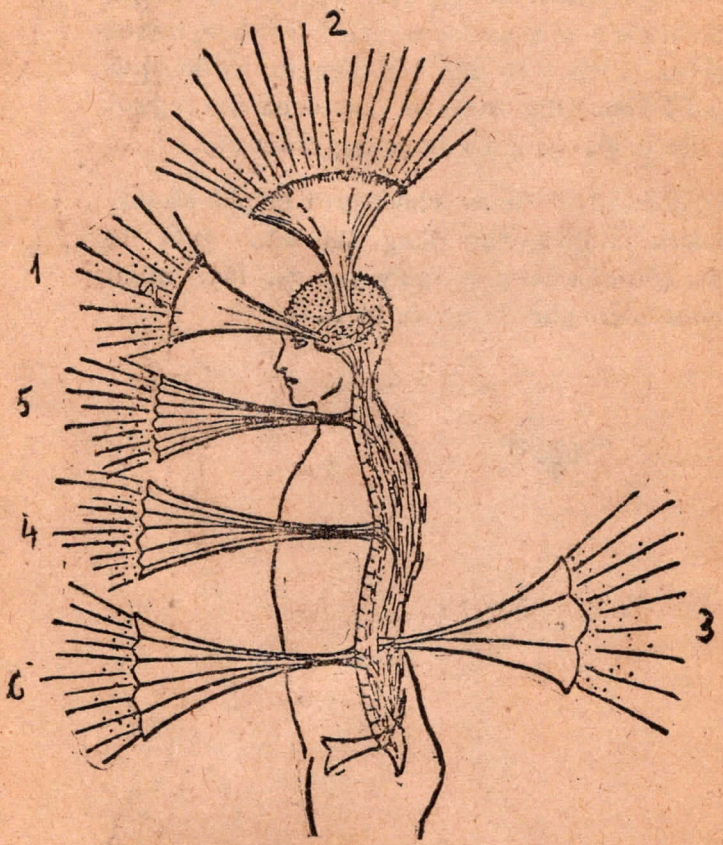
— (dạy bạn tu phá chấp trong việc cho biếu quà), « Khi mình cho đó là mình chấp, mình sợ đối-phương

« người ta chấp mình thì tức là mình chấp, làm « sao mình tiến gần người ta được ? Cho nên các « bạn ở trong cái tình-thương của Trời Phật, không « có ai cho ai cái gì hết, mới là tu, trừ khi nghèo, người « nào nghèo. . . (Ông Tư dặn nếu bạn tu muốn cho « đồ Ông Tư hoặc Ông Tám thì cứ đem cho người « nghèo, tức là cho ông Tư hoặc ông Tám đó).

— « Mình chấp nhận được cho người ta phá-khuấy, « mà cái tâm mình không động thì mình mới là « người tu, còn nếu họ phá quấy mà cái tâm mình « động, mình chưa phải là người tu. . .

Hình phác-họa : **Các luân-xa khi được khai-mở** (1)

(trích « Khoa-Học về Linh-Thị » (La Science de la Voyance) của Đ.Đ. G.Hodson (bên Thông-Thiên-Học có thần-nhãn và xuất-vía)



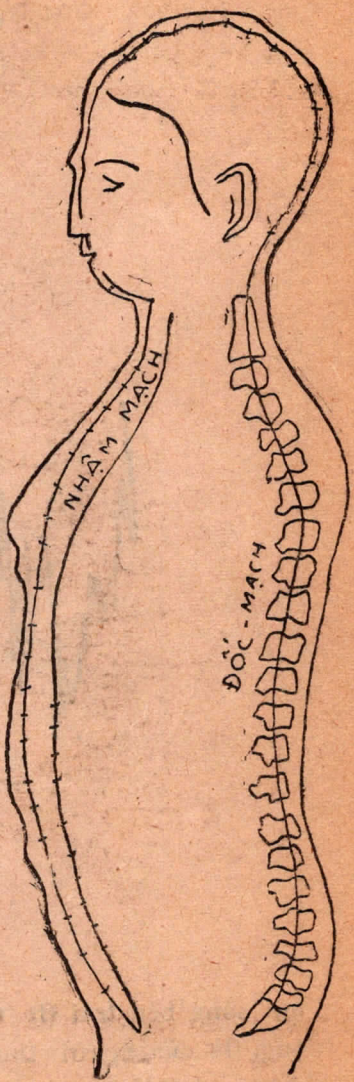
L.X. 1 : trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ NAM
— 2 : — — — — MÔ
— 3 : — — — — A
— 4 : — — — — DI
— 6 : — — — — PHẬT
(xem V.Đ. 26 tập 2)

(Riêng L.X. 5 khác, PLKHHBPP niệm chữ ĐÀ (phát-quang khắp các lỗ chân lông).

(1) Tức Đắc-Lục-Thông.

(1) ↓

(2) →



(1) Trung-tâm bộ đầu (có nhiều tên khác (tùy pháp-môn tu) như : Hà-đào-thành, Thượng-đơn-điền, Huyền-quang-Khiếu, Nê-hườn-cung, Côn-lôn-đảnh, Thiên-môn...

(2) Trung-tâm giữa hai chân mày (còn được gọi với tên : Ngươn-môn, Tam-tinh, Trung đơn-điền, (a) Mách-điền hỏa-luân-xa...

((a) Hạ đơn-điền ở thấp quá dưới rún).

(3) (4)→

(3) (4) Hình đường mạch-đốc và nhâm-mạch.

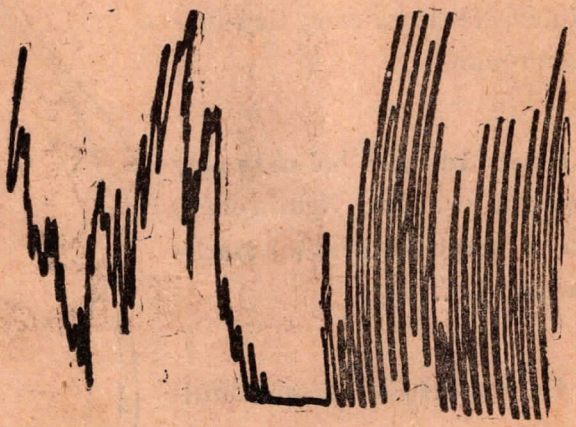
(Ông Tư hay nói đến trong quyển « Đời đạo song tu » và « Phép xuất hồn » (trong bản-thể có trăm mạch, phép thở làm cho hai mạch chánh (Mạch-đốc và nhâm-mạch) được thông thì tất cả các mạch khác cũng thông theo).

Làn sóng điện của óc não

(Onde Alpha hay Beta)

(theo khoa-học duy-vật)

(trích báo LIFE)



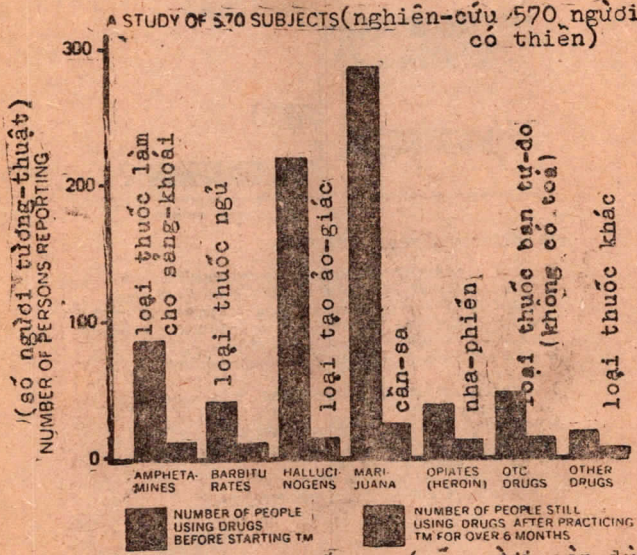
Làn sóng bên trái (ít rung động, là của người thường (không có thiền)

Làn sóng bên mặt (rung-động nhiều) là của những người có thiền (các nhà bác-học đo làn sóng-não của các Thiền-Sư bên Nhật.

Ông Tám cho hay tu PLKHHBPP làn sóng-não rung-động nhanh hơn trên hình này nhiều.

REDUCED USE OF NON-PRESCRIBED DRUGS

(Bớt dùng thuốc men)



(số người dùng thuốc khi chưa thiền)

(số người còn dùng thuốc sau khi thiền 6 tháng)

Subjects practicing TRANSCENDENTAL MEDITATION show a marked decrease in the use of non-prescribed drugs.

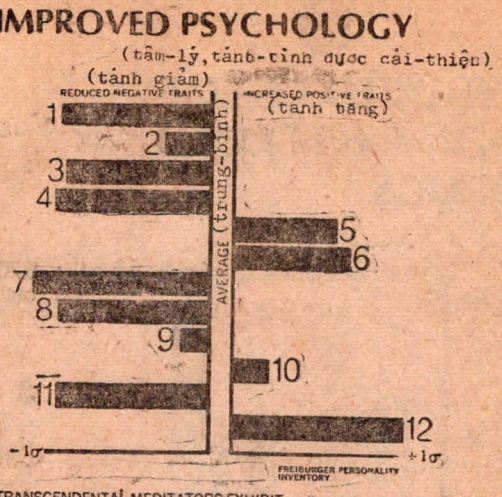
TRANSCENDENTAL MEDITATION improves well-being, strengthens mental health and thereby directly removes the need for drugs.

REFERENCE:
STANFORD RESEARCH INSTITUTE
JANUARY 1972
OTIS/USA

MUKTABODHA PLATE 16

Tài liệu của Viện Nghiên-Cứu Stanford (Huê-Kỳ)

Cho thấy người có thiền bớt dùng thuốc men. Thiền giúp phát-triển sức-khoẻ, làm mạnh tinh-thần và trực-tiếp giúp bỏ nhu-cầu dùng đến thuốc men.



Tài-liệu của Viện Đại-học Cologne (Đức-quốc)

Nghiên-cứu cho thấy những người có thiền, có kết-quả như sau :

1) Bớt nóng tánh, giảm bệnh về tâm-lý.
2) Bớt hung hăng, gây hấn, thêm sự hòa-hợp với kẻ khác, thêm hiệu quả.
3) Giảm sự suy nhược tinh-thần, thêm tự-tín và tự-mãn.
4) Bớt khích-thích, cảm-xúc, thêm sự chịu đựng trong trường-hợp vô-vọng.
5) Thêm tánh hợp-quần, sốt-sắng, thân-thiện với kẻ khác.
6) Tăng tánh quả-quyết, thêm tự-tín, vui-tánh.
7) Giảm tánh khống-chế người, thêm sự kính-nể và thân-ái với kẻ khác.
8) Giảm bớt tánh cấm-đoán, ngăn cản người khác, thêm tánh trọng tự-do.
9) Bớt tự chê mình, giảm sự nghi-ngờ mình.
10) Thêm cởi-mở.
11) Giảm tánh bất-định.
12) Thêm tánh bền-bỉ chịu-đựng và có khả-năng (năng-lực).

MỤC-LỤC

GIẢI ĐÁP CÁC THẮC MẮC VỀ CÁCH CÔNG PHU VÀ CÁC ĐIỀU NGƯỜI TU THIỀN NÊN BIẾT

Trang

● **Vấn Đáp** : 1.— Tại sao ngồi về hướng Nam 127

2.— Giờ Tý là giờ nào ? 127

3.— Tại sao phải thiền vào giờ Tý ? 127

4.— Giờ công phu là 1 đến 3 giờ khuya nghĩa là có thể thiền vào bất cứ giờ nào cũng được phải không ? 128

5.— Sao có pháp tu 4 thời ? 129

6.— Đang ngủ ngon giữa khuya mà phải thức dậy như vậy khó-khăn quá ? . . 129

7.— Nếu rủi có đêm, vì đi ăn uống, hoặc dự tiệc cưới về trễ, ngủ quên ? . . . 130

8.— Tại sao thiền mà ngồi trên ghế thòng chân cũng được mà không phải ngồi kiết hoặc bán-già ? 130

9.— Tại sao công-phu lại nhắm mắt ? . . 130

10.— Tại sao phải co lưỡi răng kề răng ? . 130

11.— Cắn răng nhẹ hay mạnh ? 131

12.— Tại sao phải ngồi đừng đụng đất và thật thẳng lưng ? 131

13.— Như người Thiên-Chúa-Giáo, thiền cũng phải niệm Nam Mô ? 131

14.— Soi-hồn để làm gì ? 132

15.— Pháp-luân thường chuyển có ích lợi gì, Sao lại phình bụng ra ? 132

16.— Làm pháp-luân kẹp hai cánh tay hai bên hông để làm chi ? 133

17.— Tại sao làm pháp-luân có lúc chỉ, nín hơi cho đến nghẹt thở bực tức khó chịu mới thở ra — mà lại có người bảo đừng nín thở ? 133

18.— Khi thiền-định phải tập-trung nơi Hà-Đào-Thành hay trung-tâm chân mày ? 133

19.— Tại sao tu PLKHHBPP không có quán-tưởng ? 134

20.— Phải tu bao lâu mới xuất-hồn được ? 135

21.— Sao lại có xuất vía xuất hồn ? Hồn vía là sao ? 135

22.— Xin tả cho nghe khi xuất-hồn thấy thế nào ? Có thể xuất hồn đi du-lịch thế-giới không ? 136

23.— Tại sao đàn bà tu lại lâu hơn đàn ông ? 138

24.— Tại sao khi xả thiền lại xoa tay và vuốt đầu mặt v.v... ? 138

25.— Lúc thiền-định sao khó định-trí quá ? 138

26.— Muốn tránh động loạn trong lúc công phu phải làm sao ? 140

27.— Nếu là người Công-giáo hay Phật-giáo tu thiền theo PLKHHBPP có cần đi nhà thờ, đi chùa nữa không ? 142

28.— Ngồi thiền có cần bắt ấn tam-muội không ? 143

29. — Phụ-nữ vào ngày có kinh-nguyệt có nên nghỉ công phu không ? 143

30. — Trong nhà có tà-khí hoặc người bị tà xâm phải làm sao ? 144

31. — Người tu có chơi cầu-cơ, hay đi xem các nơi đồng-bóng, gọi hồn, xác nhập được không ? 146

32. — Các xác-nhập xưng là Phật Quan Âm, Phật Bà, hay thần-thánh có thật không ? 147

33. — Tại sao Ông Tám không giúp chữa-trị những người bị ma nhập ? 150

34. — người tu có nên dùng bùa không ? 151

35. — Vấn-đề tình-dục đối với người tu PLKHHBPP phải làm sao ? 151

36. — Các pháp như « Kiểm thảo đời đạo », « Chưởng hướng dưỡng khí» Tưởng niệm Đức Phật », « Mật niệm bát chánh » là do Ông Tư hay Ông Tám đặt ra, xin cho biết công-dụng, mục-đích và điều-kiện khi muốn công-phu các pháp trên ? 153

37. — Về pháp-luân thường chuyển làm thế nào ? chỉ hít hơi đầy bụng và đầy rún có cần hóp bụng dưới rún lại không vì khó có thể ngăn chận hơi xuống quá rún ? 154

38. — Pháp môn giảng trong cuốn phép xuất hồn khi đắc - pháp rồi thì như vậy là hết rồi, hay còn đường công phu nào khác cao hơn không ? do ai chỉ bảo ? 154

39.— Phần « Mơ duyên quái mộng » trong cuốn Phép xuất-hồn, nói về công-phu gì có thể chỉ cho biết chút ít bí-mật công phu không ? 154

40.— Tại sao tu thiền ở nhà cũng được mà lại có người lại hay đến thiền-đường (hoặc nhà Ông Tám để công phu) ? như vậy có lợi gì hơn ? 155

41.— Nghe nói Ông Tám hoặc có người tu PLKHHBPP phá mây được có phải không? 156

42.— Tại sao cùng một câu hỏi mà có khi Ông Tám trả lời lại khác nhau, hoặc không giống nhau. 157

43.— Có người thấy tu PLKHHBPP hiệu quả tốt quá muốn cho con cái hay người thân cũng tu, có nên ép họ tu không ? 157

44.— Khi mở được con mắt thứ ba và xuất hồn được, có nên dùng quyền-năng để giúp đời không ? 158

45.— Sao có người tu thiền không ăn bữa cơm chiều (chỉ ăn ngọ) ? 158

46.— Người tu thiền có thể bị mất điền, khi đi thăm người bịnh, đi đám ma, hoặc nuôi và vuốt-ve mèo chó không ? . 158

47.— Tại sao Ông Tám chỉ công-phu có thể mở radio hoặc âm-nhạc ? 159

48.— Sao có người tu ngồi trước Ông Tám, nhắm mắt để làm chi ? 159

49.— Tu phải ở đâu, hoàn-cảnh nào mới tu được ? 159

50.— Những bạn tu, điện còn yếu nhắc tới ông Tư hoặc Ông Tám có linh-cảm tới được không ? 160

51.— Điển tức là Phật, Phật tức là điển có phải không ? 160

52.— Sao sách của ông Tư (như cuốn Kinh A Di Đà) lại giải-thích khác các kinh sách khác ? 160

53.— Khi nào thì người tu có thể công-phu nhiều giờ hơn ? (ngoài 1 giờ khuya). . 161

54.— Về công-phu (soi hồn, pháp-luân, thiền-định) các môn làm xong thì làm trở lại nữa có được không ? 161

GIẢI-ĐÁP CÁC THAC-MẮC VỀ CẢM-GIÁC, DẤU HIỆU, TRIỆU CHỨNG, HÌNH-CẢNH THẤY KHI CÔNG PHU

★ **CÁC CÂU VẤN-ĐÁP :**

55.— Sao có người công phu thấy mồ hôi ra ? 162

56.— Công-phu thấy ngứa trên mặt mũi, tai v.v... gãi có được không ? 162

57.— Giữa đỉnh-đầu hoặc giữa hai chân mày thấy nặng rị, quầng quầng, rút tê hay giật giật là sao ? 163

58.— Tu lại gần Ông Tám nghe điện chạy giữa hai chân mày, sao vô rạp hát đám đông hoặc nơi nào có bùa chú cũng nghe nữa ? 163

59.— Làm pháp-luân xương sống giựt cụp cụp hoặc thân trên hoặc đầu rung kịch liệt là sao ? 163

60.— Ngồi thiền thân hoặc đầu xoay hoặc ngã qua ngã lại là sao ? 163

61. – Giữa đỉnh-đầu ngứa như chí cắn, hoặc tê tê hoặc cảm-giác tăn tăn, mát, hoặc ở mặt, mũi cắm nhột như kiến bò. 164

62.— Nứt xương sau đầu, hay trước trán ?. . 164

63.— Nứt xương sau đầu thấy ma có sợ và nguy-hiểm không ? 165

64.— Công-phu thấy chấm-sáng loé lên là sao ? 165

65.— Sao có nơi dạy thiền lại bảo thấy ánh sáng hoặc hình ảnh gì hoặc thấy mê thì phải bỏ và xả-thiền đừng cho thấy ? 165

66.— Tại sao mê đi trong lúc thiền ? . . 167

67.— Muốn đạt tới mê này phải qua những giai-đoạn nào ? 168

68.— Sao có người hít vài hơi pháp-luân đã mê đi 168

69.— Trạng-thái thấy ánh sáng đủ màu sắc tại giữa chân mày là do soi hồn hay thiền-định ? 168

70.— Mô-ni-Châu và Thánh-Thai là thế nào ? 169

71.— Sao thấy Mâu-Ni châu rồi sau không thấy nữa ? 170

72.— Mở luân-xa có bắt buộc mở lần lượt khởi đầu từ trung tim chân mày v.v.,, ? 170

73.— Nghe o o bên tai là sao ? 171

74.— Nghe tiếng nổ trên đầu ? 171

75.— Có người công phu thấy có người (bên cõi kia) nhìn ? 171

76.— Sao có người làm pháp-luân thấy bộ đầu sáng chói chan ? 171

77.— Các cảm-giác, triệu-chứng, hình-cảnh khác v.v... ? 171

— LỜI DẠY CỦA ÔNG TƯ 173

✡ HÌNH VẼ

Phác-họa các luân-xa (khi khai mở) 177

Trung tim bộ đầu, trung tâm chân mày cùng đường mạch-đốc và nhậm-mạch trong châu thân 178

— Làn sóng của óc não. 179

— Tài liệu của Viện Nghiên-Cứu Stanford (Huê - Kỳ) về sự bớt dùng thuốc men, nhờ thiền 179b

— Tài liệu của Viện Đại-Học Cologne (Đức-Quốc) về kết-quả của những người có thiền 179c

— Hết —

TÔI TẦM ĐẠO

(TẬP 3)

Lời tường-thuật
Kết-quả tu Thiền
theo PLKHHBPP

CỦA

MỘT SỐ BẠN TU.

(vào Rằm tháng 7
Quý-Sửu 1973)

Trích "LỜI TƯỜNG THUẬT"

của một số bạn tu theo PLKHHBPP (1)

Rằm tháng bảy Quý Sửu 1973

Số người tu theo pháp môn này, hiện gồm đủ các thành-phần trong xã-hội và tôn-giáo ; Đa số, trước kia cũng đã từng dày công đi khắp các chùa chiền núi non, tìm sư tầm đạo, có người đã từng tu qua lắm pháp môn khác, đã từng tu nhập bá, đã từng làm Sư, đã từng nhiều năm trường chay, có người làm chủ Chùa, chủ Niệm-Phật-Đường, có người theo Thiên-Chúa Giáo, Tin Lành, Cao-Đài, Su-Bút Thông-Thiên Học) có người tập Yoga cả 5, 10 năm v.v... Già cũng có trẻ cũng có, đủ hạng tuổi, đủ địa vị cao thấp trong xã-hội, từ người đại thương-gia cho đến người thợ, từ quân-nhân thường đến sĩ-quan cao cấp, từ người trí-thức như bác-sĩ, kỹ-sư, cựu nghị-sĩ cho đến người vô-học không biết viết biết đọc, cũng có người giàu-có cho đến người nghèo hoặc có người rất đông con đến 8, 10 đứa (ai bảo rằng làm lính, hoặc đông con, hoặc nghèo, thì tu không được là không đúng, vì có chí và quyết-tâm thì ai cũng có thể tu được). Đối với người truyền pháp-môn này và giữa các bạn tu, tất cả đều bình-đẳng ngang hàng nhau trên đường tu hành.

Lời tường-thuật trong cuốn sách quá nhiều, nên tôi mạn phép trích ra một phần, vì số trang của sách này hạn chế, và để cho bạn đọc xem cho tiện.

Những lời tự-thuật rất chân-thật, có sao nói vậy, không thêm bớt.

Của Em Tôn-Nữ-Hoàng-Vinh

(21 tuổi, nữ sinh-viên, 10 Tú Xương Saigon)

Em này tu được 23 tháng, mặc dù gia-đình không hiểu, có chống-đối nhưng em vẫn cương quyết công phu. Em Vinh chưa có tu qua pháp-môn nào và theo tôn-giáo nào trước khi tu thiền PLKHHBPP

---

(1) Sách này mới ấn-hành lần đầu (9/73) bằng Ronéo (Đã hết)

Sau đây trích lời tự-thuật của em :

« ... Tôi thấy nhiều sự biến đổi trong tâm-tính lẫn cả sở-thích của mình. Lúc trước khi biết phương-pháp này, tôi là người rất ghét đạo-đức, và nhất là những kinh-sách-vì cho đó là những gì không thực-tế, mà con người khó có thể áp-dụng hoặc chứng-minh được. Cho tới nay, chỉ với một thời-hạn ngắn tôi cảm thấy mình thay-đổi rất nhiều, tự nơi mình có thể nhận-xét được những sai-lầm hoặc thất-bại, mà tự chấp-nhận để sửa đổi. Lúc trước, tôi có nhiều sự bực-tức, buồn-phiền trong nội-tâm và sau ít lâu tỉnh-tâm tôi cảm thấy không còn nữa, tâm tính trở nên vô tư, ít gay gắt...»

« ... cảm thấy thoải-mái mỗi lúc thiền xong, và điều nhận-xét đáng nêu hơn hết, là chính phương-pháp này có thể đem tới cho chúng ta một sự thông-minh và sáng-suốt. Tôi thiết nghĩ đây là yếu-tố quan trọng cho mỗi người trong bất cứ một môn học nào, nhất là trong việc tu tâm luyện-tánh, và tự-chủ lấy mình... »

« ... ngoài ra tôi cũng cảm thấy có luồng-điển tí-ti chạy trên đỉnh đầu, thỉnh thoảng những đường gân trên bộ đầu, nổ bi-bốp, nghe rất dễ chịu và sung-sướng... »

Của ông Nguyễn-văn-Hồng

(53 tuổi, bán quán cà-phê 34/2 Nguyễn-Huy-Tự Đa-kao)

Cả hai vợ chồng ông Hồng đều tu PLKHHBPP.

Ông Hồng tu đã trên 4 năm. Lúc công-phu làm pháp-luân, có khi thông, hít vô một hơi dài đến cả giờ (1)

« ...Trước khi đến Ông TÁM, tôi đã qui y lễ bái, ăn chay, niệm Phật, làm phước, đi nhiều nơi, tìm nhiều chùa để tầm pháp-môn tu giải-thoát, đi mãi cũng chẳng kết quả...
(Tu PLKHHBPP được) :

— Lên cân, khỏe mạnh hồng-hào, — Bỏ thuốc hút (Hồi ức hút ngày 2 gói), — Không cằn nhằn gây gỗ với vợ, — Sản-si

(1) chưa thông, thì thường ta hít vô hơi chỉ dài từ nửa phút đến vài phút là lâu nhứt.

bớt được 70%, — Tham-lam bớt được 50%, — Nội-tâm thanh-tịnh được 60%, — Không mê-tín dị-đoan, — Thấy hà-sa (chưa thấy Mô-Ni-Châu)...

Của bà Hồng nhủ danh Đinh-thị-Đệ

(51 tuổi, nội-trợ, Nguyễn-Huy-Tự Đakao)

«...Tôi đau ốm liên-miên, một cái khăn nỉ lúc nào cũng trùm đầu, một cái áo lạnh, một cái giỏ-xách nhỏ đựng thuốc đi đâu cũng mang theo, hai tuần-lễ mới tắm một lần (tắm phải nấu nước pha rượu trắng mới tắm) khi tắm cạo gió uống thuốc mà vẫn bị cảm, hễ ai nói có bịnh gì là tôi có bịnh đó.

Bắt đầu công-phu theo PLVVKHHBPP ngày 5.4. 1969 đến nay kết-quả :

— Bỏ cái khăn nỉ, cái áo lạnh, và xách thuốc. Ban đêm muốn tắm khỏi nấu nước, xối ào ào cũng không sao — Về bịnh-hoạn hết được 70% — Tánh nóng-nảy sân si bớt 50% — Bịnh bón kinh-niên đã hết — Tham-lam bớt được 50% — Hết mê-tín dị đoan — Thấy cảnh vài lần và thấy hà-sa — Thâm-tâm bớt động-loạn và không lo vơ-vẩn.

Của Cụ Bùi-quang-Khẩn (tức Cụ Kim)

(68 tuổi-34/47 Nguyễn-huy-Tự Đa-kao)

(Tu PLKHHBPP được trên 4 năm, Trước có theo Su-bút 1 năm rưỡi)

«...Ngoài sáu tháng, thì tôi soi-hồn thấy ánh sáng và đủ mầu sắc, chừng 1 phút thì mất, (Tôi công phu được 1 giờ.)

Tôi có lấy lá số tử-vi, nói tôi đến năm 66 tuổi thì chết, tức là năm 1971. Tôi có hỏi Ông TÁM thì Ông TÁM nói Cụ cứ công-phu rồi Phật gia-hạn cho, không sao đâu đừng lo. (1)

---

(1) Vì cụ Kim thật tâm và quyết chí tu, mặc dầu tới số (chết), ông Tám có xin Phật gia-hạn thêm để có thể tiếp-tục tu (thường có thể xin được một hoặc 3 lần (mỗi lần 5 năm)

Của Bà Phạm-Kim-Liêng.

(36 tuổi, nội-trợ, có chồng và 5 con, 231/10A Bình-Tiên Chợ-Lớn.)

Một gương rất can-đảm, mặc dầu hoàn-cảnh gia-đạo quá đau-khổ, bịnh-tật, tai-nạn dồn dập — mà bà vẫn quyết-chí công-phu (đã được 3 năm) :

« ... Buồn khổ tôi hay đi chùa lạy Phật. Tôi xin quy-y, được Sư trụ-trì chùa Triều-Long (Bến-Tranh) chứng cho bảng qui-y pháp-danh là Giác-Thanh... »

« ... Năm 27 tuổi (1965) tôi cũng đã thực-hành pháp nhịn ăn uống nước của Ông Tư Nguyễn-Văn-Sự, hai lần nhịn, mỗi lần 9 ngày, qua sách vở do Bà Ba bán chong-chóng cho mượn, thấy hết bịnh, (nám phổi) nước da hồng hào lại...»

«... Cư-trần nhiễm-trần một ngày một xa đạo, chỉ biết cầu-nguyện, xin xỏ, lạy-lục theo phép phò hộ, rồi lãnh bùa phép bảo-hộ cho con mạnh và chơi, cho gia-đình được yên, cho Ông Xã biết suy-nghĩ đừng theo vợ bé đánh đập mình, đừng bỏ con nheo-nhóc nữa, do bởi nhà nghèo túng.

«... Do đó tôi tức-giận, uất-khí tràn ngập mới sanh ra nhiều chứng bịnh nan-y sốt-rét, gan nóng, đái giắc, mê-sảng, phổi-yếu, tim hồi-hộp mệt và bạch-đái. Vì vậy, mà không ngày nào khỏi uống thuốc, cứ đến Chẩn-Y-Viện Bình-Tây liền liền.

Nhứt là càng tủi-hờn, bịnh ghen tức càng gia-tăng. Tình-trạng ấy kéo dài trên 4 năm, đời sống luôn luôn tối tăm ...»

«... Tôi đã ba lần quyên-sinh để diệt tan phiền-lụy, cũng ba lần xin giấy chứng thương xin ly-dị ở vậy nuôi con ... »

«... Tôi xin nhập-môn (PLKHHBPP) chẳng quản-ngại giữa lúc mang bầu 6 tháng rưỡi. Về đêm đó, tôi thực hành ngay.

«... Ôi thôi, mồ-hôi toát ra nhiều, giống như trùm mền xông bịnh, cảm thấy nhẹ...»

Hằng trông cho mau đến cuối tuần đặng đi nghe giảng.

ÔNG TÁM DẠY :

— Quá mê trần mới khổ, ngày nay chị biết đường, tới đây là quý, là hay lắm, đừng buồn, lo tu đi rồi hết khổ, phải chấp nhận hoàn cảnh, ráng lo tu, chồng con chị không hiểu xót-thương chị, còn có Ông Phật không bỏ một ai hết...»

« ... Người nào sắp có việc hệ-trọng là điển Ông Tám trực-tiếp phóng ban cho, cứu độ lướt tai-nàn. Điển Ông Tám mạnh lắm, mỗi khi chuyển pháp-luân, người mới tu xòe bàn tay cách xa đầu Ông Tám 3 phân nghe mát như quạt máy xoay. Còn người tu, ngồi cách xa 5, 10 th nghe rung-động rần rần, có cảm giác khoẻ, nhẹ nhàng. Ông xã tôi được Ông Tám cho đặc-ân để ngón tay trỏ lên đỉnh đầu Ông Tám. Ông xã tôi thuật lại : nghe lạnh như nước đá và nhịp như trái tim mình nhịp vậy ,,,»

« ... Trước khi đến tu với Ông TÁM, tôi là kẻ đầy Tham, Sân, Si, tội lỗi, sự mê-trần đã biến-đổi, tôi từ 1 nữ-sinh đẹp đẽ, phúc-hậu con nhà gia-giáo, trở thành một người đàn bà khốn-nạn, nghèo nàn, ích-kỷ, ghen-tương, bịnh-hoạn, sắp chết. Nhờ phước-đức cha mẹ tôi dành lại, kịp tìm đấng Chơn-Sư đại Từ-Bi phóng điển cứu-độ dạy tôi tu.

« ... Đang công-phu, bị chồng đập cán dao bốp bốp vào đầu — và hâm-dọa chém (vẫn ngồi công-phu cứng-ngắt)... »

KẾT QUẢ TU HỌC :

Nhận biết được mình 100% đang chịu trả-quả, quả nhỏi. — Tâm hồn bình-tĩnh, không sợ nghèo, không sợ chết không sợ đau, không sợ tai nạn, nếu có nạn, đau, nghèo, chết là do nghiệp phải chấp-nhận trả cho hết — Tâm-hồn an lạc, sung sướng, bớt nóng-nảy rất nhiều, không phách-lối gây-gỗ một ai, thích ăn hiền ở lành, tánh-tình thay đổi rất nhiều, ăn lấy có, ngủ không cần mền gối (dù trời lạnh), sống giản dị, không thích giao-du vô-lối, không thích se sua — Không còn ghen (trái lại muốn cưới vợ khác cho chồng, nếu ông không tu và chịu lấy vợ khác) — Bước đi nhẹ nhàng không còn khua động nặng nề như xưa — Nói năng nhẹ

nhàng (trước ăn nói cụt ngủn cộc-cằn) — Không còn bị tiền-tài danh-vọng lôi cuốn như trước kia, vì hiểu mọi sự đều giả-tạm, có sanh có diệt — Không lo âu vì thời-cuộc kinh-tế, hụt-tiền nữa, mặc dầu hiện tại sống trong cảnh túng — Không thờ-cúng, lạy-lục, mê tín dị đoan nữa — Đã ngự-trị được tình-dục — Linh tính mở, nghĩ gì có nấy, nói chơi mà trúng thật — Nghe được điện kéo của Ông TÁM hay của các Sư-huynh, Sư-tỷ, mỗi khi gần — Nhận được nơi có thanh-điền hoặc trược điền — Nghe được điện ở bùa chú mạnh phát ra.

« ... — Công phu yên tịnh 3 tiếng hoặc 4 tiếng (bồ đồng 3 tiếng)... »

« ... — Công phu nghe được khớp xương đầu nở ra trên đầu nghe mát mẻ, sáng.

— Công phu thấy sáng như mây khói.

— Thấy nhiều mầu quyện nhau tròn tròn bong ra.

— Công phu thấy 1 đốm sáng tròn bằng 1 đồng bạc chia chia ra càng ngày càng xa càng nhỏ chung quanh 1 vầng màu xanh có khi vàng sáng chang.

— Y như Ông Tám nói muốn làm biếng cũng không được. (Đúng giờ hoặc trễ cũng bắt công-phu, thử nằm công-phu 1 đêm, không ngồi cũng không được.)

— Sau khi công-phu, xả thiền nằm ngủ, thấy bay đi nhiều lần đi đây đi đó. Những lần sau cũng giống khoảng đường đi trước: cây cối to lớn có hàng, y đường cũ rồi 1 ngày một xa 1 lạ... »

« ... Cũng xả thiền rồi, nằm nửa tỉnh nửa mê, thấy Phật Quan Âm 1 lần, trong ý nói:

« Ý, sao Phật Bà ở thế-gian, mà sao mình vô phép không đảnh lễ Phật Bà » — chợt Phật Bà biến mất là là không vòng sáng trên đầu.

— Cũng đêm đó thấy Đức Quan-Thánh 1 lần đang xử tội 4 người đàn bà (trong cảnh tranh tối tranh sáng)... »

Của ông Nguyễn-tấn-Hiến

(thợ hồ — 195/27 Nguyễn-Thông Saigon)

(Tu PLKHHBPP được hơn 3 năm)

« ... trước đây tôi là người rất u-mê, đã sa mê trần-thế, và thiếu kém đạo-hạnh, chỉ lo làm ăn tranh đua với đời và cầu-an cho bản thân, lắm khi quên cả nhân nghĩa cao xa, ôm ấp sự lo âu và tham, sân si, so đo, càng ngày càng nhiều, rồi có khi biến ra những sự mê-tín, như là đi chùa chiền cúng kiến, nào là xin bùa Hộ-thân để bảo-vệ cho mình. Nhưng rốt cuộc sự mê-tín ấy không đem lại ích gì cả, chỉ gây rối-loạn cho nội-tâm tôi thêm càng ngày càng nhiều thì có... »

« ... tôi tiếp tục thực-hành theo phương-pháp và y lời chỉ dạy của Ông Tám.

Ban đầu, tôi mới nghe nói, tưởng dễ, nhưng khi tôi thực-hành thật là rất è-ạch, nội-tâm tôi mấy tuần đầu cứ xao-động, đủ chuyện nhắc nhở, tôi ngồi không yên.

Qua cách ba tuần sau, tôi mới dám nói rõ sự mê-tín của tôi khi trước và cả mấy lá bùa hộ-thân trước kia, tôi đem ra tường-trình với Ông Tám. Liền đó tôi được may mắn nhờ Ông Tám, giải-hộ bùa ấy đi, và Ông bảo tôi về phải đem bỏ xuống sông.

Hôm ấy tôi về làm liền y theo lời chỉ dạy của ông Tám.

Rồi từ đó trở lui, tôi công-phu thấy được nhẹ-nhàng và vẫn cố-gắng tiếp tục hành theo pháp-lý, mãi đến hôm nay được hơn ba năm...»

1.— Là tôi bỏ thuốc lá không hút thay vì mỗi ngày hút hơn hai gói.

2.— Bỏ không uống bia thay vì mỗi chiều thứ bảy phải chung ly cùng với bạn bè.

3.— Hết bịnh đau bụng, khi chưa tu hễ ăn món gì lạ vào thì nó không tiêu và đau, nay được hết hẳn, ăn gì vào vẫn như thường.

4.— Sự tham Sân, Si, So-đo, lo-âu, giảm được hơn 50%.

5.— Cho đến ngày nay, bớt sự động-loạn và được bình tĩnh hơn trước khi chưa tu.

Còn về phần công-phu hằng đêm, tôi cũng có lúc được thấy ánh sáng và lắm khi lại không được thấy, cũng vẫn còn u-tối. Nhưng tôi vẫn cố gắng tu...»

Của ông Nguyễn - Tấn

(1) *493/91 Lê-văn-Duyệt Saigon*

(Tu PLKHHBPP trên ba năm)

« .., Lần đầu tiên gặp Ông Tám, tôi nhận-xét có một cái gì khác thường đã bao trùm chung-quanh, nó phát hiện ngay giữa trán và tỏa ra đôi mắt của Ông Tám, tương-đối một UY-LỰC của một nhà lãnh-đạo chân-chính ,,, »

« ,,, Qua bao nhiêu kinh-sách và Đạo, tôi đã khảo-cứu gần 30 năm không tìm thấy đường tôi muốn đi, tôi có rất nhiều cơ-hội phải theo một đạo, nhưng chưa chịu theo đạo nào, như :

— Ông Ngoại tôi là một chức-sắc cao-cấp Đạo Cao-Đài.

— Tôi ở trọ học nhà một người Công-Giáo đạo Dòng.

Đối với hai Đạo trên, tôi có đọc kinh mỗi đêm như người trong Đạo. Những Phép, Lễ đã thông-thuộc, nhưng bề trong không đồng-ý.

— Tôi say-mê tham khảo thơ, sấm của :

— Ông Trạng-Trình, Đức Phật Thầy Tây-An, Ông Huỳnh-Phú-Sổ, Ông Sự và nhiều loại kinh bỏ túi, được bao nhiêu đọc hết.

— Chỉ ghi nhận được Lý của Thông - Thiên Học có thể giảng giải rõ về Phật-Pháp. Tôi rất chống đối với mê-tín, dị-đoan,

---

(1) trong quân-đội có nhiều người tu, từ vị sĩ quan cho đến người lính thường. Chúng tôi vẫn thường nhận được thơ của các quân-nhân các cấp ở các nơi viết về hỏi kinh sách, pháp tu và chỉ-dẫn công-phu.

đôi khi, có tin nhưng phải được kiểm-chứng xác thực. Như vậy, đâu phải dễ, để nghe Ông Tám qua một buổi chiều hầu đạo.

Tôi quyết tâm theo Ông Tám vì đường hướng tu, phần lớn giống đường đi của Ông Lý-Xích-Quầy, . . . »

«... mỗi đêm vào lúc 1 giờ khuya, thời-gian công phu lúc đầu được 30 phút căn bản, cứ như thế qua một tháng đầu tiên) tôi không còn dùng thuốc an-thần cao-độ nữa (Valium 10), bịnh căng-máu, nhức-đầu vì áp-mạch cao đã tan biến mất.

— Tháng thứ nhì trở đi, bịnh đau nhức khớp xương và uể-oải sau khi thức dậy, cũng tan biến lúc nào không biết.

— Tháng thứ ba, mỗi đêm ngồi thiền, khi nhắm mắt tôi bắt đầu thấy phía trên đầu, có một ánh sáng giống như ánh đèn Néon. Kể từ nay, tự cảm thấy trong người có một sự tự tin là mình đã thu được một phần nhỏ thanh-điện theo pháp-lý đang tu học.

— Tháng thứ 4 đến tháng thứ 6 : Sự tê-chân khi ngồi thiền được giảm đi 70%.

— Tháng thứ 15 : đã nhận thức được sự rung-động của linh-điện.

— Tháng thứ 17 : ái-dục xếp lại từ đây.

— Tháng thứ 18 : bắt đầu thấy trước vài việc sắp đến.

« Ông Tám khuyên không nên chú ý, nó sẽ làm cản trở cho việc công-phu luyện đạo ».

— Tháng thứ 21 : Mâu-ni-châu bắt đầu chớp sáng . . .

— Tháng thứ 24 trở đi : có nhiều điều lạ rất đặc biệt tôi không muốn ghi nhận trên những trang giấy nầy. . . »

Của ông Mạch-Cẩm (tức Chú Ngầu)

(47 tuổi, thợ hồ, 12B Huỳnh-mẫn-Đạt Saigon)

(Tu PLKHHBPP được 9 năm)

Chú Ngầu, khi chưa tu là một người ba-búa, hung

pháp tu, đã thay đổi chú rất nhiều. Chú chưa xuất hồn được mặc dầu tu lâu, vì nghiệp quả rất nặng (kiếp trước có giết ba mạng người.)

Sau đây, những lời rất thực của chú :

« Năm 1963 tôi sửa nhà cho Cậu-Tám. Tôi là người ngang xương không có tin chuyện gì hết. Cậu Tám còn bị tôi cự và tất cả người trong nhà cậu Tám đều bị tôi cự hết. . . »

«... Cậu Tám tầm tôi đi tu, chớ không phải tôi đi tầm tu, thành ra cái chuyện hơi lạ ... » (1)

« ... Tôi không tin cậu Tám chữa hết bịnh cho tôi. Bịnh tôi, tôi trước kia bị vợ tôi thư, thành ra gần ở hai bên màng-tang tôi nở ra làm nhức đầu và ù tai.

«... Ông Tám cho biết chữa bằng cách tu thôi, tôi nói Ông này « mách » rồi, tôi đã chữa thầy thuốc Tây, thuốc Tàu thầy Bói đủ thứ không hết... »

Sau nầy, biết Ông Tám dùng điện ngó thấy có 3 con vong (ma) theo tôi. Ông Tám chỉ tôi ngồi cách chữa bệnh, biểu tôi ngồi gần bên bàn thờ Ông Thổ-Thần và làm soi-hồn. Chừng độ 20 phút, mồ hôi của tôi chảy ra có hột bay mùi ra tanh cả nhà, Cậu Tám biểu tôi mỗi đêm đến nhà, cậu Tám chấm tay lên đầu tôi và khuyên 3 con vong tu và khi nó chịu tu, tôi mới tu được.

Tôi bắt đầu tu học được 8, 9 tháng, mỗi đêm đến nhà Ông Tám từ 7 giờ tối, không kể mưa gió thử-thách.

«...Trước kia tôi là người bê-bối, mấy bạn tôi nghe nói tôi tu không ai tin, trước kia tôi dữ lắm, chửi cả xóm, chơi bời bệnh hoạn rượu chè cờ bạc, họ cho tôi là thằng ác-ôn không thể nào tu được ; Tôi tự nguyện phải tu ... »

---

(1) lúc ông Tám tu thành-công, ông cố ý tìm một người « thứ dữ » để thí-nghiệm sự tu-hành của ông, chữa bệnh và dẫn dắt cho tu và ông tìm được chú Ngầu...

« ... Sự học đạo của tôi rất khó khăn, tôi thuộc về hạng nghèo không biết chữ, làm sao biết lý thuyết kinh sách để học đạo? ... »

« ... Qua đến tháng thứ 6, bệnh kêu ù, è trong lỗ tai tôi mới hết, Tôi nghe cậu Tám nói tu theo Thiên-tiên tôi không tin rằng có. Tôi đi gặp thầy bùa, thầy bói đủ thứ để xem coi đối với bệnh tôi họ chữa bằng cách nào. Có Ông thầy bùa bắt tôi đến trước bàn thờ của họ cách 3 thước, để họ cúng và thổi bùa. Tôi bắt đầu sợ, vì họ đông người quây chung quanh đọc thần-chú cho tôi lên. Tôi sợ quá nên cầu xin Ông Tư Ông Tám giúp-đỡ phen này nguy quá rồi, Khi họ đọc thần chú, tôi nhắm mắt lại để niệm Phật. Lúc đó nhang trên bàn thờ đều ngã xiêu hết. Bọn thầy pháp thấy việc lạ, càng giống trống chuông mõ dữ tợn hơn nữa, nhưng không làm gì được cả tiếng đồng hồ. Sau khi tôi về, cái am đó dẹp luôn không còn linh hiển nữa, các Ông thầy cũng đi luôn... »

Của Bà Hanh (nhũ-danh Cao-Thị-Lang)

(56 tuổi — 36/3 Lam-Sơn Gia-Định)

ông Bà Hanh và cô con gái mới tu PLKHHBPP vài tháng nay, nhưng ông bà tầm đạo đã trên 30 năm.

« ... Hồi tưởng trên 30 năm tầm đạo, hỡi ôi ! rốt cuộc cũng hoài công, chùa-chiền thấy chẳng hài lòng, vì tu như vậy mơ hồ quá đỗi.

Rồi ngày tháng trôi qua lặng lẽ, bao nhiêu người thân-yêu vội vã ra đi, để lại cho mình nhiều ngày đau-đớn, mình tự nghĩ xưa kia họ từ đâu đến, giờ họ ra đi, vậy họ đã đi đâu ? Mình thấy họ ra đi nhưng vẫn còn luyến-tiếc. Vậy họ đi theo mệnh-lệnh của ai ? Suy nghĩ mãi tìm không ra manh-mối... »

« ... nghe Ông Tám giảng rành mới rõ ràng chân-lý về phép vô-vi, Từ đây, mới bắt đầu nhập phép tu-hành, Nay mới đặng 80 ngày có lẽ thấy có nhiều điều kết-quả : Là Ông bạn đường không nóng nảy như xưa, suốt ngày lo chuyện tu hành, không ó-ré, rầy la sắp nhỏ, Trong mình cảm thấy mạnh-khoẻ, không còn đau lặt-vặt như xưa, Mặc dầu gia-đình lắm điều bận rộn, có nhiều điều

khó giải-quyết cho xong, nhưng mà vợ chồng tôi cố-gắng lướt qua để rảnh trí đặng hành-đạo, chưa thành công chớ đặng kết-quả — Lòng phấn khởi chớ chưa hề thấy làm biếng bao giờ.

Mu-ni-châu thấy hồi 20 ngày-40 ngày Ông Tư, Ông Tám (xuất) tới thăm — 50 ngày có Bé Huệ (xnất) vấn-an như vậy cũng gọi là đầy-đủ.

Của ông Cao-văn-Ngữ (tức ông Bảy Châm-Cứu)

(46 tuổi — Hẻm 95 Lê-văn-Duyệt Saigon)

(Tu PLKHHBPP đã hơn 4 năm)

« .., 1)— *Về sức-khoẻ* : Tăng-trưởng rất nhiều, đến sáu mươi phần trăm (60%) Trước khi chưa tu, thân-thể ốm yếu, da-thịt xanh sao, biếng-nhác, lừ đừ, chậm-chạp, lưng đau, chân mỏi bịnh hoạn lu bù, mỗi tháng đều bị cảm (có khi, mỗi 1 tháng bị cảm 2, 3 lần không chừng).

Bây giờ, thì mập mạp da thịt hồng-hào, thân thể nở nang-tráng-kiện hơn xưa nhiều, Bằng-chứng là những người bạn lâu gặp cách mấy năm nay, bây giờ gặp lại tôi, thì bạn nào cũng đều ngạc-nhiên, Hết đau lưng, cảm cúm, thường xuyên như trước nữa.

2)— *Về phần tâm-linh* : trước khi chưa tu, tánh tình nóng-nảy, độ-lượng hẹp hòi, ích-kỷ hay thắc-mắc, tham lam, dâm-ô cờ-bạc, rượu chè, đủ tánh hư tật xấu.

Hôm nay thì đã thay-đổi nhiều, thành thật mà nói chưa hết hẳn, nhưng tôi biết chắc-chắn là bớt được bảy chục phần trăm (70%)...»

Của ông Nguyễn-văn-Lung

(50 tuổi — có 10 con (1) — 74/19 Phan-đình-Phùng Gia-định)

Tu PLKHHBPP được 11 tháng

Cuộc đời của tôi từ thuở lên 7 tuổi, tôi vào chùa công-phu học tập đến 17 tuổi. Trong thời-gian nầy, tôi trường chay,

---

(1) ai cho đông con tu không được xin xem gương bạn này.

sáng đi học, chiều về chùa lo tụng kinh niệm Phật, trong 10 năm công phu học tập, chỉ biết trong phạm vi nhà chùa. Qua năm tôi 19 tuổi, tôi được về nhà, tôi tiếp tục đi học và tìm hiểu qua các môn-phái như Thông-Thiên-Học — Cao-Đài — Thiên-chúa-giáo. Trong thời-gian tầm-đạo, tôi có ý thiên về Pháp-môn tịnh-độ hơn các môn khác.

Năm 1963 tôi lập một Niệm-Phật-Đường tại Gia-Định do tôi và bá-tánh cúng dường, để có thể thờ cúng tụng-kinh niệm-Phật... »

« ... Tôi lược-trình qua cuộc đời tầm đạo và thưa với Ông Tám :

Tôi tu theo PLKHHBPP có nên ;

— Tụng kinh, niệm Phật, cầu an bá-tánh hay cầu-siêu vong-linh nữa không ? Ông Tám cho biết :

« Tụng kinh niệm Phật không có ích mà còn làm hại cho bản thể, như đau phổi đau tim (khẩu khai thần khí tán).

« Tụng kinh cầu an, cầu siêu trong làng, xã không nên làm, việc đó có thiêng liêng người ta lo, không cần đến mình. Chúng ta đến la lô không đi tới đâu cả. Trong khi tụng kinh niệm Phật mà không thấy hồn của người chết ở đâu ? Đứng đầu hòm hay đứng kế bên mình cũng không biết. Vậy làm sao giải-thoát được cho vong linh ? Pháp-lý vô-vi không cấm, nhưng phải suy-nghĩ lại, làm việc nào lợi, việc nào có hại, việc nào không nên làm, tùy nghi suy nghĩ ».

Pháp-lý vô-vi không biểu ai tin, nên suy nghĩ cho kỹ, rồi mới công phu luyện đạo.

Sau thời gian công-phu luyện được 6 tháng, tôi thấy bản thể của tôi rất khỏe, đi đứng nhẹ nhàng và tôi được kết-quả : SỨC-KHỎE.

1 — Mất hẳn chứng bịnh cảm lạnh (hồi lúc tôi chưa tu theo pháp-lý nầy tôi bị cảm luôn, 1 tháng cảm hết 28, 29 ngày...

2 — Bệnh nhức đầu ban đêm của tôi giảm bớt rất

nhiều (lúc chưa tu Pháp nầy mỗi tháng đi Bác-sĩ Trần-Minh-Tùng 2, 3 lần mới khỏi) .còn bây giờ đêm nào có đau đầu thì tôi làm pháp soi hồn thật lâu, kế đến làm pháp-luân thì hết luôn (đây là sự thật 100 phần trăm).

3 — Bệnh đau lưng của tôi, có khi phải khòm lưng đi mới được, mà bây giờ tôi hết đau không có uống thuốc gì hết.

4 — Tôi bị nám phổi, có chụp hình phổi, khoảng 16 lần, tại phòng mạch của Bác-sĩ Nguyễn-Đình-Hoàng nhưng lần nào Bác-sĩ cũng cho biết còn vết xẹo (Cicatrices) trên phổi. Ngày 12-04-73 tôi chụp hình phổi ở bệnh-viện « Vì-Dân », kết quả cho biết là « Transparence normale ». Tôi có thưa qua với Ông Tám. Ông cho biết nhờ pháp công-phu luyện-đạo của pháp-lý vô-vi nó vận-chuyển hết tim gan tì phế thận.

Tánh-tình :

5 — Bớt tánh nóng nảy, bớt cằn-nhằn, cãi-vã với vợ con với bạn-bè.

Tài-chánh :

6 — Từ khi thiền tôi không ham áp-phe, vật chất hay tiền bạc không còn lôi-cuốn nữa. Tôi giúp-đỡ cho ai việc gì mang lại kết quả tốt đẹp cho họ, tôi không bao giờ tính lợi hại hoặc lợi dụng để nhờ-vả trong sự giao-thiệp.

Tâm-linh :

7 — Tôi dám can-đảm nhìn nhận sự thật của tôi làm, mà trước kia tôi không dám nhận.

Sau thời-gian 8 tháng công phu luyện đạo ngày 14-05-73 lần đầu tiên tôi thấy hà-sa. Trước tiên, tôi thấy mây qua lại trước mắt tôi, nhìn lên trời thật kỹ tôi thấy nhiều đốm nhỏ li-ti bay lượn qua lượn lại có ánh sáng chiếu ngời, Tôi có thưa chuyện nầy lại cho Ông Tám và Ông cho biết xương đầu được mở ra, ban ngày cũng như ban đêm cũng thấy được hà-sa.

Ông Tám cho biết thêm tôi có tu lâu nên bây giờ sửa lại thôi và nghe pháp thông hơn lần trước nhiều.

Ngày 24-06-73 : Lần đầu tiên, tôi được bay.

Sau thời-gian công-phu, tôi nằm ngủ, tôi làm pháp-luân thường chuyển, trong khi tôi hít khoảng 15 đến 20 cái gì đó không nhớ, thì mơ màng một chập, thì tự nhiên từ từ bay bổng lên, như có ai kéo đưa lên thật mau. Trong lúc bắt đầu bay, tôi thấy ngộp và sợ quá, tôi niệm-Phật và kêu Ông Tám gia-hộ cho tôi. Ý tưởng như vậy mà mỗi lúc, bay càng cao lên, tôi nhìn xuống thấy toàn rừng cây núi đẹp lắm, Bay đi 1 chập không nhớ lâu hay mau, thì tôi được hoàn bản-thể ... »

« ... Đến nay 12-08-73 tức là ngày 15-07 ta, tôi không thấy gì nữa, chỉ mỗi đêm lo công-phu luyện đạo... »

Của ông Nguyễn-Ngọc-Tương

(Công-chức, có 8 con, 2 Liên-gia 81 đường Quân-Sự Bình-Lợi

(Tu PLKHHBPP đã trên 4 năm).

Ông Tương cũng như ông Hồng nói trước đây, làm pháp-luân một hơi dài cả tiếng đồng-hồ. Ông mới xuất-vía được (ngồi trong khi thiền) gần đây.

Lúc còn nhỏ, tôi đã có ý-nghĩ thắc mắc về đời người : Tại sao mình phải sống và để làm gì ? Sau khi chết rồi, còn hay mất, nếu còn, mình sẽ ở đâu và vui hay khổ v.v...

Lớn lên, có gia đình vợ con, dĩ nhiên phải dấn-thân vào xã-hội tìm kế mưu-sinh. Trong khi vật-lộn tranh đấu với đời-sống vật chất, lo hơn thua được mất, lại có dịp trực-tiếp chứng-kiến thêm những cảnh đời ảo-ảnh vô thường, lòng người giả-dối tham sân.

Đời sống nhơn-loài sẽ vô nghĩa tẻ nhạt biết bao, nếu chỉ lặp đi lặp lại cái công việc ăn rồi ngủ, sống rồi chết trong định-luật, thời gian cứ quay đi diễn lại.

Tôi cảm thấy không còn chút nào thích thú về cuộc sống

tầm-thường này nữa, nhưng chẳng phải tránh hoặc muốn lánh-tục tầm-tiên, mà cần phải tìm cách nào để hiểu rõ lý-do của cuộc sống.

Bắt đầu tìm hiểu đạo-pháp qua kinh trong Tam-Giáo từ năm 1960, vì nghĩ rằng chỉ có đạo mới giải-quyết được điều sở-nguyện của mình. Bởi vậy, nghe nói ở đâu có đạo-sĩ, minh-sư, thầy hay bạn giỏi, tôi đều tìm đến để cầu học. Trước đây, tôi đã quy-y thọ giáo với hai Ông Thầy trải qua 6, 7 năm gọi là hành-đạo theo tôn-chỉ của quý Thầy truyền dạy, nhưng không rọi được một chút ánh sáng nào như điều mình mong muốn.

Như người sắp chết đuối lại bị mất phao giữa cơn sóng gió ba đào, chạy theo đời đã chán ngán, còn theo đạo thì chưa biết phải sang ngả nào, trong thời kỳ có rất nhiều tôn-giáo thành-lập mà ai cũng xưng mình là chánh-pháp và sẽ đưa chúng sanh đến nơi hạnh-phúc vĩnh-cửu. Đang cơn thất vọng phân vân, may đâu có vị bạn đạo đến giới thiệu pháp lý vô vi vào đầu năm 1969...

...Sự sở-đắc của tôi rất nhỏ và chậm chạp, so với những bạn đạo khác cùng thực-hành pháp-lý, nhưng rất đỗi khả-quan nếu đem đối-chiếu với thời-gian 6, 7 năm học đạo của tôi trước kia...

Đầu tiên là về sức-khoẻ, có thể nói còn hơn gấp bội lúc tuổi thanh-niên. Bằng-chứng cụ thể là : đi bộ, đi xe đạp, cuốc đất, mà trước kia tôi không có làm, lên thang lầu, quá bữa ăn ngồi làm việc Văn-phòng suốt ngày nhiều lúc đến 9, 10 giờ đêm vẫn không biết mỏi-mệt là gì.

Con người phàm phu, ai cũng mắc nhiều tánh xấu, lẽ tất nhiên tôi cũng không tránh khỏi như : kiêu-căng, bỏn xẻn, nóng-nảy, tự-ái, nông nổi, tham-lam v...v... Nhờ công-phu theo pháp-lý, những tật xấu vừa kể, nay đã đổi lại thành tính tốt, nếu chưa, thì cũng thuyên-giảm khá nhiều, không còn hoành-hành bức-hiếp như trước kia mỗi khi chung nổi lên.

Thỉnh thoảng, sau thời công phu, nằm xuống rồi, nhưng thức ngủ không phân biệt, thấy các cảnh-giới xa lạ rất xinh đẹp phi-thường, nhiều khi cũng có người và vật, tất cả đều tỏa ra một màu sắc lung-linh sáng chói thật là kỳ-diệu. Lần khác, thấy

thấy mây bay thấp-thoáng từng cụm dưới chân hoặc cỡi voi lướt gió. Thường hay gặp lâu đài cổ xưa và người da đen, mặt bóng loáng bàn-luận đạo-lý. Sáng ngày thức dậy, phần nhiều thì quên, ít khi nhớ hoặc có nhớ cũng đại-khái mường tượng không rõ từng chi-tiết. Tôi nghĩ rằng đây là mộng-mị không có giá-trị cho lắm về mặt đạo-lý... nhưng hơi khác với chiêm-bao thường là lúc thức-dậy không thấy mê mệt ngây ngất mà trong người rất tĩnh-mịch và có một cảm-giác khoan-khoái nhẹ-nhàng, một niềm vui lâng lâng... Một sự thể-nghiệm rõ rệt nhứt, là khi niệm lục tự Di-Đà có một triệu-chứng hơi tê tê, rần rần ở trung-tâm đỉnh đầu và xoáy mạnh giữa hai chơn mày. Nó có một sức rung-động và hút lên bên trên, những lúc này tự nhiên không còn nhớ nghĩ việc gì khác mà chỉ muốn nhắm mắt để theo dõi thưởng-thức cái cảm-giác thanh-thoát nhẹ nhàng kia thôi. Theo Ông Tám cho biết đây là luồng thanh-điển, tuy không sờ được nhưng thực sự có, có một cách hiển nhiên, nếu ai bằng lòng thử công phu theo pháp-lý một thời-gian sẽ chứng-chắc sự kiện ấy. Trạng-thái điện chạy này có nhiều nhứt ở tôi, trong những buổi nói đạo của Ông Tám vào mỗi chiều thứ bảy hằng tuần... »

« ... Ngộ được pháp lý vô-vi, tôi rất đỗi vui mừng như cơn bệnh nạn-y gặp thuốc chữa, như người lạc-hướng trong rừng sâu âm-u, vừa chợt thấy ánh sáng mặt trời...

Con đường giải thoát chỉ tìm đây.
Pháp-lý vô-vi rất đủ đầy.
Không dụng tướng, tâm, mà dụng điển.
Chẳng màng tổ-chức, chẳng xưng Thầy.
Đừng mong phù-hộ người mê hoặc.
Tự-lực công phu, thế mới hay.
Đời đạo, xác hồn, tu đủ cả.
Âm-dương hòa hợp, đáo phương Tây.

Của ông Nguyễn-Xuân-Liêm

(công-chức cao-cấp — 4/50 Cư-xá công-chức Hòa-Hưng)

ông Liêm được biết PLKHHBPP từ 1965, nhưng quyết-tri tu từ 3 năm nay. Hiện, ông có thể xuất khẩu thành thi, văn...

Trước khi đến thọ-giáo cùng Ông Tư và Ông Tám, tôi đã có nghiên-cứu rất nhiều kinh sách của Tam-Giáo, có tham-dự rất nhiều đàn-cơ trong Tam-Kỳ Phổ-Độ để học hỏi Giáo-Lý của Tiên-Phật. Tôi cũng có đi tầm các bực cao-nhơn ở khắp nơi trong nước và ngoài nước. Tôi cũng có thực-nghiệm các phép Thiền dạy trong sách Trung-Hoa, Ấn-Độ và Việt-Nam. Tôi cũng đã có quy-y để thọ pháp tu-luyện Kim-Đơn, chưởng Anh-Nhi v.v...

Tóm lại, từ lúc 21 tuổi, tôi đã lập chí tầm sư học đạo, và nhứt quyết tầm cho được bậc Minh-Sư và học cho được Chánh-Pháp. Tuy nhiên, gần 30 năm nghiên-cứu, học hỏi và thực-hành, tôi không thu thập được kết quả gì đáng kể và lớp trần-tục, vẫn còn là trần tục chỉ vì tu và hành không đúng Chánh-Pháp.

Thỉnh thoảng, tôi tự kiểm-điểm kết-quả tu hành của tôi, tôi không bao giờ được hài-lòng, và thâm-tâm tôi vẫn luôn luôn ước-nguyện phải tầm cho được Minh-sư và Chánh-Pháp.

Đầu năm 1965, có người quen giới-thiệu cho tôi tìm đến Ông Tám LƯƠNG-SĨ-HẢNG ở Chợ-Lớn. Ông Tám chỉ cho tôi công-phu theo Pháp-Lý Vô-Vi.

« ... Lúc đó tôi chưa hoàn-toàn tin-tưởng theo lời Ông Tư và Ông Tám, nên cũng công-phu cho có chừng. Tuy nhiên Ông Tư vẫn tận-tình khuyên bảo và còn hộ-độ cho gia-đình tôi nhiều điều rất mầu-nhiệm, cho nên tôi kính-trọng Ông Tư và hứa sẽ nghe theo lời Ông để thực-nghiệm Pháp-Lý Vo-Vi, thử xem hay dở ra làm sao ?

Tôi bắt đầu công-phu vào đêm 22-05-1965.

Lối 1 tháng sau, tôi thấy có vài ấn chứng lạ :

— Lúc nhắm mắt công phu, tôi thấy có ánh-sáng phát-hiện trước mắt.

— Có bữa, đang soi bồn, tôi nghe có mùi thơm bát ngát trong nhà như trầm-hương. Tôi có đến thuật lại cho Ông Tư nghe, thì Ông khen rằng : « mừng cho bạn công-phu tiến-bộ ».

— Có một lúc, khi tôi nhắm mắt lại thì thấy nhiều cảnh trước mắt, thay đổi liền liền không dứt. Một vài hôm thì hiện-tượng đó không còn nữa... »

« ... Cuối năm 1967, trước khi Ông Tư liễu đạo, có căn dặn tôi phải ráng lo tu đừng bỏ qua rất uổng, vì Chánh-Pháp ra đời và còn trong thời kỳ ương hột. Mặc dầu vậy, sau ngày Ông Tư liễu đạo, tôi lại được Chánh-Phủ bổ nhiệm vào chức-vụ quan-trọng tại Bộ-Nội-Vụ, và rồi chuyện đời lại tới tấp vây phủ và lôi kéo tôi liên-miên trong 3 năm 1967, 1968, 1969 tôi bị đời khảo-đảo và lôi-cuốn quá nhiều... »

« ... Ngày 01-05-1970 tôi nhứt quyết dứt-bỏ mọi sự chơi-bời và giao du không lành mạnh, và một mực tiến-hành công-phu không thối chuyển. Tôi tính lại, tự mình đã phung phí thời-giờ tiền bạc sức-khỏe và tinh thần của mình, chỉ vì ham-mê cuộc vui giả tạm.

Bây giờ, sau 3 năm tái-tục công phu tôi tự hỏi đã thu-thập được kết quả gì ?

1— Về sức-khỏe :

So với lúc trước, sức khỏe của tôi bây giờ dồi dào hơn nhiều, thần sắc tráng kiện, mặt mày tươi tắn chớ không có vẻ xanh xao tiều-tụy như trước. Những chứng bịnh lặt vặt như mất ngủ, kém ăn, táo bón, hồi hộp trái tim v.v.. đều biến mất. Tôi không khi nào cảm cúm hay đau vặt, và cũng ít khi dùng đến thuốc men... »

2.- Về Tinh-Thần

Tôi tự cảm thấy, có một sự cải đổi lớn lao về mặt tinh thần trong con người tôi. Những tánh xấu như : Tham, sân, Si, Hỉ, Nộ,

Ái, Ố, dục.., đã giảm rất nhiều, nhứt là chứng bịnh nóng giận (sân) thì dường như không còn nữa, nhờ vậy mà con người tôi trở nên giản dị, dễ dãi và rộng rãi hơn trước nhiều.

«.., Những lúc tiếp xúc, ăn nói, thuyết-giảng, tôi cảm thấy lời lẽ tuôn ra dễ dàng trơn-tru, không cần phải suy-nghĩ gì cả.

3.— Về Đạo-Pháp :

Sự thật, tôi chưa đạt được gì mầu-nhiệm trên phương-diện Đạo-Pháp, so-sánh với nhiều bạn khác, đã được xuất hồn, hoặc được nhiều ấn-chứng về vô-vi... »

Trên đầu tôi điện thường chạy giựt tê tê, khi tôi nghe Pháp, hoặc khi tôi công-phu và niệm lục tự Di-Đà.

Ban đêm tôi công-phu khoảng 1 giờ sắp lên, thường mê lúc thiền định, mơ-màng thấy đi đây đi đó nhiều nơi, khi tỉnh lại thì quên hết... »

Của Cụ Nguyễn-ST-Cảnh

(70 tuổi - 3 Sương-Nguyệt-Ánh Saigon)

Tu PLKHHBPP được 5 năm (1) đã xuất hồn được từ năm thứ tư.

« ,.. Đến giữa năm 69 thì tôi mới thấy mô-ni-châu. Mới đầu một đám tròn bằng cái thau lớn màu đọt chuối, ở giữa đậm ngoài lợt. Ít lâu sau ở giữa có 1 hột bằng hột đậu màu sậm hơn, rồi sau hột đó mọc ra năm nhánh và hình như nó xoay tròn hay động đậy. Một dạo sau, tôi thấy Mô-ni-châu ngũ sắc sáng chói.

Vào cuối năm 69, tôi bắt đầu định được chút ít. Lần đầu tiên tôi vừa tịnh rồi về giường nằm, lúc tôi quay mặt ra ngoài thì thấy một người đàn bà đứng bên nhìn tôi, song tôi không nhớ là ai. Tôi sợ rồi tôi thấy mọc da gà, tôi niệm Phật thì người đó biến mất. Tôi sợ xuất mồ hôi hột.

— Một lần khác, tội thấy tôi đi chơi đến một vườn bông, thấy 1 cái bông, giống như bông hồng to bằng chậu thau màu đỏ

---

(1) Cụ Cảnh cũng giống trường-hợp của cụ Kim trước đây, đã mãn số trần, nhưng được ông Tám xin cho gia hạn thêm, để tiếp tục tu.

tươi. Tôi thích quá lấy tay vuốt-ve cái bông, lúc đó có người ở trong nhà ra bắt tôi đưa vào nhà. Tôi thấy một bà người V. N. đang ngồi trên bộ ván ngựa bên cạnh, bà có 1 cái roi sơn son. Bà thấy tôi thì nói tôi đến phá bông của bà và định đánh tôi 8 roi. Tôi thưa với bà « Nếu bà bảo tôi phá bống muốn đánh, tôi xin nằm để bà đánh ». Rồi tôi nằm xuống đất.

Tôi thấy bà, mặt tươi hẳn lên, rồi nói « Nếu vậy ta đánh người ba roi thôi ». Mới đầu tôi nghe kêu « vút », ngọn roi chạm người tôi, 2 lần sau tôi nghe tiếng kêu vút vút mà thôi. Tôi hỏi Ông Tám, Ông Tám nói « Đó là Đức Thánh-Mẫu khai thông « tinh, khí, thần » cho Ông.

— Lần khác, tịnh rồi, tôi thấy đi chơi, đang đi, bỗng thấy một người bá cổ tôi bảo tôi đánh lộn, thì tôi cũng dữ chớ không phải hiền, bảo đánh thì đánh. Tôi dùng Judo quật người ấy té sang đàng trước. Tôi có tới nói cho Ông Tám nghe, Ông Tám bảo « lần sau đừng có đánh người ta, mình chỉ niệm Phật thôi, r ồi người ta đi »

— Một lần khác, tôi đi chơi tới một cái lộ xấu quá, tôi tự nghĩ : « Phải chi có cái xe máy mà đi thì tiện biết bao nhiêu ». Vừa mới nói như vậy, tự nhiên tôi thấy kế bên tôi có cái xe máy, tôi bèn cởi xe máy, đi đến nơi, ngừng lại, thì cái xe biến mất.

— Có một lần, tôi đi tới một cái sông tôi đi dọc theo sông một lát, thấy vắng người không có ai hết, phía trước tôi — núi non chớm chở, có một cửa động, tôi đi vô, leo lên thì thấy phong-cảnh đẹp lắm, có những người nhỏ nhỏ như con nít mặc đồ trắng đang ở trên những ngọn núi đó. Tôi nói chỗ nầy mà tịnh thì khá lắm, bởi vì mát mẻ và yên-tịnh. Ở đó một lát rồi tôi về.

Hôm đám cưới thằng con tôi, tiệc cưới xong rồi vợ chồng nó đi ra Cấp. Lúc 12 giờ trưa, tôi nằm ở nhà rồi tự nhiên tôi cũng đi ra Cấp. Tôi đứng trên một tảng đá gần lộ, thấy tụi Tây, Mỹ, cả con nít đang tắm Chủ-Nhật, hôm đó tôi vô Ông Tám bảo : « Cha ! Cụ nầy dữ lắm nhé, chưa chi mà đã chạy ra Cấp rồi ».

Thôi tôi chỉ nói ít ít thôi, vì còn nhiều nữa.

Của Em Huỳnh-thị-Minh-Huệ

(11 tuổi - 242 Nguyễn-văn-Học Gia-định)

Em Huệ tu được 18 tháng. Em đã xuất vía (khi ngồi thiền) từ tháng thứ 11.

Gia-đình của em : cha, mẹ, thân nhơn bên nội, ngoại v.v. cả thảy có đến 20 người tu PLKHHBPP :

... Trong tháng đầu, mỗi đêm, con chỉ ngồi được từ 15 tới 17 phút.

— Tháng thứ 8 đến tháng thứ 10, con ngồi được từ 2 giờ đến 2 giờ rưỡi, mỗi đêm. Con nhận thấy sức-khoẻ dồi-dào, ít bịnh.

— Tháng thứ 11, mỗi đêm ngồi công-phu, con thấy bay đi, thấy nhiều cảnh lạ và con đã bắt đầu nhìn thấy những vị thiêng-liêng trong cõi vô hình. Ban đêm, mỗi khi Ông Tám xuất điển đến nhà, con đều biết, và nói chuyện cùng Ông Tám. Có khi được Ông Tám dẫn đi chơi qua nhiều cảnh-giới, hoặc ăn đào tiên.

— Tháng thứ 12, như mọi đêm công-phu, khi đang niệm Lục-tự Di-Đà con thấy nửa mê nửa tỉnh và dường như đang bay bổng giữa bầu trời. Con thấy nhiều nhà lầu nhưng không có người đi lại có lẽ cảnh về đêm, nhưng không biết ở đâu.

— Tới mùng một Tết Quý-Sửu, con được Ba Mẹ dẫn lại nhà thăm Ông Tám và con được Ông Tám dẫn lại Lăng-Ông chơi (đi bằng phần điển-quang) vào Chánh-Điện thăm Đức Tả Quân, có gặp Ngài ngự nơi đây.

— 28.02.73 khi đang ngồi công phu thì thấy đi chơi và gặp một con quỷ, nó làm dữ, con niệm Phật, con quỷ liền tan mất. Trong đêm nầy, con gặp quỷ tới 3 lần, nhưng nó không làm gì được con.

— 1.03.73 đang ngồi công phu con thấy đi trên mây, gặp nhà lầu, vườn hoa tất cả đều nguy-nga đẹp đẽ.

— 2.03.73 đang ngồi công phu thấy đi trên mây, có trăng sao, con đang đi bỗng có 1 người đi ngược lại đánh con tan rã, một chập sau con hườn lại nguyên-hình.

— Từ đây con được đi chơi nhiều lần ở cảnh Tiên. Một hôm dự tiệc xong, có 1 vị Tiên-trưởng râu dài tới rún, bạc như tuyết dẫn con đi chơi.

— Những sự việc nầy con đều có trình với Ông Tám và Ông Tám bảo con không nên đi qua bên đó nữa vì sợ con bị quyến rũ bởi những cảnh đẹp ở đó rồi sẽ bị luân-hồi.

— Có khi con xuất ra, thấy một đám mây đứng chờ sẵn, con bước lên thì đám mây bay đi. Con có hỏi Ông Tám, thì Ông Tám nói « ở thế-gian, nhà giàu bước ra có xe hơi đưa đi, còn mình tu thì có mây đưa đi ».

Những điều con vừa trình trên đây Ông Tám có nói là con còn đi trong « Tiểu Thiên-Địa »...

Của ông Nguyễn-Hà-Kế (Pháp-danh Minh-Trí)

(52 tuổi — 25/11 Lê-Chân Tân-Định)

Tu PLKHHBPP được hơn 2 năm

« ...Trước đây tôi là Phật-Tử thuần thành, tu theo Đại-Thừa, ăn chay niệm Phật, tụng kinh có trên 10 năm. Tôi đã thọ-giới Bồ-Tát. Luôn luôn làm phận-sự, giữ-giới, tôi thường đi hộ-niệm, cầu-an cho người bịnh và cầu-siêu cho người quá vãng... »

« ... tôi muốn tìm đạo để nghiên-cứu và học hỏi thêm, vì tôi đã tu theo nhà chùa đã trên 10 năm rồi và tôi cũng có tập ngồi thiền, nhưng về Huệ thì chưa có thấy kết-quả gì (thực ra tôi cũng được ơn trên ban nhiều ân-huệ về phước-báo hiện-tiền, như trong nhà được mát mẻ, yên vui, gia-đạo không rầy rà như lúc chưa biết tu, không rượu-chè, chơi bời trác-táng và gặp được nhiều may-mắn v.v... »

« ... Hằng tuần, tôi vô nhà Ông Tám để nghe giảng-đạo. Thú thật, lúc đầu tôi chưa mấy tin-tưởng, vì tôi đã ăn trường-chay, tụng kinh, thờ Phật. Còn theo Ông Tám thì trái ngược lại, nên tôi chưa vội thực-hành đúng mức.

Một thời gian khá lâu theo nghe Ông Tám giảng-đạo và được nghe thấy anh em đồng-đạo kể chuyện về những kết-quả họ thâu-

thập được như thế nào, tôi mới lần lần tin-tưởng và bắt-đầu công phu. Sau 3 tháng thực-hành, tôi thấy có màu sắc ẩn-hiện trước mắt tôi, lúc thì tròn một lỗm rồi tan mất, lúc như là hà-sa...

Tôi vẫn tiếp-tục đi tụng-kinh đám ma nên không thấy tiến thêm. Ông Tám nói : «Tôi thấy trên đầu anh có 2-3 cái bóng vì anh đi tụng kinh nên người ta theo phò-hộ anh...»

«... — Một năm qua tôi hết sức ráng công phu đúng giờ thì kết quả như sau :

— Tôi dậy đúng giờ, ít đau ốm hơn. Thích ngủ riêng một mình. Siêng năng làm việc và ít biết mệt.

«... Ông Tám cho biết không còn thấy bóng ở trên đầu tôi nữa. Tôi đã bớt đi tụng kinh, nhưng ở nhà tôi vẫn còn tụng 1 thời kinh tối, vì là thói quen và thấy dư thì giờ không biết làm gì...»

«... Tháng 10/1972.— Lúc nầy tôi công phu hơi kém vì bịnh. Mình mẩy tôi ngứa ngáy, mặt mày nổi mụt đầy, tôi sợ đau gan. Tôi đi Bác-sĩ khám bịnh thường.

Mỗi khi công phu, tôi thấy có hà-sa hoặc đủ màu sắc, hoặc khi thấy trắng-xóa, hoặc khi đen thui. Có lúc tôi thấy cảnh như chợ búa, núi sông và người mờ-mờ.

Cận Tết, tôi công phu kém sút. Tôi có hơi giải đãi vì thời tiết thay đổi. Tôi bị bịnh tê-thấp kinh-niên thường hay đau mình nhức mẩy, bị đau nhức nên tôi khó ngủ. Ông Tám nói « trược nó ra nên nó hành anh như vậy. Anh ráng công phu đi, để thanh-lọc thì sẽ hết...»

... Có lúc, hễ tôi nhắm mắt ở trong tối thì thấy sáng trắng như đèn. Một đêm nọ, tôi công phu xong nằm ngủ, không biết tôi ngủ được bao lâu, thì thấy thân mình tôi bay bổng lên cao độ 1 thước tây, nhưng thân mình vẫn nằm cứng như ngủ, bay (vòng vòng) trong phòng ngủ mấy vòng. Tôi hỏi Ông Tám thì Ông nói : « Vía anh nhẹ nên thấy bay như vậy »...

... Tôi tính đến nay đã hơn 2 năm tu theo Ông Tám. Mặc dù chưa xuất hồn đi được nhưng tôi thấy tôi thanh-tịnh lắm. Tánh-tình tôi thay đổi hẳn, hiền lành hơn.

Tôi viết văn dễ-dàng, không cần tìm ý-kiến để viết trong khi làm tờ trình hoặc viết công-văn. Tôi thức khuya không biết mệt, sáng vẫn đi làm việc siêng-năng như thường.

Tuy nhiên, tôi biết mình nghiệp-chướng còn nặng nề, còn chấp, nên chưa dứt-khoát việc tụng kinh, ăn chay, nên có hơi chậm trễ hơn các đồng-đạo khác, nên chưa xuất-hồn đi được.

Ông Tám có nói ăn chay ăn mặn không thành vấn đề, vì mình đã quen ăn chay rồi thì thôi, cứ tiếp tục ăn có sao đâu.

«... *Ngày 18-7-1973.* — Lúc nầy tôi không còn đi tụng kinh nữa. Tôi ngồi nhiều không kể giờ khắc.

Đây là các điều cần-thiết mà tôi đang áp-dụng để tu :

— Phải phá chấp, phá mê
— Đừng cầu mong
— Xả bỏ tất cả
— Đừng cố ép quá
— Phải ung dung tự tại
— Mình bất cần cái gì hết thì mới mau có kết quả.

Của ông Khương-Duy-Đạm

(Trưởng Ban Châm-Cứu Trung-Ương-Hội Từ-Thiện Thống-Nhất. 476/6 Hậu-Giang Chợ-Lớn)

... Tôi gặp được Pháp-Lý đã hơn ba năm, nhưng lúc đầu, không tin Ông Tám nên mượn nhà Khoa-Học Huyền-Bí đến thử Ông Tám :

Thấy Ông Tám trả lời vui-vẻ ôn-hòa, nên phục Ông Tám là người có đức-độ đó thôi. Còn về phần công-phu của tôi thì thường hay trễ giờ, mà chỉ ngồi độ nửa giờ là đã mỏi lắm rồi.

Nghe bạn đạo nói : « Kẻ thấy Mâu-ni-châu, người xuất hồn, còn tôi thì chưa thấy gì cả.

Nhưng tự biết mình tu hành giải-đải, không theo đúng lời Ông Tám dạy, nên mỗi khi gặp Ông Tám, không dám hỏi.

Nhưng cũng thấy có phần tiến-bộ về mặt khác : là được mạnh-khỏe, vui-vẻ.

Mà được cái sung sướng nhứt là không sợ cảnh nghèo. Gần đây, tôi được xem cuốn « Tôi Tầm Đạo » của bạn đạo Hồ-văn-Em, thấy được nhiều cởi mở, tỉnh lại, mình tuổi quá sáu mươi.

Nhờ soi gương bạn đạo, nhìn lại mình đã trễ quá rồi. Nên xin đến Thiền-Đường của Đạo-hữu Hồ-văn-Em, mỗi đêm thứ bảy tập ngồi thiền, đến nơi thấy cảnh, lòng sinh thích thú — nhờ vậy mà mỗi đêm ngồi được đến 2 giờ. Nhưng về nhà thì chỉ ngồi độ nửa tiếng hay hơn nửa tiếng.

Vì phải cái nghiệp là hành-nghề châm-cứu, mỗi ngày tiếp-xúc với nhiều bịnh-nhơn, nên tôi bị hao điền.

Biết vậy, nhưng vì sự thúc-đẩy của lương-tâm nên cố gắng phổ biến Khoa-châm, cho được nhiều người thay-thế.

Tôi nguyện thời-gian gần đây sẽ theo chân bạn đạo.

Vì đến đây tôi đã hoàn-toàn tin lời nói Ông Tám là đúng sự thật.

Mà tôi phục Ông Tám là không có danh lợi trong sự quảng-bá Phật-Pháp.

Của ông Lưu-Được (Châm Y)

(*Thiếu-Úy — Trại Gia-Binh Truyền-Tin Bộ TTM Tân-Sơn Nhất*).

Ông Được, Thiên-chúa-giáo, tu PLKHHBPP được 4 năm, và đã xuất vía được cả năm nay.

« ... Tôi tiếp tục luyện như vậy theo đường hướng của tôi :

Ban ngày :

Lúc rảnh, đọc kinh « Kính Mừng », thường tưởng 3 đấng Jésus, Maria, Giuse trên đỉnh đầu.

Ban đêm :

8, 9 giờ tối niệm « Mật Bát Chánh », khuya khoảng 1, 2, 3 giờ dậy, rửa mặt.

1.— Lần chuỗi, cầu các linh-hồn và Đức-Mẹ phù-hộ.

2.— Làm soi hồn (5-10 phút).

3.— Làm pháp-luân thường-chuyển.

4.— Định (nửa giờ...)

Vào Quân Đội, hàng đêm, tôi vẫn tập. Lâu lâu về phép, nếu vào đúng chiều thứ bảy, thì đến Ông Tám.

Tôi vẫn tập hằng đêm, coi như bổn-phận. Khoảng 02 năm sau (lúc này tôi ở Mỹ-Tho) thì một hôm, tôi cảm thấy nhói ở chớn-thủy (huyệt Cự-khuyết và huyệt Cưu-Vỹ). Tôi bỏ qua, và một ngày một đau, tối làm pháp-luân nó không thông và bụng bự đau quá. Nhiều đêm tới giờ, chỉ ngồi thôi, chớ không tịnh hay thở pháp-luân được. Nằm xuống thì đỡ đau, tôi coi mạch thấy lở bao-tử trở lại.

...Nhiều khi hành đau quá, chịu không nổi, muốn nằm bệnh viện nhưng không thích.

Tôi chịu đựng đến 02 tháng, người tôi xanh, mất máu, lúc ấy có áp-dụng thử lại phương-pháp OHSAWA nhưng không kiến-hiệu gì.

Đến lúc nghỉ phép hàng tháng, tôi về Saigon đến thăm Ông Tư (LÊ-VĂN-KẾ) và Ông Tám ngó tôi rồi Ông Tám lấy bài thơ giảng, nhưng tôi không hiểu. Sau Ông Tám chỉ tôi nạt « Niệm NAM MÔ-A-DI-ĐÀ-PHẬT có chết không ? Cứ kêu Đức-Mẹ phù-hộ hoài ». Tôi in sâu câu đó, rồi ở đó một chút ra về. Đến chiều tôi về Mỹ-Tho nó hành đau quá. Đến tối vẫn đau dữ dội, khuya dậy công-phu, ngồi đó chịu trận đau, tay-chân mỏi rã, làm sao soi hồn, bụng thì đau, không hít pháp-luân được, nếu bướng, hít vô thì nó đau nín thở lận, tâm-trí nó loạn làm sao mà định, dỗ ngủ.

Trong ý, tôi cầu cho đêm nay nó chết cho rồi, không đi uống thuốc, ngồi lì.

«. . . đến sáng, hơi cảm thấy khoẻ, đi làm đến trưa về nó đau lại, sốt quá, tay chân lạnh, tôi chắc-chết, không thèm kêu. Sau lúc đó, lại nhớ Lục-tự Di-Đà (nói thiệt, tôi ngại lắm, vì tôi cố giữ một lòng với Chúa và Mẹ Maria giúp-đỡ không theo đạo khác, biết rằng đạo khác cũng là chánh-đạo-chỉ tập cái này để có sức-khoẻ vậy thôi, chưa đặt lòng tin). Tôi mới ngồi niệm dẫn ý, thì lạ lùng thay, sau câu đầu, tôi cảm thấy dễ chịu liền và tiếp-theo là ợ thông, y như sau mỗi lần uống thuốc đau bao-tử vậy. Tôi tiếp-tục niệm nữa, khoảng 30 lần, rồi nghỉ, hết đau, và cảm thấy đói, ăn cơm rất ngon. Chiều tối, tôi lại niệm, đến khuya tôi chờ coi có đau không, có hơi nhói, tôi bắt đầu niệm lại khoảng 10 lần thì hết. Tôi tiếp-tục niệm luôn khi nào cần. Tôi mới suy-nghĩ qua « ngũ hành tương sanh », thì tôi cho đó là đúng- vì tất cả sức nóng con người tụ tại rún, nơi bao-tử thuộc thổ, do đó lấy lửa mà đốt đất chừng nào, thì đất cứng chắc tốt. Tôi niệm hoài và bây giờ khi nào niệm thì tôi cảm thấy hơi xông lên đỉnh đầu rần rần-rồi tôi bắt đầu niệm tập-trung trên đỉnh đầu luôn. Tôi tập-luyện theo tôi khoảng 06 tháng sau, tôi mới được thấy 1 vài huyền-bí, giống như trong pháp Vô-vi xuất hồn. Đầu óc tôi vẫn cho là mơ hoặc, nhiều lúc kiểm-chứng lại có thực, rồi thì sau đó, không tin cái khác mới xảy đến cho lắm...»

«...Có lần, tôi nhức đầu kinh khủng, uống thuốc không hết, hành đúng 02 tuần lễ nếu lỡ tay đụng mấy sợi tóc trên đỉnh đầu thì nó nhức không thể tả, tuần-tự, tôi có thể kể, mà chính tôi nhận thấy trong lúc đau đầu đó như sau :

Vào khoảng 5 giờ sáng thứ bảy, tôi nghe văng vẳng bên tai « Con bị nạn 2 tuần để lọc-trược xác thân ». Đến lúc tôi thức dậy, có nhớ, nhưng bỏ qua-Đến sáng chúa nhật, tôi hơi nặng đầu, kế đó nó nhức liền, mình tôi rởn ốc, tôi nghỉ, đến chiều, tôi cạo gió thấy gió nhiều, rồi xông nồi thuốc cảm thấy nhẹ. Đến khuya, nhức nữa, lại đến 1 giờ thì hết nhức. Do đó, tôi công-phu 1 giờ sau đó nó nhức, nằm chập-chờn cho đến sáng. Mà 3,4 hôm liền, nó đều như vậy, mặc dầu tôi có châm-cứu,uống thuốc tây, thuốc bắc không khỏi, chỉ làm dịu khoảng 1 giờ đồng hồ.

Đến ngày thứ 5, chân tôi rã rời, chân lạnh ngắt, chợt tôi thấy một cụ già tóc bạc, đứng sau lưng là con vượn trắng cầm trái

đào đỏ, từ trên đáp xuống. Kế Ông cụ chỉ tôi, con vượn nhảy đến đưa tôi trái đào. Lúc đó, tôi vui-vẻ lạ thường và nhận trái đào ăn, đồng thời, nói chuyện với con vượn. Xong con vượn và Ông Cụ bay trở lên mất dạng. Tôi giựt mình dậy thì thấy khỏe. Ngày thứ 8, thứ 10 được thấy nữa.

«... Tôi công phu, đến khi làm pháp-luân thường chuyển vừa 3, 4 hơi, thì người tôi như đi xe nhanh, bốc hỏng lên, gió thổi mạnh bên tai, ruột thót lại. Đến chừng nhận-định lại, thì trước mặt tôi một người thật đẹp, mặc áo cà-sa vàng chói lòa, nhìn tôi cười, phút chốc biến mất, còn một ánh màu vàng mà giữa vầng ánh vàng có một cục gì đen nhảy sáng (như cục vàng để dưới ánh mặt trời) xoay xoay bong bóng chói ra. Khi nhận được đến đây, thì người tôi mệt-lả gần như đứt hơi ngã xuống. Tôi tỉnh dậy, trong thế ngồi tịnh. Tôi mới suy nghĩ cũng hay hay, từ đó đầu tôi, bắt đầu bớt nhức (không uống thuốc). Cho đến thiệt hết là 2 tuần sau...

Của ông Trần-Văn-Đực

(quân-nhân có gia đình KBC 6788 — Long-Khánh)

Người binh-sĩ trong khi vẫn làm tròn bổn-phận công-dân đối với quốc-gia, cũng vẫn có thể tu được. Xin xem gương bạn này. (1)

«...Đời tôi bao giờ cũng lo cho gia đình, chạy theo vật-chất, nhưng nghèo vẫn nghèo, lương-tâm tôi cứ sợ thiếu thốn, sợ nghèo sợ không bằng bè-bạn...

... Sau 28 tháng tu theo PLKHHBPP, tôi và gia-đình tôi không có đau bệnh lặt-vặt như trước...

...Hiện tại, tôi là người lính nghĩa-quân, số lương-bổng không thể nào đủ chi-dụng cho gia - đình, thiếu trước hụt sau, nhưng đâu cũng sắp xếp vào đó. Hồi chưa tu, đi lính tôi sợ chết-

---

(1) Ông Đực tu linh-tánh đã mở và điển mạnh và có thể phóng điển làm tan mây (cụm nhỏ) trên trời.

chốc, sợ khổ-cực, nhưng hiện-tại, tôi không sợ việc ấy nữa, vì tôi trót theo pháp-lý thì tôi nghĩ : dù có chết cũng chẳng sao, vì cõi nầy là cõi tạm, mình phải chấp - nhận : của thổ hoàn lại thổ, còn những tai-nạn đưa đến tôi, thì tôi mừng, vì tôi thấy mình mắc nợ mình phải trả, trả cho xong — còn thứ gì cứ tiếp-tục tôi sẵn-lòng chấp-nhận. Bởi vì mình mắc nợ khi trả hết, mình mừng, mới về cõi khác được.

... Còn về phần-đạo, thì có ai hỏi tôi nói rất thông, còn nói về đời thì bè-bạn ai cũng cho là đúng...

... Hồi tôi chưa tu, nghe bà con cô cậu, cô dượng kể, tôi không tin, nhưng thời-gian thử-thách, tôi thấy kết-quả rất nhiều...

...Như hiện tôi không còn thấy ánh-sáng như hồi tôi mới tu, mà giờ tôi thấy ánh-sáng như trên không-trung. Tất cả như không, tâm-hồn tôi không còn gì ở tại thế. Khi tôi ngồi tịnh, tôi thấy mình ngồi như trong hình chụp, chẳng những ở phía trước mà ở phía sau lưng cũng thấy như vậy.

Còn những công-tác gì thì dường như tôi biết trước, và công-tác ấy đến khi nào dứt, dường như tôi cũng được-biết...

☆

Của Bà Nguyễn-Thị-Thanh-Nguyên

(nội-trợ — số 138, Lê-Lai Saigon)

Hai Vợ Chồng Bà đều tu theo pháp-lý, được 1 năm.

Vào khoảng trung-tuần tháng bảy 1972, Vợ Chồng tôi được Ông Bà NHƠN giới-thiệu học Thiền, và nói Ông TÁM như « một Vị Phật sống ». Chúng tôi đến, thấy Ông TÁM..... cũng không có gì đặc-sắc lắm, trừ một bề ngoài đầy sinh-lực. Ông có vẻ một nhà kinh-doanh, thoải-mái, tự-tin, hơn là một nhà truyền-giáo đạo-mạo, tinh-thông giáo-điều. Đặc-điểm của Ông là không bao giờ tính trước những gì sẽ nói, « hỏi tới đâu nói tới đó », nói vì « để khai mở cho các bạn ». Hôm đó, những điều Ông nói, tôi không hiểu gì cả — mà còn vô cớ nổi sân, và ra về bị nặng đầu (Ông TÁM rút điện ?). Tuy-nhiên, về nhà ngẫm-nghĩ lại, tôi thấy có nhiều điều hữu-lý và để ý nhất là bầu không-khí quanh Ông TÁM thật là..... tươi mát (!). Tôi tự hứa phải tìm hiểu thêm về Pháp-lý Vô-vi nầy....

Tôi đoạt được gì ?

Tôi trải qua ba giai-đoạn đáng ghi nhớ :

1.— Tánh nóng nảy bộc phát dữ-dội sau 1-2 tháng đầu công-phu, (Ông TÁM giải-thích là vì uất-khí trong người tôi nhiều, trước kia giỏi đè-nén đó thôi, nay nhờ phép thở thanh-lọc, ra hết rồi thôi) . . .

2.— Thời gian sau đó, tôi thấy chán đời khôn cùng, có thể nói là ghê-sợ nữa, và không còn tha-thiết với bất cứ điều gì (Châm-ngôn của tôi lúc bấy giờ là « Sao cũng được ») (Ông TÁM bảo là vía được nhẹ) :

3.— Giai-đoạn hiện tại là tôi chán tôi lắm vì con người tôi đầy tội-lỗi, và tật-xấu — trong quá-khứ, hiện-tại, còn tương-lai, kiếp này, kiếp trước, kiếp sau — Thật là vô-vọng. Tôi chưa dám đến hỏi Ông TÁM. . .

Kết quả đến nay là :

— Bớt quan-trọng hóa các sự việc ở đời,

— Bớt lòng ham muốn có hơn, những gì đang có,

— Mà tin-tưởng nơi sự hiện-hữu đầy tình-thương của Thiêng-Liêng.

— Bớt tình-dục.

— Trong gia-đình được hòa-thuận hơn xưa (nhà tôi « tu cao lắm »).

Vài điểm kỳ-diệu :

Một hai tháng mới vào Thiền, tánh tôi giải-đãi công-phu, chưa được bao nhiêu, thế mà, nhiều đêm nằm ngủ, tôi được thấy hoặc Ông TÁM hoặc những cảnh-giới tươi sáng, màu sắc rực-rỡ, khiến lòng tôi thêm hứng-khởi trong việc hành-pháp (Về sau, tôi mới biết ra đó là nhờ lòng ưu-ái của ông TÁM giúp đỡ khuyến-khích các bạn đạo mới).

— Sau này, tôi nhận thấy trong các buổi nói pháp hằng tuần, Ông TÁM, một cách thật nhẹ-nhàng và tế-nhị, thường cởi-mở cho tôi những điểm thắc-mắc (thường là âm-thầm) về Đời hoặc về Đạo, và nhất là giúp cho tôi sửa đổi tánh-tình từng điểm một...

Ông cho tôi cái cảm-tưởng là Ông theo dõi thật sát những biến-chuyển tâm-linh của tôi. (Vài người bạn đạo cho tôi biết cũng có những kinh-nghiệm tương-tợ như vậy). Tất cả mọi người trong pháp-hội đều được như vậy cả chăng ?.).

Một đôi lần, lầm-lỗi gặp việc khó-xử, khi tôi tâm-niệm Ông TÁM, thì liền được ứng-nghiệm : trong giấc ngủ, tôi được thấy những hình-ảnh thật là linh-hoạt, rõ-ràng, khiến đến lúc tỉnh-giấc tôi không khỏi bàng-hoàng, suy-gẫm,

Cuối-cùng, cũng nên kể ra là từ một năm nay, cá-nhân tôi cũng như gia-đình tôi, mỗi khi gặp khó-khăn, thường hay được giúp-đỡ bởi những « ngẫu-nhiên » thật lạ-lùng, khiến tôi tin-tưởng là Thiêng-Liêng quả có v....v.....

Của Sư Huệ-Hải

(Tỳ-kheo Ta-Bà giảng-Sư, Chùa Thích-ứng 54 Bờ-Hồ Trần-Hưng-Đạo Huế.)

Sư Huệ-Hải là người kinh sách uyên-thâm, chuyên thuyết-pháp và giảng về Kinh Kim-Cang và về Krishnamurti trên 38 năm nay. Sư gặp pháp-lý và mới hành gần đây. Dưới đây là ý-kiến của Sư về PLKHHBPP.

... « Phép tu cái tâm vào nội-tâm, xa lìa ngoại cảnh. Tức tu giải-thoát mọi đau-khổ vô-thường của hoàn-cảnh bằng Đại-định cái tâm trong Vô-Vi Vô-Tường. Do đó cái Tâm được sống tự-do, thanh-tịnh, an-lạc, trí-huệ. Khi cái Tâm đại-định trong Vô-Vi, thì sự xuất-hồn tự đến một cách tự-nhiên, xuất-hồn lên các cảnh Tiên, Phật.....»

Phép tu xa-lìa tất cả trú ngoài mà chỉ trú trong.

« Trú trong giải-thoát thong-dong
« Trú ngoài trói buộc não-tâm khổ đời
« Trú trong giải-thoát thảnh-thơi
« Thâm-tâm thanh-tịnh là đời tự-do
« Trú ngoài trói buộc « thân » (1) cho
« Trú trong tự-tại âu-lo không còn.



Đến đây, tôi xin chấm dứt lời tường-thuật của một số bạn tu, kể cũng quá đầy-đủ, để hiến Quý Bạn chưa tu nghiên-cứu.

Cũng còn một số bạn tu khác, cũng đạt được : mở con mắt thứ 3, xuất-hồn, xuất-vía, hay Mô-ni-châu, nhưng không có viết ra đây.

Tôi xin nhắc lại, như ông Tư, ông Tám thường nói, ta chớ nên vội tin ông Tám, ông Tư, cùng bạn đạo, hãy để đó những lời họ nói, mà ta nên nghiên-cứu, thí-nghiệm và thực-hành, để tự chính mình chứng-minh lấy SỰ-THẬT, vì như vậy, mới không là mê-tín dị-đoan...

— Hết —

(1) Recevoir et donner sont pour Moi négatif, seul « être » est positif (Krishnamurti).

BỔ - TÚC

Thể-dục trợ-vận khí-điển

(GIÚP SỨC-KHOẺ, TRỊ BỊNH, CHỐNG TRỜI LẠNH VÀ DỒN ĐIỂN LÊN BỘ ĐẦU).

TƯ-THẾ :

— Thân người đứng thẳng, hai chân dang rộng ra cách nhau 20 phân, gót chân và đầu ngón chân bấu nhẹ mặt đất, lòng bàn chân khum (**không chạm đất**)

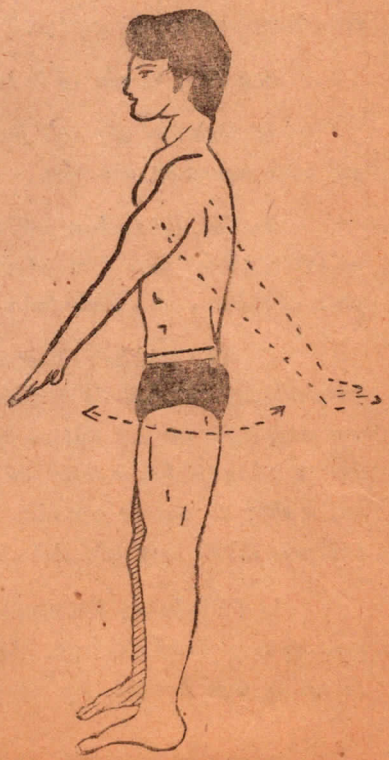
— Đầu thẳng đứng, mặt nhìn về phía trước, hai mắt nhắm lại.

— Răng kề răng, lưỡi co lên nướu răng trên, miệng ngậm lại.

— Tập-trung ý-trí lên trung tim 2 chân mày. (Tu lâu đã có điển thì tập-trung ở Hà-Đào-Thành).

— Hai cánh tay buông thỏng xuống, (không nên chuyển cứng, lòng bàn tay hướng về phía sau, các ngón tay hơi thẳng và gần lại.

— Ngực hơi ưỡn nhẹ ra phía trước.



CỬ-ĐỘNG :

— Đưa hai cánh tay song song và *thật chậm* (1) về phía trước một chút, rồi đưa cũng *thật chậm* và nhẹ nhàng (như tiểu thơ) ra sau. (hết mức).

— Thời gian tập-luyện cỡ hay trên 10, 15 phút mỗi buổi sáng sớm, hoặc bất cứ vào lúc nào (lúc bụng trống) hoặc trước khi ngồi thiền.

— Không nên đếm số cử động (nếu muốn biết thời-gian làm, có thể nhìn đồng-hồ.

— Hơi thở tự-nhiên.

(xem hình vẽ)

(1) Thể-dục này, ông Tám phỏng theo của Dịch cân Kinh, nhưng sửa đổi lại cho mở cái xương sống và đem điển lên bộ đầu. Lúc sau, ông Tám có chỉ nên làm lại thật chậm và nhẹ-nhàng (như tiểu thơ) cho có kết-quả hơn.

Cùng các bạn tu ở xa,

Chúng tôi thường ngày có nhận được thơ (hỏi sách, hỏi về cách-thức công phu, về các hiện-tượng thấy khi công-phu) của nhiều bạn ở các tỉnh, của các quân-nhân ở các tiền-đồn, căn-cứ xa xôi...

Có lắm bạn, tuy chưa hề gặp mặt ông Tám, coi theo sách và tự-hành lấy một mình, mà cũng có kết-quả khả-quan, mau lẹ như : sức khỏe gia-tăng, nhiều bệnh lâu năm được giảm-bớt hoặc lành hẳn, có bạn thấy được mô-ni-châu, có bạn xuất được vía nữa, vân v...

Nhiều bạn, kể cả trong giới quân-nhân, có tâm tìm đạo và có ý-chí công-phu thật đáng-phục.

Sau đây, tôi xin có ít hàng gởi cùng các bạn ở xa :

1) Sách gởi đến các bạn, để tránh thường bị thất-lạc, chúng tôi gởi bằng bưu-điện bảo-đảm.

2) Với những bạn mới tu, nếu lần đầu tiên, không có ai chỉ cho, có thể coi theo sách làm lấy, rất dễ, nhưng các bạn nên lưu-ý về hai phép « Soi-hồn » và « Pháp luân », nếu không coi kỹ hay bị làm trật.

a) Phép soi-hồn : Có bạn để ngón tay giữa trên con mắt, như vậy không đúng, mà phải để ở đuôi mí mắt, ngay trên vành xương của lỗ con mắt. Ngón tay cái đút vô bịt lỗ tai cho kín. Ngón tay giữa chận trên đường gân chẻ đôi, ở dưới mí tóc chỗ màng-tang. Các bạn lấy gương soi, sẽ thấy rõ đường gân này. Hoặc có thể cắn mạnh hai răng hàm (một bên má) thì sẽ thấy bắp thịt chuyển-động ở chỗ có đường gân này.

b) Pháp-luân : Khi đang hít vô, các bạn chỉ cần nói trong thâm-tâm (như ra lịnh) đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu và đừng dẫn tư tưởng theo hơi thở. Tại sao phải nói trong thâm-tâm như vậy ? Để cho

hơi không xuống thấp quá dưới rún (dụng luân-xa ở hạ đơn-điền, tập luân-xa này có khi có hại) và hơi thở sẽ tự-động đi như lệnh mình nói. Các bạn nhớ đừng dẫn tư-tưởng đi theo hơi thở và đừng ngưng nín hơi thở.

c) Lưu-ý, các bạn đừng lộn giữa : Niệm lục tự di đà (sáu chữ nam mô a di đà phật) ở sáu điểm, với Mật niệm bát-chánh (niệm ở tám điểm)

d) Lưu-ý thêm các bạn, là cách-thức công phu chỉ trong cuốn « Phép xuất hồn » của ông Tư, về pháp-luân và thiền-định có hơi khác, vì sau này, ông Tám có cải-biến chút chi-tiết. Vì vậy, các bạn nên công-phu theo như chỉ trong « tôi tầm đạo » hoặc hỏi từ « Phương pháp công-phu » có chỉ rõ ràng cặn kẽ nhất.

e) Nếu các bạn tu với mục đích cho sức khỏe, cho có tự-chủ, cho tâm hồn an-lạc, thì sự gặp-gỡ ông Tám không cần-thiết, chỉ cứ hành là đạt được. Còn nếu các bạn tu với mục đích Đạo-pháp và giải-thoát, các bạn cần tiếp-xúc với người truyền-pháp (tức ông Tám) để được chỉ dẫn thêm, cởi-mở thêm, được phá-chấp, phá mê... đặng tiến mạnh trên đường đạo. Nếu vì ở xa, sự di-chuyển khó khăn, tốn kém, vì đạo pháp, các bạn cũng cố gắng lâu lâu gặp mặt ông Tám một lần, và liên-lạc bằng thơ với chúng tôi, để được giải-đáp nếu có thắc-mắc.

g) Sau hết, nếu các bạn nào công phu có thấy hiện-tượng, triệu-chứng gì mà chưa hiểu, thành ra nghi-ngại, hay sợ-sệt, và trong khi viết thơ hỏi chúng tôi và đợi có trả-lời, các bạn đừng ngưng công-phu mà nên tiếp-tục như thường. Các bạn nhớ, là bất cứ công phu thấy hiện-tượng, triệu-chứng gì, mà các bạn lo sợ, nghi ngại, thì các bạn, lập tức co lưỡi (đụng chân răng trên) răng kề răng, niệm Phật trong trí, ngay tại Hà-đào-thành. Làm như vậy, là các bạn được bảo-vệ và an-toàn, và cứ tiếp-tục công phu, đừng xả thiền. Tại sao phải làm như vậy ? Các bạn răng kề răng, giúp đóng khớp xương sau đầu, cản mọi ảnh-hưởng tà xâm nhập các bạn. Niệm trên đỉnh đầu, là trung-ương, nơi Đức Di-Đà trợ điền cho các bạn thì không còn gì sợ nữa (ngoài ra các bạn nên coi kỹ và giữ đúng các lời dặn khác ở trong Vấn-Đáp số 43 trong « Tôi tầm đạo » nơi tập nhứt).

Xin kính chào các bạn và chúc các bạn luôn tinh-tấn tu hành.

H. V. E

CÙNG CÁC BẠN MỚI BẮT ĐẦU TU

Hiện thời ở các thiền-đường vào các buổi họp, rất đông người. Nhiều bạn mới đến, ngại và không có thì giờ hỏi ông Tám.

Để tiện cho quý bạn này, được chỉ cách thức công-phu rành-rẽ cùng hỏi-han nhiều hơn, các thắc-mắc ban đầu, các bạn tu trước, dưới đây, sẵn lòng giúp Quý bạn mới, trong bước đầu. Xin xem địa-chỉ nào dưới đây, tiện cho Quý bạn :

TẠI SAIGON — CHOLON :

— **Ô. Thiện-Minh** *386 đường Bà Hạt Chợ Lớn*
— **Trung-úy Được** *hỏi tại Niệm Phật Đường Tiểu Đoàn Truyền-tin T.T.M gần Bắc-Việt Nghĩa-Trang Tân-sơn-nhất.*
— **Ô. Tương** *2 Liên-gia 8/1 đường Quân-sự Bình-lợi*
— **Ông Bà Chung** *242 Nguyễn văn Học Bình-Hòa (Gia-Định)*
— **Ông Nguyễn-Xuân-Liêm** *4 lộ 50 Hòa-Hưng Saigon*
— **Ô. Nguyễn-Tấn** *521/91 Lê-văn-Duyệt Saigon*
— **Ô Huỳnh-đức-Linh** *16/30 Cư-xá Lữ-Gia Saigon* 11
— **Ô. Trần-văn-Nên** *45/1 Nguyễn-phi-Khanh Đa-Kao*
—**Ông Bà Sáu Kỳ** *Cư-xá hãng thuốc MIC 69 Trần-nhân-Tôn Saigon*
— **Ô. Khiêm** *tại Thiền-Đường Trần-trọng-Kim Quận 9*
— **Ô. bà Em** *tại Thiền-Đường Trần-trọng-Kim Quận 9*
— **Ô. Lộc** *13IG (lầu I) Cư-xá Thanh-Đa Bình-Quới (Gia-Định)*
— **Ô. Nguyễn-tâm-Phúc** *450/4 Cư-xá Thái-lập-Thành Phú-Nhuận*

— **Ô. Lâm-văn-Sĩ** *198 Công-Lý Saigon*
— **Ô. B. Nguyễn-phượng-Yêm** *138 Lê-Lai Saigon*
— **Ô. B. Huỳnh-thành-Nhơn** *138 Lê-Lai Saigon*
— **Ô. Phan-kim-Hải** *356W/3 bến Trương-tấn-Bửu Saigon*
— **Ô. B. Mai-ngọc-Pháp** *200 Nguyễn-Biểu Saigon*
— **Ô. B. Hai-Hồng** *34/2 Nguyễn-huy-Tự Đa-kao*
— **Ô. Bảy Châm cứu** *Hẻm 95 Lê-văn-Duyệt Saigon*
— **Ô. Lung** *74/19 Phan-đình-Phùng Gia-Định*

Ngoài ra, các bạn ở các tỉnh xa, vì sự di-chuyển tốn kém và khó khăn, không đến Thiền-Đường được, lúc đầu **có thể đến hỏi cách-thức công-phu,** *nơi các bạn có địa-chỉ dưới đây (cứ thực-hành trước, thấy hiệu-nghiệm, rồi sau có cơ-hội sẽ gặp ông Tám hoặc biên thơ hỏi các thắc-mắc):*

BIÊN-HÒA : — **Ô. Lê-văn-Thu** *58/6 ấp Bàu-Cá Xã Trảng-Bơm, Quận Đức-Tu*

BÌNH-DƯƠNG :
— **Ô. Phèn** *20 Quốc lộ 13 (ngang cây xăng Esso, ngã ba Xuân-Hiệp)*

BÌNH-TUY : — **Ô. Ao-văn-Ẩn** *Sở Học-Chánh Bình-Tuy*

BA-XUYÊN : — **Ô. Thái-văn-Hợp** *66 Phan-chu-Trinh*

CAI-LẬY : -- **Ô. Phạm-hữu-Đẹp** *147 Phan-thanh-Giản*

CẦN-ĐƯỚC : — **Ô. Bùi-thanh-Phú** *Giáo Viên Trường Tiểu-Học Cộng Đồng Phước Đông*

CẦN-THƠ : — **Ô. Mạch-phước-Vĩnh** *118/10 Thủ-khoa-Nghĩa*
— **Trung-tá Huỳnh-đức-Nghiêm** *75 trại Lê-Lợi đường Hòa-Bình*

CÀ-MAU : — **Bà Nguyễn-kim-Tương** *21 Trưng-Trắc*

CHÂU-ĐỐC : — **Ô. Thiện-Pháp** *chùa Phước-Linh, chợ Nhà Bàn, Quận Tịnh-Biên*

ĐÀ-LẠT : — **Ô. Bà Nguyễn-Ấn** *Sở Địa-Dư*
— **Ô. Nguyễn-văn-Nguyên** *281/14 Phan-đình-Phùng*

HUẾ : — **Ô. Tôn-thất-Xứng** *5/1 Tô-hiến-Thành*

HỘI-AN : — **Ô. Tống-Khuyến** *13 Nguyễn-thái-Học*

HÓC-MÔN : — **Ô. Nguyễn-văn-Nhàm** *180/1 Chợ Cầu*

KIẾN-HÒA : — **Ô. B. Đường-minh-Thuận** *136B đường chùa Viên Giác*

LONG-HẢI : — **Ô Đỗ-văn-Ngà** *khu Gia-binh TTHL/SĐ 18 BB khu C, (hỏi nhà Hạ-sĩ Ngà)*

LÂM-ĐỒNG : — **Ô. Cường** *Nhà Thuốc Tây Nguyễn-Hoàng (gần nhà thờ Blao)*

LONG-KHÁNH :

— Ô. Đực *Trại Gia-binh Cầm-Tân (Cổng nhà số 1) Quận Xuân-Lộc*

LONG-AN (THỦ-THỪA)

— Ô. Tánh-Chiếu *75 Nguyễn-huỳnh-Đức*

LONG-THÀNH :

— Ô. Đỗ-văn-Lắng *Quân Khu Trường Bộ Binh*

MỸ-THO :

— Ô. Phân *Tiệm cơm chay Hòa-Bình (gần chợ)*

NHA-TRANG (THÀNH)

— Ô. Bà Chủ tiệm ảnh *« Ánh Sáng » 74 Trần-quí-Cáp*

PHAN-RANG : — Ô. Bà Tường *171 Thống-Nhất*

PHAN-THIẾT : — Ô. Hải *1 Chu-văn-An*

— Ô. Vĩnh *8 Đinh-tiên-Hoàng*

QUẢNG-TRỊ :

— Ô. Nguyễn-văn-Lợi *(hỏi Ngân Hàng Phát Triển Nông Nghiệp)*

QUI-NHƠN : — Ô. Quang *số 18 Bùi-thị-Xuân*

— Ô. Trần-Nhiên *292 Võ-Tánh*

SA-ĐÉC : — Ô. Lê-phúc-Chí *7 Lê-Lợi*

THỐT-NỐT (An-giang) — Ô. Bà Hà-văn-Khiêm *21 Hòa-Bình*

VĨNH-BÌNH : — Ô. giáo Dạn *90 Lê-Lợi*

VĨNH-LONG : — Ô. Võ-văn-Sử *44 Phan-thanh-Giản*

— Ô. Hà-phước-Thảo *69/34 Nguyễn-Huệ*

VŨNG-TÀU : — Ô. Vương-châu-Hoàng *« Quán Dalat » Bãi Sau*

NGOẠI QUỐC

PHÁP :

— Ô. Trịnh-quang-Thắng *1Ste Lucie 31.300 Toulouse*

— Ô. Trần-hưng-Đạo *114 ST Michel Toulouse 31.400*

— Ô. Bùi-văn-Thinh *3Rue des Sables Viroflay 78.220 Tél. 264858*

— Ô. Nguyễn-văn-Lộc *40 Rue Faidherbe Paris 11e*

MỸ :

— Tôn Nữ Hoàng Vinh *Mary Mount College Boca Raton Florida*

— Ô. William Messicks *c°. Mary Proko Aid/Department of State Cooperatives — Room 4635 Washington DC 20523 Phone area 202 338.6148*

KAMPUCHIA :

— Ô. Chum-Phâl *1 Rue de la Gare Pnom-Penh*

MỤC - LỤC
TẬP 3

Trang

— Lời Tường-thuật của các bạn tu . . . 189 đến 221

BỔ - TÚC

— Thể-dục Trợ-vận Khí-điển. 225
— Nhắn các bạn tu ở xa. 226
— Nhắn các bạn mới tu. 228

— HẾT —

ĐÍNH - CHÍNH

Xin Quý độc-giả vui lòng sửa dùm các chữ sắp lộn sau đây :

Trang	Dòng	CHỮ SẮP LỘN	XIN SỬA LẠI
9	cuối	*Khoa-hoa Huyền-bí Phật-Phật*	*Khoa-học Huyền-bí Phật-pháp*
9	4	*đều vài tháng*	*đến vài tháng*
12	31	*khi hồn*	*khí hồn*
16	cuối	*Mara-but*	*Marabout*
32	1	*và đã ông*	*và ông đã*
41	6	*giúp được*	*được giúp*
55	11	*dòm lại lấy*	*dòm lại thấy*
82	9	*Đạ)*	*Đại*
83	10	*tâm-tinh*	*tâm-linh*
—	15	*hiện-điện*	*hiện-diện*
84	4	*Vị Đạt-lạt-ma*	*Vị Đại-lạt-ma*
169	5	*hì*	*thì*
210	25	*Có làm dữ*	*nó làm dữ*

XIN LƯU Ý :

Kỳ ấn bản 5, có bổ-túc thêm vài chi-tiết nhỏ sau :

— *Về câu nguyện lúc công phu : bỏ bớt 2 chữ « Tôn Phật » và sau khi nguyện xong, xá nhỏ 3 cái (dùng x và với 2 bàn tay chắp lại)*

— *Về pháp-luân thường-chuyển, làm thêm ngoài buổi công phu, nếu nằm, thì tư-tưởng (nhớ) nơi lỗ rún.*

— *Về thể-dục trợ-vận khí — điển : nên làm rất chậm, có hiệu-quả hơn.*

Đa Tạ

Chúng tôi xin đa tạ quý bạn tu đã có hảo-tâm giúp phương-tiện tái-bản sách (kỳ 5) :

Bạn Nguyễn-văn-Huệ,
Bạn Trương-Minh-Huân
Bạn Nguyễn-văn Lộc
Bạn Võ-văn-Quan
Anh Chị Nguyễn-phượng-Yêm



KÍNH CÁO

Kỳ tái-bản này, thể theo ý-kiến của đa-số bạn tu, chúng tôi chỉ in loại « ẤN HÀNH » (tính lại giá vốn) và không có in loại « ẤN TỐNG » (tặng không), nên không có nhận tiền giúp ấn tống.

Tuy nhiên, sau khi sách in xong, về sau, nếu có bạn nào có ý muốn giúp ấn-tống, chúng tôi có thể đổi 1 số sách loại « ấn hành » ra « ấn tống » bằng cách đóng lên dấu : ẤN TỐNG do bạn . . . . (số quyển) — và số sách này sẽ được dành riêng để tặng không.

HỒ - VĂN - EM
37 Chương-Dương (lầu ET) Saigon 1

TÁI - BẢN LẦN 5
PHÓNG BẢN - QUYỀN

Pháp-lý Vô-vi Khoa-học Huyền-bí Phật-pháp

Là một pháp-môn tu **PHÁ CHẤP, RẤT THỰC-TẾ** và **DỄ-DỊ** vì :

— Bất cứ ai cũng làm được

— Không có thủ-tục, điều kiện nhập-môn

— Không phải tốn-tiền thọ-giáo, nguyệt-liễm, sắm bàn thờ, mua tượng, nhang đèn, cúng kiến, cúng-dường...

— Không phải bận đồ tu-sĩ, cạo đầu quy-y.

— Không bị bắt-buộc : ăn chay, giữ giới, diệt-dục hoặc bị cấm-đoán điều chi, hoặc phải tuân theo điều luật gì.

— Không phải thay đổi nếp sống sanh-hoạt hằng ngày của mình (trước khi tu, sống sao thì sau khi tu cũng vậy : buôn bán, làm ăn, học-hành, vẫn như thường, cứ làm tròn bổn-phận đối với gia-đình và xã-hội, không cần phải từ bỏ chi cả),

— Không cần phải ép-xác khổ-hạnh.

Pháp tu này :

— Không có tổ-chức thành đoàn-thể, phe-phái không phân chức tước trên dưới.

— Không có Thầy, không có Giáo-chủ, mà chỉ có người đi trước đã thành-công dẫn-dắt cho người đi sau.

— Không có họp để bàn thời-cuộc, không dính-dấp chánh-trị, không bàn chuyện đời, chuyện xã-hội, mà chỉ lo tu.

— Không dụng của bá-tánh và lấy đạo tạo đời.

— Không chấp kinh sách văn-tự mà triệt để **chú trọng thực hành.**

— Không có cầu xin phù-hộ, mà phải tự-tu tự-tiến.

Chỉ có đòi hỏi duy-nhất ở người tu : LÀ ĐỪNG LÀM BIẾNG, (công phu đều mỗi đêm).

Nhờ vậy, **người tu sẽ tự sửa lấy mình,** tự soi sáng lấy mình, biết điều phải quấy, tốt xấu và **tự chính mình sửa-đổi, giữ-giới, không phải dằn-tâm hoặc ai bắt-buộc mình, vì nhờ có công-phu, người tu tự khử-trược lưu thanh,** tự thanh-lọc lấy mình.

Xin lưu-ý, đừng tưởng pháp-môn dản-dị và dễ-dãi mà coi thường, trái lại rất hiệu-quả, vì nhất-định, người tu nào cũng đoạt được :

— Trước hết, sức-khỏe khả quan (gia-tăng nhanh chóng, nếu có bịnh thì bớt lần cho đến hết hẳn, kể cả những bệnh nan-y)

— Đồng thời, đạt thêm tánh tự-chủ, tánh-tình, tư-tưởng thay đổi tốt lần, bớt nhiều tham sân si, tâm-thần an-lạc.

— Bỏ lần được các thói hư tật xấu (như hút thuốc, uống rượu, cờ-bạc, ghiền trầu, ghiền á-phiện v.v.).

— Sau cùng, sẽ đến giai-đoạn phát-triển tâm-linh : như xuất-vía, xuất-hồn, mở con mắt thứ ba, phát-huệ và đi đến mục-đích cuối cùng là **GIẢI-THOÁT** khỏi sinh-tử luân-hồi (nếu tinh-tấn tu thì **NỘI TRONG KIẾP NÀY** chứ không phải nhiều kiếp).

Việt-Liên 193 Gia Long Saigon — ĐT. 20.966